

Bản tin **BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

Số 67 Quý I - 2025

• BẢN TIN CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM



www.div.gov.vn



**NHỮNG NÉT MỚI TRONG VIỆC HOÀN THIỆN CƠ CHẾ,
CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

**QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI
LẬP LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

**TẬP TRUNG NGUỒN LỰC TRIỂN KHAI SỬA ĐỔI
LẬP LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI**

MỤC LỤC

TIÊU ĐIỂM

- Những nét mới trong việc hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về BHTG - **Tạ Thị Yên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội**
- Quan điểm, định hướng sửa đổi Luật BHTG - **Phạm Bảo Lâm, Chủ tịch HĐQT BHTGVN**
- Tập trung nguồn lực triển khai sửa đổi Luật Bảo hiểm tiền gửi trong giai đoạn mới - **Đặng Duy Cường, Tổng Giám đốc BHTGVN**

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Chi trả bảo hiểm tiền gửi – Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý đối với Việt Nam - **Phạm Bảo Khánh, Thành viên chuyên trách HĐQT BHTGVN**
- Sớm sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm tiền gửi để Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại tổ chức tín dụng yếu kém - **Đặng Văn Tới, Thành viên chuyên trách HĐQT BHTGVN**
- Hoàn thiện quy định về phí BHTG - **Vũ Văn Long, Phó Tổng giám BHTGVN**
- Nâng cao năng lực tài chính cho tổ chức Bảo hiểm tiền gửi để phát huy vai trò đối với hệ thống các tổ chức tín dụng - **Lê Hùng Cường, Phó Tổng Giám đốc BHTGVN**
- Xu hướng BHTG quốc tế và hàm ý cho Việt Nam trong quá trình sửa đổi Luật BHTG - **Phan Thị Thanh Bình, Phó Tổng Giám đốc BHTGVN**

VẤN ĐỀ HÔM NAY

- Những vấn đề đặt ra trong xây dựng luật bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi) - **Phòng Pháp chế BHTGVN**
- Tăng cường phối hợp giữa BHTGVN và CIC để nâng cao hiệu quả hoạt động BHTG - **Phòng Giám sát BHTGVN**
- Sửa đổi Luật Bảo hiểm tiền gửi để triển khai nhiệm vụ cho vay đặc biệt của tổ chức BHTG - **Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và Thu hồi tài sản BHTGVN**
- Đảm bảo yêu cầu phát triển mạnh nguồn lực của tổ chức BHTG để tham gia cơ cấu lại các tổ chức tín dụng - **Phòng Nguồn vốn đầu tư BHTGVN**

HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC THAM GIA BHTG

- Kết quả kiểm tra quỹ tín dụng nhân dân theo yêu cầu của NHNN và một số giải pháp trong thời gian tới - **Phòng Kiểm tra BHTGVN**

NHÌN RA THẾ GIỚI

- Kinh nghiệm của Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Indonesia trong xử lý ngân hàng – Bài học đối với Việt Nam - **Phòng NCTH & HTQT BHTGVN**

TIN TỨC SỰ KIỆN

HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI
TÌM HIỂU THUẬT NGỮ

Chịu trách nhiệm nội dung
ThS. Đặng Duy Cường
Tổng giám đốc BHTGVN

Trưởng Ban biên tập
ThS. Phan Thị Thanh Bình
Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Phó Trưởng ban biên tập
ThS. Nguyễn Hoàng Nam
Trưởng phòng TTTT - BHTGVN

Thiết kế & Trình bày
Dương Đức Dũng

05

11

26

38

42

45
50
51

Địa chỉ:
Tòa nhà DIV - Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết,
Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 39742886
Fax: (84-24) 39742866
Website: www.div.gov.vn
Email: thongtin@div.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 11/XP-XBBT
ngày 28/2/2025 của cục Báo chí -
Bộ TT&TT
In tại Công ty TNHH In -
Thương mại Đức Dương
In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2025

NHỮNG NÉT MỚI TRONG VIỆC
HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT
VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Tạ Thị Yên - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội



Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 18/6/2012, có hiệu lực thi hành từ ngày 101/2013 là văn bản pháp lý cao nhất và toàn diện nhất về BHTG ở Việt Nam, góp phần bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng và bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh hoạt động ngân hàng.

Kết quả đạt được và những
vấn đề mới

Thông tin từ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) cho thấy, hiện nay, 100% các tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc đối tượng tham gia BHTG đều chấp hành quy định tại Luật BHTG. Tính đến hết tháng 12 năm 2024 số tổ chức tham gia BHTG là 1.277 tổ chức, gồm 96 ngân hàng thương mại (NHTM) và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 1 ngân hàng Hợp tác xã, 1.176 quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) và 4 tổ chức tài chính vi mô (TCTCVM). Số cá nhân có tiền gửi được bảo hiểm tại tổ chức tham gia BHTG tính đến cuối

tháng 12 năm 2024 là 123 triệu lượt người gửi tiền. Hạn mức trả tiền bảo hiểm được rà soát và thay đổi để phù hợp trong từng thời kỳ, tăng từ mức 30 triệu đồng (từ năm 1999 đến tháng 8/2005) lên mức 50 triệu đồng (từ tháng 9/2005 đến tháng 7/2017), mức 75 triệu đồng (từ 05/8/2017 đến 11/12/2021) và từ ngày 12/12/2021 cho đến nay là 125 triệu đồng. Với hạn mức trả tiền bảo hiểm là 125 triệu đồng, tại thời điểm tháng 6/2024 có thể bảo vệ toàn bộ 92,19% số người được bảo hiểm tại Việt Nam.

Trên cơ sở Luật BHTG quy định tổ chức BHTG thực hiện tổng hợp, phân tích và xử lý thông

tin về tổ chức tham gia BHTG nhằm phát hiện và kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xử lý kịp thời những vi phạm quy định về an toàn hoạt động của ngân hàng, rủi ro gây mất an toàn trong hệ thống ngân hàng, BHTGVN đã xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra trực tiếp đối với khoảng 300 tổ chức tham gia BHTG, phối hợp tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra của NHNN đối với các QTDND. Qua công tác kiểm tra, BHTGVN đã phát hiện nhiều tổ chức tham gia BHTG còn tồn tại, sai sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về BHTG cũng như quy định của pháp luật, của NHNN, chỉ rõ nguyên nhân và đưa ra những kiến nghị

phù hợp với từng đối tượng kiểm tra cũng như NHNN để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục, xử lý kịp thời. Đồng thời, BHTGVN cũng phát hiện những bất hợp lý về cơ chế, chính sách để có những đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý đối với các tổ chức tham gia BHTG, đồng thời tạo điều kiện cho các tổ chức tham gia BHTG phát triển an toàn, lành mạnh.

Tuy nhiên, sau hơn 12 năm thực hiện cho thấy một số quy định của pháp luật về BHTG, về tổ chức BHTG chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đối với việc hoàn thiện chế độ, chính sách về BHTG, xây dựng một tổ chức BHTG trong điều kiện mới và trong quá trình hội nhập. Do đó, việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về BHTG nhằm tạo điều kiện để tổ chức BHTG thực hiện hiệu quả hơn các nhiệm vụ của mình để bảo vệ quyền và lợi ích của người gửi tiền, góp phần đảm bảo an toàn của hệ thống tổ chức tín dụng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước là hết sức cần thiết.

Bên cạnh đó, năm 2024, Quốc hội đã thông qua Luật Các TCTD, sửa đổi, bổ sung một số quy định về quyền, nghĩa vụ của BHTGVN tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt TCTD nhưng không quy định chi tiết mà dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật về BHTG, đặt ra yêu cầu sửa đổi, bổ sung Luật BHTG để thống nhất với quy định của Luật Các TCTD để BHTGVN có cơ sở thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao, góp phần vào việc duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD.



Việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG cũng là để thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV để ra nhiệm vụ “Nghiên cứu, rà soát Luật BHTG” trong tổng thể yêu cầu của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa... và các Quyết định số 986/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Những vấn đề cụ thể cần giải quyết khi sửa luật

Qua nghiên cứu Luật BHTG, báo cáo của BHTGVN, tôi nhận thấy có một số vấn đề cần quan tâm xem xét khi sửa đổi, bổ sung Luật BHTG, cụ thể như sau:

Về thu phí BHTG, đến nay Việt Nam hiện vẫn đang áp dụng cơ chế phí BHTG đồng hạng với mức phí 0,15%/năm tính trên toàn bộ số dư bình quân được bảo hiểm. Việc áp dụng cơ chế phí BHTG này cơ bản vẫn phù hợp với quy định pháp luật, tiếp tục giúp Quỹ dự phòng nghiệp vụ tăng trưởng ổn định, góp phần hoàn thiện tái cơ cấu, xử lý nợ xấu hệ thống ngân hàng và hỗ trợ phát triển kinh tế. Tuy nhiên, theo thông lệ quốc tế và hướng dẫn của Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI), có lẽ cần nghiên cứu, xây dựng các phương án về khung phí, hạng phí, mức phí gắn với lộ trình triển khai, áp dụng cơ chế phí BHTG phân biệt gắn với năng lực và quyền hạn của BHTGVN trong việc giám sát, đánh giá rủi ro, phân

loại các tổ chức tham gia BHTG... theo đó các tổ chức tham gia BHTG có rủi ro càng lớn sẽ phải nộp phí BHTG càng cao và ngược lại, đồng thời sẽ phải cho phép phá sản các tổ chức tham gia BHTG yếu kém.

Để BHTGVN nâng cao năng lực tài chính thực hiện các nhiệm vụ được giao cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến chế độ tài chính của BHTG theo hướng rõ ràng, minh bạch về nguồn vốn hoạt động của tổ chức BHTG, về chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán của tổ chức BHTG theo hướng làm rõ các khoản thu, chi của tổ chức BHTG, quy định về chênh lệch thu chi của BHTG, trong đó bổ sung quy định về trường hợp chênh lệch thu chi âm do tổ chức BHTG sử dụng vốn hoạt động để chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền theo quy định pháp luật về BHTG, tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt tổ chức tham gia BHTG.

Sửa đổi, bổ sung theo hướng mở rộng hình thức đầu tư (ngoài các hình thức đầu tư theo quy định tại Luật BHTG) để tăng quy mô của Quỹ dự phòng nghiệp vụ. Đồng thời, bổ sung các quy định để hạn chế rủi ro trong hoạt động đầu tư của BHTGVN như: được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua, bán trái phiếu của Chính phủ, trái phiếu của chính quyền địa phương, tín phiếu NHNN; mua, bán trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi do các NHTM Nhà nước và NHTM cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ phát hành; gửi tiền tại NHNN Việt Nam, các NHTM Nhà nước và NHTM cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ. Bên cạnh đó, bổ sung các quy định để hạn chế

rủi ro trong hoạt động đầu tư của BHTGVN, bổ sung quy định tổ chức BHTG mua trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc theo quyết định của NHNN.

Sửa đổi quyền, nghĩa vụ của tổ chức BHTG theo hướng mở rộng quyền, nghĩa vụ của tổ chức BHTG trong việc kiểm tra, giám sát TCTD; cử nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh quản lý, điều hành tại QTDND được kiểm soát đặc biệt và tham gia vào quá trình xây dựng phương án cơ cấu lại TCTD được kiểm soát đặc biệt theo kế hoạch, nội dung do NHNN giao, quyền và nghĩa vụ của tổ chức BHTG trong việc tham gia vào quá trình xây dựng phương án cơ cấu lại TCTD được kiểm soát đặc biệt.

Sửa đổi, bổ sung các quy định về việc BHTGVN tham gia vào quá trình tái cơ cấu TCTD yếu kém, thống nhất với quy định tại Luật các TCTD và phát huy vai trò của BHTGVN trong tái cơ cấu TCTD như mục tiêu đặt ra tại Chiến lược phát triển BHTG; có cơ chế, biện pháp xử lý khủng hoảng, trong đó huy động được nguồn lực tham gia của tổ chức BHTG như: bổ sung quy định chi tiết về việc tổ chức BHTG cho vay đặc biệt các TCTD được kiểm soát đặc để thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc (đồng bộ với Luật các TCTD); bổ sung quy định tổ chức BHTG cho vay đặc biệt đối với ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô bị rút tiền hàng loạt (tương tự với các trường hợp cho vay đặc biệt của NHNN, TCTD khác); hạch toán giám quỹ dự phòng nghiệp vụ đối với số tiền cho vay đặc biệt không thu

hối được; cơ chế BHTGVN cho vay đặc biệt đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt bị mất hoặc có nguy cơ mất khả năng chi trả để chi trả tiền gửi cho người gửi tiền theo chỉ định của NHNN và được vay đặc biệt của NHNN khi nguồn vốn tạm thời không đủ để cho vay hỗ trợ chi trả. Tổ chức BHTG được hoàn trả số tiền cho vay đặc biệt trong trường hợp TCTD vay đặc biệt thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc...

Về quy định trả tiền bảo hiểm, cần sửa đổi, bổ sung để xác định thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm rõ ràng, cụ thể, thống nhất với quy trình xử lý TCTD yếu kém tại Luật Các TCTD. Đồng thời nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về thời hạn trả tiền bảo hiểm theo hướng rút ngắn thời hạn trả tiền đối với trường hợp hồ sơ chi trả BHTG đầy đủ, hợp lệ, đủ điều kiện để chi trả sớm hơn cho người gửi tiền nhằm ổn định tâm lý người gửi tiền; hay bổ sung quy định trong trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định chi trả toàn bộ các khoản tiền gửi được bảo hiểm của người gửi tiền tại tổ chức tham gia BHTG khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo đề nghị của NHNN.

Tôi tin tưởng việc Quốc hội sẽ xem xét, thảo luận dự án Luật BHTG (sửa đổi) để góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng./.

QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phạm Bảo Lâm – Chủ tịch HĐQT BHTGVN



Được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1999, hệ thống bảo hiểm tiền gửi (BHTG) tại Việt Nam là một trong những công cụ quan trọng nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống tài chính – ngân hàng. Tuy nhiên, trước sự thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh tế và hoạt động ngân hàng, khung pháp lý hiện hành về BHTG tại Việt Nam đã bộc lộ một số hạn chế, đòi hỏi phải có sự điều chỉnh để phù hợp hơn với thực tiễn, đồng thời tạo cơ sở để tổ chức BHTG tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém.

Bài viết này phân tích sự cần thiết của việc sửa đổi Luật BHTG, các quan điểm, định hướng sửa đổi và những chính sách lớn quan trọng cần được xem xét để đảm bảo hệ thống BHTG hoạt động hiệu quả, minh bạch, góp phần tăng cường sự ổn định của hệ thống ngân hàng tại Việt Nam.

Sự cần thiết phải sửa đổi Luật BHTG

Luật BHTG số 06/2012/QH13 được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18/6/2012, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013, là văn bản pháp lý cao nhất và toàn diện nhất về BHTG, trong đó quy định đầy đủ các nội dung về hoạt động BHTG ở Việt Nam, xác định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức BHTG, cụ thể hóa quyền và nghĩa

vụ của tổ chức tham gia BHTG, đối tượng được BHTG, quy định về tiền gửi được bảo hiểm, thu phí và chi trả bảo hiểm....

Cùng với sự phát triển của hệ thống ngân hàng, số lượng tổ chức tham gia BHTG cũng như số lượng người gửi tiền tăng lên nhanh qua từng thời kỳ. Đến nay, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đang bảo hiểm cho 123 triệu lượt người gửi tiền tại 1.277 tổ chức tham gia BHTG.

Theo quy định tại Luật BHTG và thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), BHTGVN đã chủ động thực hiện nhiệm vụ giám sát và kiểm tra, đặc biệt là kiểm tra chuyên sâu đối với các quỹ tín dụng nhân dân, nhận diện những rủi ro tiềm ẩn, phát hiện các hành vi vi phạm quy định về BHTG cũng như các quy định an toàn trong hoạt động ngân hàng. BHTGVN đã bước đầu tham gia vào quá trình cơ cấu lại tổ chức tín dụng

(TCTD) yếu kém thông qua việc theo dõi và cử cán bộ tham gia Ban kiểm soát đặc biệt tại các quỹ tín dụng nhân được kiểm soát đặc biệt, phối hợp với NHNN chỉ nhánh các tỉnh, thành phố để xuất phương án xử lý và tham gia quản trị quỹ tín dụng nhân dân yếu kém được kiểm soát đặc biệt.

Tính đến thời điểm cuối năm 2024, năng lực tài chính của BHTGVN được nâng cao đáng kể. Từ nguồn vốn 1.000 tỷ đồng được cấp ban đầu, tổng tài sản của BHTGVN đã đạt trên 126 nghìn tỷ đồng, trong đó quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt trên 119 nghìn tỷ đồng. Đây là nguồn lực tài chính quan trọng để chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền khi cần thiết và tham gia có hiệu quả vào quá trình cơ cấu lại các TCTD. Tuy nhiên, so với tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm trong toàn hệ thống thì năng lực tài chính của BHTGVN vẫn còn khiêm tốn. Quỹ dự phòng nghiệp vụ chỉ bằng khoảng 1,3% tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm toàn hệ thống, đặt ra thách thức lớn đối với BHTGVN khi được giao nhiệm vụ tham gia cơ cấu lại TCTD, đặc biệt trong bối cảnh nguy cơ rủi ro tiềm ẩn gia tăng cùng với sự phát triển nhanh của các hoạt động ngân hàng.

Theo Báo cáo “BHTG năm 2024 – xu hướng toàn cầu và các vấn đề chính” của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI), trên thế giới hiện nay, các tổ chức BHTG được trao vai trò ngày càng lớn trong việc tham gia hỗ trợ cho quá trình xử lý ngân hàng. Tại Việt Nam, Luật Các TCTD đã được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024, trong đó sửa đổi, bổ sung một số quy định về quyền, nghĩa vụ của BHTGVN tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt TCTD. Để phù hợp với xu hướng

toàn cầu và thực tế tại Việt Nam, Luật BHTG cần được sửa đổi để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với pháp luật liên quan, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, rõ ràng để tổ chức BHTG nâng cao năng lực tài chính và tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD.

Quan điểm, định hướng xây dựng Luật BHTG (sửa đổi)

Việc sửa đổi Luật BHTG là cần thiết, đồng thời bám sát quan điểm chỉ đạo của Đảng và Chính phủ về phát triển kinh tế, đổi mới hoạt động ngân hàng, cụ thể hóa các nhiệm vụ được đề ra trong các văn bản quan trọng như:

Thứ nhất, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã nhấn mạnh yêu cầu hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng phù hợp với nguyên tắc thị trường, bảo đảm an toàn, lành mạnh, ổn định của hệ thống; tăng cường tính minh bạch, cạnh tranh, phù hợp với thông lệ quốc tế và xu hướng phát triển mới.

Thứ hai, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định 986/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 và “Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định 1660/QĐ-TTg ngày 30/12/2022. Đây là hai văn bản đóng vai trò định hướng cho việc nâng cao năng lực hoạt động và đảm bảo an toàn hệ thống.

Thứ ba, ngày 08/6/2022 Thủ tướng Chính phủ ban hành

Quyết định số 689/QĐ-TT phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”.

Thứ tư, Luật Các TCTD được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2024. Trên cơ sở đó, NHNN đã trình Thủ tướng Chính phủ xin ý kiến về nội dung sửa đổi Luật BHTG, theo đó sẽ tập trung sửa đổi các chính sách lớn như: (1) Phí BHTG; (2) Hoàn thiện cơ chế tài chính để nâng cao hiệu quả, năng lực tài chính cho tổ chức BHTG; (3) Quyền, nghĩa vụ của tổ chức BHTG; (4) Hoàn thiện quy định pháp luật để BHTGVN tham gia vào quá trình tái cơ cấu TCTD yếu kém tại Việt Nam; và (5) Hoàn thiện quy định về trả tiền bảo hiểm.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ trong Chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam nói chung và Chiến lược phát triển BHTG nói riêng, và theo quy định tại Luật Các TCTD 2024, BHTGVN được giao nhiệm vụ tham gia xử lý trong quá trình hoạt động của TCTD, bao gồm cả giai đoạn bình thường cũng như khi gặp khó khăn, lâm vào tình trạng phá sản. Vì vậy, một trong những mục tiêu quan trọng của việc sửa đổi Luật BHTG là tạo hành lang pháp lý giúp tăng cường năng lực tài chính và năng lực hoạt động nhằm đảm bảo BHTGVN có thể đáp ứng các yêu cầu nêu trên.

Về tăng cường năng lực tài chính, Luật BHTG (sửa đổi) cần xây dựng cơ chế tài chính của tổ chức BHTG theo hướng rõ ràng, minh bạch của một tổ chức tài chính nhà nước đặc thù. Bên cạnh đó, cần hoàn thiện cơ chế giúp tăng cường nguồn lực tài chính thông qua việc cho phép đa dạng hóa các hình thức đầu tư để tăng quy



TẬP TRUNG NGUỒN LỰC TRIỂN KHAI SỬA ĐỔI LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Đặng Duy Cường – Tổng Giám đốc BHTGVN



Việc triển khai dự án Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi) đang bước vào giai đoạn hoàn thiện hồ sơ để nghị xây dựng Luật. Với tư cách là tổ chức chịu sự tác động trực tiếp của Luật Bảo hiểm tiền gửi, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam luôn chủ động tích cực tham gia vào quá trình xây dựng Luật theo kế hoạch của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Việc tham gia xây dựng Luật đặt ra yêu cầu đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong việc tập trung nguồn lực để triển khai hiệu quả.

mô của quỹ dự phòng nghiệp vụ trên nguyên tắc an toàn, thanh khoản, sinh lời.

Về nâng cao năng lực hoạt động, Luật BHTG sửa đổi căn bổ sung các quy định nhằm mở rộng quyền và nghĩa vụ của tổ chức BHTG để hỗ trợ NHNN trong thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát và xử lý TCTD; Sửa đổi, bổ sung các quy định về việc BHTG tham gia vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém, thống nhất với quy định tại Luật Các TCTD 2024 và phát huy vai trò của BHTGVN theo mục tiêu đặt ra tại Chiến lược phát triển BHTG, có cơ chế, biện pháp xử lý khủng hoảng trong đó có sự tham gia của tổ chức BHTG.

Kết luận

Trong thời gian qua, chính sách BHTG đã khẳng định vai trò quan trọng trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần ổn định hệ thống tài chính và tăng cường niềm

tin của người dân vào hệ thống ngân hàng. Tuy nhiên, trước sự thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh tế, tài chính và yêu cầu hội nhập quốc tế, việc sửa đổi Luật BHTG không chỉ là một yêu cầu cấp bách mà còn là một bước đi quan trọng trong lộ trình hoàn thiện khung pháp lý về tài chính – ngân hàng tại Việt Nam.

Trong bối cảnh cán cân cơ chế xử lý nhanh chóng rủi ro, yếu kém hiện hữu và tiềm ẩn để hệ thống ngân hàng ngày càng phát triển một cách lành mạnh, Luật BHTG căn bổ sung các quy định về trách nhiệm và quyền hạn của tổ chức BHTG. Việc bổ sung các biện pháp hỗ trợ tài chính, dưới bất kỳ hình thức nào, đều nhằm mục tiêu bảo vệ quyền lợi người gửi tiền, duy trì sự ổn định của hệ thống ngân hàng và nâng cao niềm tin của công chúng.

Hiện nay, NHNN đã xin ý kiến về nội dung đề nghị xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) với dự kiến

thời gian trình Quốc hội cho ý kiến đối với dự án Luật và thông qua trong năm 2025. Đây có thể được coi là những quyết tâm chính trị, định hướng chỉ đạo hết sức đúng đắn của Đảng và Chính phủ nhằm hoàn thiện các quy định về BHTG, hướng tới một hệ thống BHTG hiện đại, minh bạch và phù hợp với thực tiễn, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần vào sự phát triển an toàn của hệ thống ngân hàng./.

Trong quá trình tham gia xây dựng Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi), Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) luôn chủ động tích cực phối hợp với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước thực hiện tổng kết thi hành Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG); nghiên cứu, đề xuất chính sách sửa đổi, bổ sung Luật BHTG; tham gia ý kiến đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật BHTG (sửa đổi). Từ năm 2022 đến năm 2024, BHTGVN đã 16 lần có Công văn chính thức gửi Ngân hàng Nhà nước tham gia ý kiến, cập nhật số liệu, đề xuất các nội dung

liên quan đến sửa đổi, bổ sung Luật BHTG. Theo đó, BHTGVN đã có đề xuất cụ thể về nội dung, nêu rõ lý do, đánh giá tác động và tổng hợp kinh nghiệm quốc tế cho từng nội dung đề xuất. Bên cạnh đó, tại các cuộc họp trao đổi, thảo luận về sửa đổi, bổ sung Luật BHTG do Ngân hàng Nhà nước tổ chức, BHTGVN đã chủ động báo cáo cụ thể về khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật BHTG, nội dung và lý do đề xuất, giải trình chi tiết đối với một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các đơn vị.

Việc tham gia xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) đòi hỏi BHTGVN cần tập trung nhiều nguồn lực do đây là Luật chuyên ngành, có tác động trực tiếp tới tổ chức, hoạt động của BHTGVN và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (tổ chức tham gia BHTG, người gửi tiền...). Trong thời gian tới, để việc nghiên cứu, đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung Luật BHTG kịp thời, hiệu quả, có chất lượng đặt ra yêu cầu đối với BHTGVN trong việc huy động tổng thể các nguồn lực, cụ thể như sau:

CHI TRẢ BẢO HIỂM TIỀN GỬI – KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ GỢI Ý ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Phạm Bảo Khánh – Thành viên HĐQT BHTGVN

Sứ mệnh cơ bản nhất của tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, cụ thể là đảm bảo rằng người được BHTG luôn có quyền được nhận lại đầy đủ số tiền gửi của mình (bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi) trong hạn mức quy định của pháp luật theo từng thời kỳ cụ thể.

Khi gửi tiền vào các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (TCTGBHTG), người gửi tiền luôn kỳ vọng vào việc được nhận đầy đủ số tiền gửi và tiền lãi của mình. Do đó, nghĩa vụ của TCTGBHTG là hoàn trả đầy đủ, chính xác và kịp thời toàn bộ số tiền gốc và lãi cho người gửi tiền theo cam kết giữa TCTGBHTG và người gửi tiền. Khi TCTGBHTG không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình đối với người gửi tiền và phải đóng cửa thì đó là lúc tổ chức BHTG phải thực hiện vai trò và sứ mệnh của mình. Sau thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, TCTGBHTG và tổ chức BHTG cụ thể là Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) sẽ phải thực hiện đầy đủ các thủ tục để trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG quy định tại Điều 26 của Luật BHTG 2012.

Theo khảo sát của IADI trong giai đoạn 2016-2021, phần lớn (56%) tổ chức BHTG tham gia khảo sát cho rằng việc hoàn thành mục tiêu chi trả hiệu quả là một thách thức đối với tổ chức BHTG. Cuộc khảo sát đã khảo sát nhiều nội dung liên quan tới chi trả, bao gồm quy trình chi trả và kết quả cho thấy trong 51% các trường hợp chi trả, chưa đến 75% người gửi tiền được chi trả trong vòng bảy ngày làm việc.

Theo khảo sát của IADI (2023), có nhiều nguyên nhân dẫn đến

thách thức cho việc chi trả một cách hiệu quả đối với đa số tổ chức BHTG. Đó là: Chất lượng dữ liệu phục vụ cho hoạt động chi trả kém; Thiếu quyền truy cập hoặc kiểm tra trước khi chi trả để đảm bảo độ tin cậy của hồ sơ người gửi tiền; Vấn đề liên quan tới thông tin, danh tính của người gửi tiền; Gian lận; Tổ chức BHTG không thể xác định sản phẩm dịch vụ có thuộc đối tượng bảo hiểm hay không; Nhận thức của công chúng bị hạn chế; Tình huống dịch bệnh, bất khả kháng như đại dịch Covid-19; Không thông báo trước về khả năng kích hoạt hoàn trả; Vấn đề về hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) của TCTG-BHTG; Thiếu các kênh để kết nối, thông tin với người gửi tiền.

Trong số đó, nguyên nhân chủ yếu mà nhiều tổ chức BHTG trên thế giới phải đối mặt nhất trong quá trình chi trả thực tế là 5 nguyên nhân đầu. Với bối cảnh hệ thống tổ chức tín dụng hiện nay tại Việt Nam, bài viết đề cập tới 4 nguyên nhân đầu, nguyên nhân thứ 9 về hệ thống công nghệ thông tin và yếu tố năng lực tài chính của tổ chức BHTG.

Chất lượng và khả năng tiếp cận dữ liệu phục vụ cho hoạt động chi trả

Dữ liệu phục vụ cho hoạt động chi trả gồm dữ liệu về tiền gửi và người được BHTG. Chất lượng dữ

liệu và khả năng tiếp cận dữ liệu trước khi phát sinh nghĩa vụ chi trả là 2 yếu tố quan trọng. Để chi trả tiền gửi được bảo hiểm, việc xác định chính xác số tiền được bảo hiểm của người gửi tiền là việc quan trọng đầu tiên cần phải làm, đây cũng là yếu tố quyết định sự thành công của hoạt động chi trả tiền bảo hiểm. Kiểm tra, xác minh dữ liệu về người được BHTG và số tiền bảo hiểm phải chi trả là công việc bắt buộc mà tổ chức BHTG phải thực hiện trước khi chi trả để chi trả đúng số tiền và đúng người.

Thực tế, việc xác định chính xác số tiền được bảo hiểm của người gửi tiền đòi hỏi nhiều thời gian và công sức do tình trạng thực tế là một người gửi tiền có thể có nhiều khoản tiền gửi cá nhân, các khoản tiền gửi đồng sở hữu và các khoản vay/khoản nợ tại TCTGBHTG, cần thực hiện bù trừ để xác định được số tiền chính xác được chi trả bảo hiểm theo quy định; chất lượng dữ liệu về người gửi tiền và tiền gửi kém, không đồng bộ, không đầy đủ, mất mát, không chính xác, thậm chí còn bị cố tình che giấu hoặc làm sai lệch nhằm mục đích trục lợi tiền bảo hiểm.

Kết quả khảo sát của IADI cho thấy chất lượng của các file dữ liệu về tiền gửi và người gửi tiền kém là thách thức phổ biến nhất: Phần lớn các tổ chức BHTG được

Về nguồn lực về con người

Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, BHTGVN cử nhân sự tham gia Ban soạn thảo nội bộ và Tổ giúp việc xây dựng Luật BHTG (sửa đổi). Theo đó, ngày 14/11/2024, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quyết định số 2507/QĐ-NHNN về việc thành lập Ban soạn thảo nội bộ và Tổ giúp việc xây dựng Luật BHTG (sửa đổi).

Bên cạnh đó, BHTGVN cũng thành lập Ban soạn thảo, Tổ giúp việc Ban soạn thảo tham gia xây dựng Luật BHTG tại BHTGVN.

Để triển khai nhiệm vụ, thành viên Ban soạn thảo, Tổ giúp việc cần cử nhiệm vụ được giao nghiên cứu, rà soát và thực hiện các công việc có liên quan đến xây dựng Luật BHTG (sửa đổi). Bên cạnh đó, đối với từng mảng nghiệp vụ, BHTGVN giao cho các phòng, ban căn cứ chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất đối với các nội dung có tính chất nghiệp vụ do phòng phụ trách để đưa ra đề xuất phù hợp, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Hiện nay, trong bối cảnh việc xây dựng đội ngũ làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư cách đạo đức tốt, chuyên môn phù hợp, thành thạo kỹ năng nghề nghiệp, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước là quan điểm được nêu tại Đề án “Phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030” theo Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ. BHTGVN quan tâm đến công tác phát triển

nguồn nhân lực thông qua việc xây dựng văn bản nội bộ về tuyển dụng, triển khai chế độ về lao động tiền lương, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, chú trọng chất lượng công tác đào tạo, đặc biệt là đào tạo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ, trong đó, có nhân sự tham gia nghiên cứu, xây dựng Luật.

Về nguồn lực về tài chính

Để thực hiện quá trình nghiên cứu, rà soát, soạn thảo, tham gia ý kiến trong quá trình triển khai xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) thì nguồn lực về tài chính là rất quan trọng. BHTGVN cần chuẩn bị nguồn lực tài chính cần thiết để có những chính sách hỗ trợ cho đội ngũ tham gia nghiên cứu xây dựng Luật.

Ngoài ra, đối với những chi phí có liên quan trong quá trình tham gia xây dựng Luật cũng được BHTGVN dự kiến, chuẩn bị để tạo điều kiện thuận lợi khi triển khai.

Về nguồn lực thông tin

Để minh chứng cho các nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật, BHTGVN chú trọng việc thu thập dữ liệu có liên quan để phân tích, đánh giá tác động của các chính sách và dự thảo luật.

Bên cạnh đó, đặt ra yêu cầu thiết cho BHTGVN trong việc học hỏi, cập nhật thông tin từ các quốc gia khác có kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực thi chính sách BHTG.

Ngoài ra, để việc tham gia ý kiến xây dựng luật có chất lượng, BHTGVN cũng tham khảo ý kiến của các chuyên gia trong lĩnh vực xây dựng pháp luật, lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, các tổ chức tham gia BHTG, khảo sát từ người dân về chính sách BHTG.

Về nguồn lực công nghệ

Trong quá trình triển khai xây dựng Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi), việc tập trung nguồn lực về công nghệ là rất cần thiết.

BHTGVN tập trung trang bị đầy đủ về cơ sở kỹ thuật, hệ thống máy tính, mạng internet, thư điện tử, phần mềm quản lý tài liệu... để hỗ trợ phục vụ quá trình tham gia xây dựng Luật BHTG (sửa đổi).

Hiện tại, BHTGVN tiếp tục nghiên cứu, rà soát các chính sách đề xuất, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước hoàn thiện các nội dung ý kiến đối với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật BHTG. Trong thời gian tới, BHTGVN cần tập trung tối đa mọi nguồn lực, tiếp tục chủ động rà soát nội dung liên quan đến BHTG, tổ chức BHTG tại Luật Các TCTD năm 2024, đồng thời tiếp tục rà soát các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật BHTG để sẵn sàng có ý kiến trong quá trình tham gia xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước. Các đơn vị thuộc BHTGVN cần chuẩn bị các lập luận, tập trung nghiên cứu để đề xuất cụ thể hơn về các chính sách sửa đổi, bổ sung Luật BHTG nhằm hoàn thiện cơ chế bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, nâng cao hiệu quả của chính sách BHTG, góp phần duy trì sự ổn định hệ thống các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. /.

hỏi (61%) có quyền truy cập trực tiếp vào hồ sơ của người gửi tiền trước khi phát sinh nghĩa vụ chi trả, và phần lớn các trường hợp (51%) có quyền yêu cầu tổ chức tham gia BHTG định dạng thông tin theo tiêu chuẩn nhất định. Điều này giúp khâu kiểm tra thông tin về tiền gửi và người gửi tiền dễ dàng và tiết kiệm thời gian, góp phần rút ngắn thời gian chi trả.

Tại Việt Nam, Luật BHTG 2012 đã cho phép BHTG-VN được nhận thông tin về tiền gửi được bảo hiểm theo định kỳ. Bên cạnh đó, theo quy định tại Luật các TCTD 2024, BHTGVN tham gia đánh giá tính khả thi của các phương án cơ cấu lại và tham gia xây dựng phương án phá sản khi TCTGBHTG được đặt trong tình trạng kiểm soát đặc biệt. Như vậy, BHTGVN đã được tiếp cận thông tin về tiền gửi được bảo hiểm trước khi phát sinh nghĩa vụ chi trả. Tuy nhiên, xét từ góc độ nghiệp vụ, BHTGVN chưa được tiếp cận đầy đủ thông tin để phục vụ mục đích chi trả (cụ thể chưa tiếp cận được khả năng TCTGBHTG cung cấp dữ liệu chi trả đảm bảo chất lượng và kịp thời trong giai đoạn hoạt động bình thường. Thực hiện được điều này sẽ giúp BHTGVN chi trả chính xác, kịp thời và rút ngắn thời gian chi trả.

Thông tin, danh tính của người gửi tiền và gian lận

Theo khảo sát của IADI (2023), chất lượng thông tin kém và các vấn đề liên quan tới thông tin người gửi

tiền là yếu tố có tác động lớn nhất tới thời gian chi trả thể hiện qua việc 95% tổ chức BHTG tham gia khảo sát đều cho rằng đây là thách thức hàng đầu để thực hiện chi trả đúng thời hạn.

Tại Việt Nam, BHTGVN đã thực hiện mô phỏng khâu xử lý dữ liệu chi trả trong một vài năm gần đây. Thực tế mô phỏng cho thấy dữ liệu chi trả của TCTGBHTG có chất lượng khá tốt, thông tin khá đầy đủ. Tuy nhiên, đây mới chỉ là chất lượng dữ liệu của các cuộc mô phỏng. Dữ liệu chưa được kiểm tra, đối chiếu thực tế.

Gian lận cũng là yếu tố làm kéo dài thời gian chi trả thực tế. Khoảng 20% tổ chức BHTG tham gia khảo sát xác định rằng đây là thách thức đối với việc thực hiện đúng thời gian chi trả. Các tổ chức BHTG giải quyết vấn đề về gian lận thông qua giám sát từ xa, kiểm tra tại chỗ và thông qua kiểm toán nội bộ. Một số tổ chức BHTG thực hiện các cuộc điều tra và sau đó tiến hành thủ tục tố tụng đối với bên gian lận. Tuy nhiên, theo quan điểm của một số tổ chức BHTG, việc thực hiện các cuộc điều tra không phải lúc nào cũng hiệu quả.

Theo kinh nghiệm của Indonesia, để loại trừ những trường hợp gian lận, Luật BHTG quy định rõ điều kiện để được chi trả tiền bảo hiểm là: (i) tài khoản được ghi nhận trong sổ sách của ngân hàng, (ii) người gửi tiền được bảo hiểm không gây bất lợi hoặc nguy hiểm

đến hoạt động liên tục của ngân hàng (như hành vi phạm tội, lừa đảo hoặc các hành vi khác), (iii) lãi suất tiền gửi không vượt quá mức theo quy định.

Tại Việt Nam, đã xảy ra trường hợp các khoản tiền gửi để ngoài sổ sách của TCTGBHTG. Do vậy, có thể tham khảo, nghiên cứu áp dụng các điều khoản tương tự như Luật BHTG của Indonesia trong Luật BHTG của Việt Nam để hạn chế các trường hợp gian lận.

Hệ thống công nghệ thông tin của tổ chức BHTG và năng lực tài chính

Hệ thống công nghệ thông tin của tổ chức BHTG không phải là một trong những thách thức, khó khăn lớn nhất trong quá trình chi trả, nhưng là yếu tố được đánh giá quan trọng thứ 2 - quyết định tới việc chi trả hiệu quả và kịp thời. Điều này có thể gợi ý rằng các tổ chức BHTG quốc tế có một hệ thống công nghệ được đầu tư đầy đủ và đã sẵn sàng cho việc chi trả. (Khảo sát của IADI, 2023). Tại Việt Nam, mặc dù chưa có thực hiện chi trả trong những

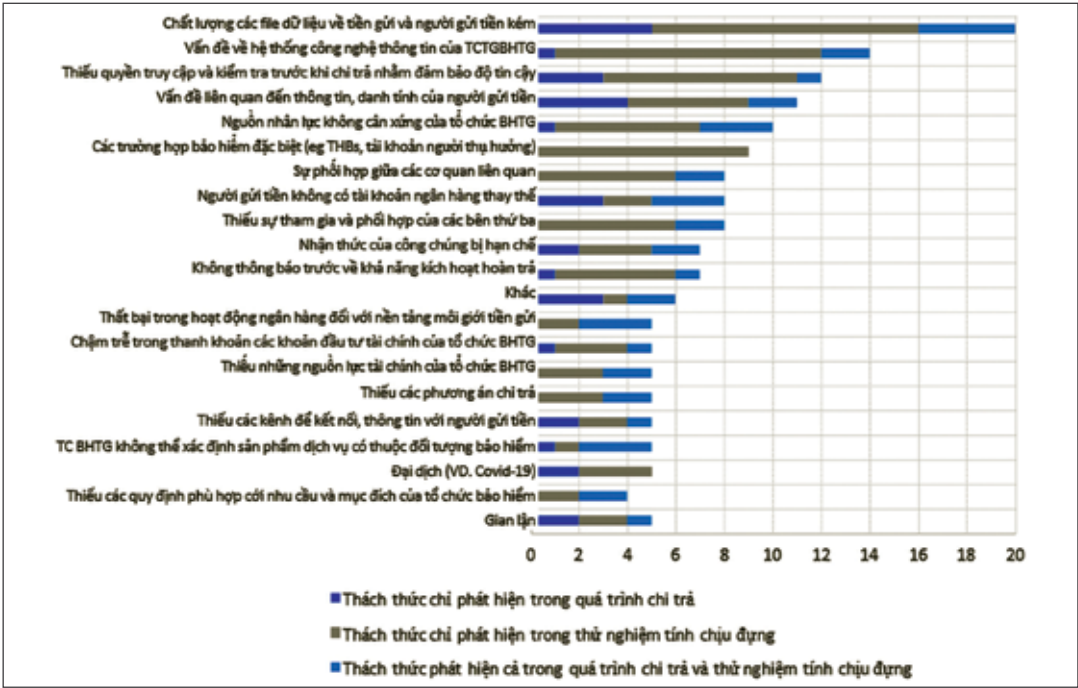
năm gần đây, BHTGVN đã thực hiện mô phỏng xử lý dữ liệu trước khi chi trả, qua đó chuẩn bị để sử dụng các công cụ xử lý dữ liệu phù hợp khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. Tuy nhiên, kinh nghiệm quốc tế về chi trả cho thấy không phải những thách thức, khó khăn phát hiện trong quá trình mô phỏng chi trả sẽ đều là những khó khăn, thách thức gặp phải trong thực tiễn. Do vậy, khi thực hiện mô phỏng, cần lưu ý tới việc thiết kế tình huống mô phỏng sát với bối cảnh và điều kiện thực tế của ngành ngân hàng. Đồng thời, nên rà soát, đánh giá hệ thống công nghệ phục vụ chi trả định kỳ, để nếu cần, nâng cấp, đầu tư kịp thời.

Năng lực tài chính của tổ chức BHTG không phải là một trong những thách thức lớn trong quá trình chi trả nhưng lại được đánh giá là yếu tố có tác động lớn nhất tới tính hiệu quả và kịp thời của hoạt động chi trả tiền bảo hiểm (Khảo sát của IADI, 2023). Đây là bằng chứng cho thấy mặc dù năng lực tài chính sẵn có của tổ chức BHTG là yếu tố quan trọng có ảnh hưởng quyết định tới việc

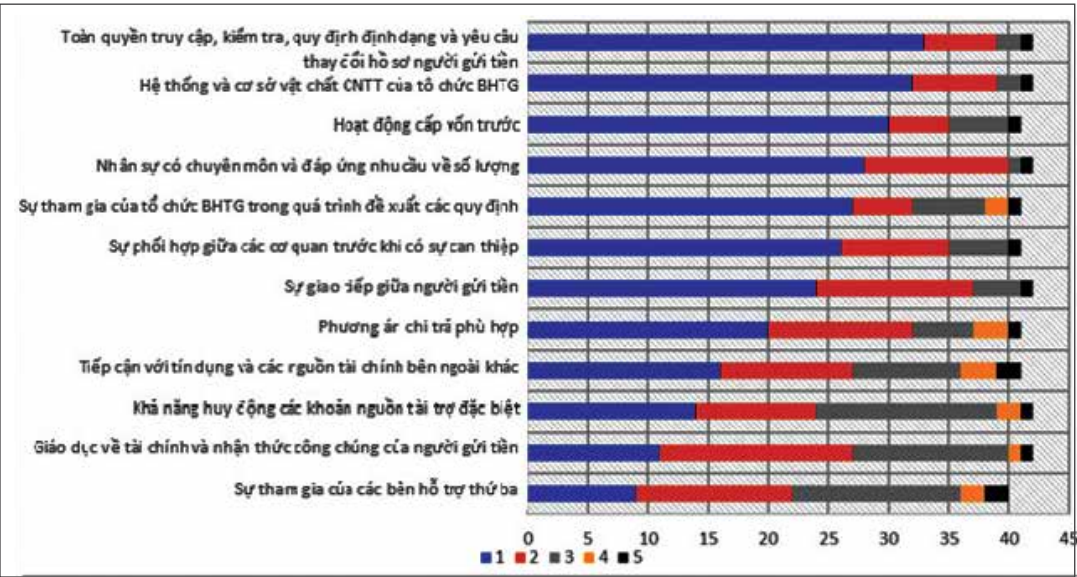
chi trả kịp thời, nhưng các tổ chức BHTG hầu như không gặp khó khăn về duy trì quỹ BHTG sẵn có. Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương là khu vực rất ưu tiên cho việc xây dựng quỹ BHTG có sẵn trước. Tại Việt Nam, Luật BHTG 2012 cũng đã quy định xây dựng quỹ dự phòng nghiệp vụ sẵn có trước khi phát sinh nghĩa vụ chi trả từ hai nguồn phí BHTG và lãi đầu tư hàng năm. Điều này giúp BHTGVN chủ động về nguồn lực tài chính khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. Tuy nhiên, quy mô quỹ dự phòng nghiệp vụ hiện nay còn nhỏ so với quy mô tiền gửi được bảo hiểm. Do vậy, để xuất bổ sung tăng cường năng lực tài chính một cách chủ động cho BHTGVN thông qua đa dạng hóa danh mục đầu tư trong nội dung sửa đổi Luật BHTG hiện nay là rất cần thiết, có tác động trực tiếp tới tính hiệu quả và kịp thời trong chi trả tiền bảo hiểm./.

Tài liệu tham khảo
- IADI, 2023. Báo cáo nghiên cứu “Chi trả người gửi tiền trong giai đoạn hiện nay và tương lai, Thách thức, giải pháp, xu hướng”
- Luật BHTG Indonesia

Biểu đồ 1: Thách thức được xác định bởi tổ chức BHTG, trong các trường hợp chi trả thực tế và trong các thử nghiệm sức chịu đựng, ảnh hưởng đến khả năng bồi thường người gửi tiền nhanh chóng và hiệu quả



Biểu đồ 2: Các yếu tố quan trọng đảm bảo việc chi trả bồi thường nhanh và hiệu quả (xếp hạng từ 1 (quan trọng) đến 5 (kém quan trọng))



SƠM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI ĐỂ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM THAM GIA SÂU HƠN VÀO QUÁ TRÌNH CƠ CẤU LẠI TỔ CHỨC TÍN DỤNG YẾU KÉM

Đặng Văn Tới – Thành viên HĐQT BHTGVN

Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 có hiệu lực từ ngày 1/7/2024 đã quy định nhiều nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) trong quá trình tham gia cơ cấu lại tổ chức tín dụng (TCTD) yếu kém. Tuy nhiên, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản pháp luật, tạo cơ sở cơ sở pháp lý đầy đủ để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình này, cần sớm rà soát sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG).

Vai trò của tổ chức BHTG trong xử lý/cơ cấu lại TCTG yếu kém

Xử lý/cơ cấu lại các TCTD yếu kém là vấn đề khó khăn, phức tạp, đặt ra những thách thức rất lớn cho Chính phủ và các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính ở các quốc gia. Thực tiễn ở nhiều nước trên thế giới cho thấy, để xử lý/cơ cấu lại thành công TCTD yếu kém cần có sự kết hợp của nhiều yếu tố như: có hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất; phân định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ và phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính, trong đó có tổ chức BHTG; kế hoạch, kịch bản xử lý được chuẩn bị kỹ lưỡng, đồng thời có sự linh hoạt trong việc áp dụng các giải pháp ứng phó phù hợp với diễn biến thực tế; sẵn sàng các nguồn lực cần thiết để hỗ trợ việc xử lý TCTD yếu kém; vấn đề truyền thông...

Tại nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có một số quốc gia ở khu vực châu Á như Indonesia, Đài Loan, Hàn Quốc, Nhật Bản... nhiệm vụ và vai trò của tổ chức BHTG trong quá trình xử lý/cơ cấu lại các TCTD yếu kém được quy định khá rõ ràng, chi tiết trong các đạo luật, giúp các tổ chức BHTG tham gia hiệu quả vào quá trình xử lý/cơ cấu lại các TCTD yếu kém..



Indonesia có 3 đạo luật quy định nhiệm vụ của Tổng Công ty BHTG Indonesia (IDIC) trong quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém, bao gồm: Luật BHTG; Luật Phòng ngừa và xử lý khủng hoảng hệ thống tài chính; Luật Phát triển và tăng cường lĩnh vực tài chính. Trong đó, Luật BHTG, Luật Phòng ngừa và xử lý khủng hoảng hệ thống tài chính giao nhiệm vụ cho IDIC trong giai đoạn khủng hoảng tài chính, bao gồm việc tham gia tiếp cận sớm với các ngân hàng có vấn đề, chịu trách nhiệm quản lý chương trình cơ cấu lại ngân hàng. Luật Phát triển và tăng cường lĩnh vực tài chính đưa ra khuôn khổ

thống nhất về quy trình cơ cấu lại các TCTD và vai trò của các đơn vị trong mạng an toàn tài chính, trong đó có IDIC.

Luật BHTG Đài Loan được sửa đổi năm 2007 và năm 2010 đã bổ sung những quy định cho phép Tổng Công ty BHTG Đài Loan (CDIC) tham gia quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém với các nhiệm vụ như hỗ trợ tài chính, thành lập ngân hàng bắc cầu, tạm ứng chi trả, chi trả.

Đạo luật Bảo vệ người gửi tiền Hàn Quốc có quy định về các hình thức hỗ trợ tài chính của Tổng

Công ty BHTG Hàn Quốc (KDIC) đối với các TCTD có vấn đề; KDIC cũng làm trung gian cho việc sáp nhập, chuyển giao hoặc tiếp quản hoạt động kinh doanh của một TCTD mất khả năng thanh toán. Ngoài ra, Hàn Quốc cũng quy định về khung pháp lý để xử lý các TCTD mất khả năng thanh toán tại Đạo luật về cải thiện cơ cấu của ngành tài chính.

Luật BHTG Nhật Bản cũng có những quy định cụ thể việc Tổng công ty BHTG Nhật Bản (DICJ) tham gia cơ cấu lại đối với các TCTD không có tầm quan trọng hệ thống và các TCTD có tầm quan trọng hệ thống.

Tại Việt Nam, ngay sau khi được thành lập theo Quyết định số 218/1999/QĐ-TTg ngày 9/11/1999 của Thủ tướng Chính phủ, BHTGVN đã tham gia chi trả tiền bảo hiểm cho hàng ngàn người gửi tiền tại các quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) bị giải thể bắt buộc và tham gia hoạt động thanh lý các quỹ bị giải thể. BHTGVN cũng đã cho vay hỗ trợ, giúp nhiều QTDND vượt qua giai đoạn khó khăn, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân trong bối cảnh hệ thống ngân hàng đang gặp nhiều khó khăn do tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ khu vực châu Á năm 1997.

Trong những năm qua, thực hiện quy định tại Luật BHTG 2012, Luật Các TCTD 2017, BHTGVN đã tích cực tham gia vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém được kiểm soát đặc biệt (KSDB) với các nhiệm vụ như: (i) Thực hiện miễn nộp phí BHTG cho các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (TCTGBHTG) được KSDB sau khi NHNN có quyết định đặt các TCTGBHTG này vào tình trạng KSDB; (ii) Cử người tham gia Ban KSDB tại các TCTGBHTG được KSDB theo yêu cầu của NHNN (từ năm 2013 đến nay, đã có 80 lượt cán bộ BHTGVN tham gia

các Ban KSDB tại các QTDND được KSDB); (iii) Tham gia đánh giá tính khả thi phương án phục hồi đối với một số QTDND được KSDB; (iv) Cử nhân sự để NHNN chỉ định giữ chức danh Giám đốc tại 1 QTDND được KSDB và đang tiếp tục phối hợp với NHNN khu vực để cử nhân sự tham gia quản trị, điều hành đối với các QTDND khác được KSDB

Những yêu cầu, nhiệm vụ mới đối với BHTGVN

Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” ban hành theo Quyết định 689/QĐ-TTg ngày 6/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ xác định, một trong các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu là nghiên cứu bổ sung chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN được tham gia cơ cấu lại TCTD yếu kém; huy động và sử dụng mọi nguồn lực để hỗ trợ cơ cấu lại các TCTD yếu kém, trong đó có nguồn lực từ quỹ dự phòng nghiệp vụ của BHTGVN.

Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định 1660/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 cũng xác định nhiệm vụ của BHTGVN là tham gia, phối hợp chặt chẽ với NHNN Việt Nam trong quá trình KSDB đối với các TCTGBHTG yếu kém, nhằm đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền...

Đặc biệt, Luật Các TCTD 2024 và các Thông tư hướng dẫn của NHNN đã quy định khá nhiều nhiệm vụ cho BHTGVN trong quá trình tham gia cơ cấu lại các TCTD yếu kém, cụ thể như:

Cử người để NHNN chỉ nhánh chỉ định Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Giám đốc, Phó giám đốc và các chức danh tương đương theo quy định tại điều lệ

của QTDND được KSDB theo yêu cầu của NHNN; Tham gia xây dựng phương án cơ cấu lại TCTD được KSDB với các nội dung: Tham gia đánh giá tính khả thi phương án phục hồi, phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp đối với QTDND được KSDB; tham gia xây dựng phương án phá sản TCTD được KSDB; phối hợp với Ban KSDB, TCTD được KSDB để xuất NHNN trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hạn mức chi trả BHTG cho người gửi tiền; phối hợp với Ban KSDB, QTDND được KSDB và Ngân hàng Hợp tác xã (NHHTX) hoàn thiện phương án phá sản QTDND được KSDB sau khi Thủ tướng Chính phủ quyết định hạn mức trả tiền BHTG;

Cho vay đặc biệt Ngân hàng thương mại (NHTM), NHHTX, Tổ chức tài chính vi mô (TCTCVM) để hỗ trợ thực hiện phương án phục hồi; cho vay đặc biệt NHTM được chuyển giao bắt buộc để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc; cho vay đặc biệt đối với NHTM, NHHTX, QTDND, TCTCVM khi bị rút tiền hàng loạt;

Mua trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc;

Được vay đặc biệt từ NHNN trong trường hợp quỹ dự phòng nghiệp vụ của tổ chức BHTG không đủ chi trả cho người gửi tiền sau khi phương án phá sản TCTD được phê duyệt; xây dựng phương án tăng phí BHTG để bù đắp phần vay đặc biệt; sử dụng tiền trả nợ vay đặc biệt của TCTD, nguồn thu từ bán giấy tờ có giá do BHTGVN nắm giữ, từ thanh lý tài sản của TCTD vay đặc biệt, phí BHTG để ưu tiên hoàn trả nợ vay đặc biệt cho NHNN.

Sửa đổi, bổ sung Luật BHTG - vấn đề cấp thiết

Luật Các TCTD 2024 đã bổ

sung nhiều quy định mới, tạo cơ sở pháp lý rất quan trọng để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém. Tuy nhiên, nhiều nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức BHTG quy định tại Luật Các TCTD 2024 chưa được quy định tại Luật BHTG, như: Quy định về cử người để giữ chức danh quản trị, điều hành QTDND được KSDB theo yêu cầu của NHNN; quy định về tham gia xây dựng phương án cơ cấu lại TCTD được KSDB; quy định về cho vay đặc biệt của BHTGVN; quy định BHTGVN được vay đặc biệt từ NHNN trong trường hợp số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ của tổ chức BHTG không đủ chi trả cho người gửi tiền sau khi phương án phá sản TCTD được phê duyệt.

Do đó, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, rõ ràng cho BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém, cần khẩn trương bổ sung, sửa đổi Luật BHTG.

Bên cạnh đó, để BHTGVN có thể tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém, việc bổ sung, sửa đổi cơ chế tài chính để giúp tăng cường nguồn lực tài chính cho BHTGVN là rất cần thiết. Điều này phù hợp với mục tiêu nâng cao năng lực tài chính cho tổ chức BHTG đã đề ra tại Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến 2030.

Có thể thấy, với cơ chế tài chính hiện nay, việc tăng cường nguồn lực tài chính cho BHTGVN gặp không ít khó khăn do: (i) Số tiền được trích lập vào Quỹ đầu tư phát triển hàng năm rất hạn chế, sẽ không có đủ nguồn lực tích lũy để bổ sung tăng vốn điều lệ cho BHTGVN lên 15.000 tỷ đồng vào năm 2030 như nhiệm vụ đề ra tại Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến 2030

(theo định hướng, Nhà nước sẽ không cấp ngân sách để bổ sung vốn điều lệ, việc tăng vốn điều lệ chủ yếu dựa vào nguồn tích lũy từ quỹ đầu tư phát triển) (ii) Theo quy định tại Luật BHTG 2012, tổ chức BHTG chỉ được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và gửi tiền tại NHNN Việt Nam. Hiện tại, 99% nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của BHTGVN được đầu tư vào trái phiếu Chính phủ. Tuy nhiên, việc đầu tư vào trái phiếu Chính phủ trong những năm gần đây gặp khó khăn, nguồn thu từ trái phiếu Chính phủ giảm do lãi suất thấp, điều này ảnh hưởng lớn đến nguồn thu của BHTGVN và tốc độ tăng trưởng của Quỹ dự phòng nghiệp vụ.

Từ những nội dung nêu trên, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thuận lợi cho BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém, cần sớm rà soát bổ sung, sửa đổi Luật BHTG, trong đó xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:

Thứ nhất, bổ sung các quy định về quyền và nghĩa vụ của BHTGVN trong việc cử người đủ tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc và chức danh quản lý, điều hành khác của QTDND được KSDB theo yêu cầu của NHNN; việc tham gia vào quá trình xây dựng phương án cơ cấu lại TCTD yếu kém.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung các quy định về việc BHTGVN tham gia vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém thống nhất với quy định tại Luật Các TCTD 2024, phát huy vai trò của BHTGVN trong cơ cấu lại TCTD, đặc biệt là các quy định về cho vay đặc biệt để huy động được nguồn lực tham gia của BHTGVN trong quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém.

Thứ ba, bổ sung các quy định liên quan đến cơ chế tài chính để nâng cao năng lực tài chính cho BHTGVN, tạo điều kiện để BHTGVN tham gia có hiệu quả hơn vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém. Cụ thể: (i) Sửa đổi, bổ sung các quy định về nguồn vốn hoạt động, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán của BHTGVN để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, giúp BHTGVN đảm bảo nguồn tích lũy để tăng vốn điều lệ, nâng cao năng lực tài chính; (ii) Cho phép BHTGVN được mở rộng hình thức đầu tư (ngoài các hình thức đầu tư đã quy định tại Luật BHTG hiện hành) để tăng quy mô của Quỹ dự phòng nghiệp vụ. Cụ thể, sửa đổi, bổ sung các quy định để cho phép BHTGVN được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để: Mua, bán trái phiếu của Chính phủ, trái phiếu của chính quyền địa phương, tín phiếu NHNN; Mua, bán trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi do các NHTM Nhà nước và NHTM cổ phần có vốn Nhà nước trên 50% vốn điều lệ phát hành; Gửi tiền tại NHNN Việt Nam, các NHTM Nhà nước và NHTM cổ phần có vốn Nhà nước trên 50% vốn điều lệ. Việc cho phép BHTGVN được mở rộng các hình thức đầu tư cần đồng thời với việc bổ sung các quy định để hạn chế rủi ro, bảo toàn vốn trong hoạt động đầu tư của tổ chức BHTG.

Báo cáo của Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) cho thấy, các tổ chức BHTG ngày càng được trao thêm nhiều công cụ và đóng vai trò quan trọng trong quá trình xử lý các TCTD yếu kém. Bởi vậy, sửa đổi, bổ sung Luật BHTG là vấn đề cấp thiết hiện nay nhằm tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất để BHTGVN phát huy vai trò trong tham gia cơ cấu lại các TCTD yếu kém, góp phần phát triển an toàn, lành mạnh hoạt động ngân hàng, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền./.

HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH VỀ PHÍ BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Vũ Văn Long - Phó Tổng Giám đốc BHTGVN

Sau hơn 25 năm phát triển, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã khẳng định vai trò quan trọng trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD), bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Trong những năm vừa qua, BHTGVN đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong đó, thu phí bảo hiểm tiền gửi (BHTG) luôn đóng vai trò cốt lõi, là nguồn thu chính giúp nâng cao năng lực tài chính để kịp thời thực hiện mục tiêu bảo vệ người gửi tiền. Bên cạnh những thành tích đã đạt được, thực tiễn hoạt động thu phí BHTG đã phát sinh một số khó khăn, vướng mắc cần được điều chỉnh và hoàn thiện để tăng hiệu quả hoạt động cũng như đồng bộ, thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành. Sau đây là một số nội dung chính cần hoàn thiện đối với chính sách về phí BHTG:

Chỉnh sửa quy định về cơ chế phí BHTG phù hợp với tình hình thực tiễn, năng lực tài chính của hệ thống TCTD trong từng thời kỳ

Mặc dù Luật BHTG 2012 đã có quy định về cơ chế phí BHTG trên cơ sở đánh giá, phân loại các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (TCTGBHTG), tuy nhiên đến nay vẫn chưa thể thực hiện được do có khó khăn vướng mắc trong quá trình đánh giá, phân loại TCTGBHTG, tiêu chí xác định khung phí, mức phí... và điều kiện về tình hình kinh tế, mức độ lành mạnh, an toàn của hệ thống ngân hàng Việt Nam để áp dụng.

Trong thời gian chưa triển khai thu phí dựa trên cơ sở đánh giá, phân loại các tổ chức tham gia BHTG, việc thu phí đối với các TCTGBHTG vẫn được thực hiện theo những quy định pháp lý hiện hành. Cụ thể, theo Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 68/2013/NĐ-CP (Nghị định 68), mức phí BHTG, cùng với các quy định liên quan đến số tiền bảo hiểm được chi trả, tiếp tục được áp dụng theo những điều khoản đã được quy định trong Nghị định số 89/1999/NĐ-CP ban hành ngày 1/9/1999 về BHTG (Nghị định 89) và Nghị định số 109/2005/NĐ-CP ban hành ngày 24/8/2005, trong đó sửa đổi và bổ sung một số điều khoản của Nghị định số 89/1999/NĐ-CP. Do vậy, mức phí đang áp dụng cho tất cả các tổ chức TCTGBHTG là 0,15%/năm, tính trên số dư tiền gửi bình



quân của các cá nhân tại tổ chức. Quy định hiện hành này nhằm duy trì sự ổn định của hệ thống BHTG trong thời gian chờ các chính sách mới được ban hành, đồng thời bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền. Tình hình hiện tại của Việt Nam chưa đủ điều kiện để áp dụng cơ chế phí BHTG phân biệt, cụ thể: Luật BHTG và văn bản dưới luật chưa có quy định cụ thể đơn vị thực hiện, thông tin sử dụng, cách thức, phương pháp, tiêu chí để đánh giá, phân loại các TCTGBHTG. BHTGVN (nếu được giao đánh giá, phân loại TCTGBHTG) cũng chưa đủ thẩm quyền yêu cầu kiểm tra, xác thực thông tin, dữ liệu; chưa có đủ nguồn lực phục vụ cho việc đánh giá, phân loại tổ chức. Ngoài ra, hệ thống ngân hàng đang trong quá trình tái

cơ cấu, từng bước nâng cao năng lực quản lý, nâng cao năng lực tài chính, quản trị rủi ro để hướng tới sự an toàn, lành mạnh và minh bạch thông tin.

Nếu tiếp tục giữ quy định về cơ chế phí BHTG phân biệt như Luật BHTG 2012 sẽ không xử lý được các khó khăn, vướng mắc phát sinh thời gian qua, đồng thời dẫn tới khó khăn trong việc triển khai chính sách phí BHTG phù hợp với tính chất, đặc thù của hệ thống TCTD tại Việt Nam nói riêng và tình hình kinh tế, xã hội nói chung trong từng thời kỳ.

Như vậy để việc thu phí đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của Việt Nam hiện nay, cần xem xét chỉnh sửa quy định

về phí BHTG đảm bảo sự linh hoạt trong việc áp dụng cơ chế phí BHTG căn cứ vào năng lực tổ chức BHTG, thực hiện hoạt động của TCTD và tình hình kinh tế, mức độ lành mạnh, an toàn của hệ thống ngân hàng Việt Nam.

Bổ sung quy định về trách nhiệm tính phí BHTG của TCTGBHTG

Pháp luật hiện nay chưa quy định trách nhiệm tính phí BHTG cho các TCTGBHTG. Với quy định như vậy, việc tính và thu phí BHTG thuộc về trách nhiệm của BHTGVN. Điều này gây ra nhiều bất cập trong quy trình thủ tục và kéo dài thời gian thu phí không đảm bảo được nguyên tắc thu phí BHTG kịp thời vào thời điểm đầu quý, cụ thể như sau: TCTGBHTG phải gửi thông tin về tiền gửi được bảo hiểm tới BHTGVN. Căn cứ vào số liệu đó, BHTGVN tính và thông báo số tiền phí phải nộp cho TCTGBHTG. Sau khi nhận được thông báo của BHTGVN, TCTGBHTG sẽ tiến hành nộp phí. Đây là một quy trình không hiệu quả là một vướng mắc cần sớm được giải quyết.

Trên thực tế, để đảm bảo việc thu phí kịp thời vào thời điểm đầu quý, các TCTGBHTG căn cứ vào thông tin tiền gửi được bảo hiểm tại chính tổ chức mình tính nộp phí cho BHTGVN. Từ đó, BHTGVN thu phí và định kỳ kiểm tra tính chính xác của số tiền phí phải nộp của các TCTGBHTG và xử lý thừa, thiếu phí BHTG theo quy định pháp luật. Quy trình này đã được áp dụng từ khi BHTGVN thành lập tới nay và đã chứng minh sự hiệu quả của mình.

Như vậy, cần xem xét sửa đổi quy định về phí theo hướng quy định trách nhiệm tính phí BHTG cho các TCTGBHTG để tận dụng tốt nguồn lực của các TCTGBHTG, giảm bớt quy trình thủ tục, đảm bảo tính hiệu quả và không phát sinh việc chậm nộp phí.

Bổ sung quy định về hoãn nộp phí BHTG để hỗ trợ TCTGBHTG đang gặp khó khăn về tài chính

Chính sách miễn nộp phí BHTG là một cơ chế hỗ trợ được áp dụng đối với các TCTD gặp khó khăn nghiêm trọng về tài chính và bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt được quy định tại khoản 3 Điều 166 Luật Các TCTD 2024. Mục tiêu của chính sách này là giảm bớt gánh nặng tài chính cho các TCTD yếu kém, giúp họ có thêm nguồn lực để tái cấu trúc và phục hồi hoạt động. Tuy nhiên, việc miễn phí BHTG cho TCTD được kiểm soát đặc biệt mâu thuẫn với quy định về phí phân biệt theo rủi ro tại Luật BHTG, đó là TCTD có rủi ro cao phải nộp phí cao hơn.

Qua thực tế triển khai chính sách miễn nộp phí BHTG cho các TCTGBHTG được đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt cho thấy, việc chưa có quy định về hoãn nộp phí sẽ dẫn đến tăng áp lực về tài chính và không hỗ trợ được cho các TCTGBHTG khi đang gặp khó khăn. Cụ thể, các TCTGBHTG còn nợ phí BHTG trước khi được miễn nộp phí phải chịu phạt do chưa nộp phí. Số tiền phạt này vẫn sẽ tăng dần theo thời gian làm tăng gánh nặng lớn về tài chính cho các tổ chức còn nợ phí. Như vậy, việc này sẽ phản tác dụng so với mục tiêu giảm gánh nặng tài chính của chính sách miễn nộp phí cho các TCTGBHTG được kiểm soát đặc biệt.

Việc bổ sung quy định về hoãn nộp phí BHTG đảm bảo cơ sở để hỗ trợ TCTGBHTG đang gặp khó khăn giảm bớt gánh nặng tài chính, đồng thời không phải nộp phạt do nộp thiếu, nộp chậm phí BHTG. Các tổ chức này chỉ được hoãn nộp phí, khi chấm dứt kiểm soát đặc biệt trở về hoạt động bình thường, các tổ chức này sẽ có trách nhiệm nộp lại đầy đủ số phí BHTG được tạm hoãn.

Bổ sung quy định về việc tăng phí BHTG để BHTGVN bù đắp phần cho vay đặc biệt của NHNN

Hiện tại, theo quy định của Luật Các TCTD 2024, tổ chức BHTG phải xây dựng phương án tăng phí BHTG để

bù đắp phần vay đặc biệt của NHNN. Tuy nhiên, nội dung này chưa được quy định tại Luật BHTG, điều đó dẫn đến việc chưa đồng bộ về chính sách giữa các quy định pháp luật.

Nếu vấn đề này không được sớm giải quyết sẽ tạo ra sự thiếu đồng bộ giữa Luật BHTG và Luật Các TCTD 2024; không có đầy đủ quy định tại văn bản Luật BHTG cũng như các văn bản hướng dẫn Luật BHTG để có thể triển khai thực hiện. Chính vì vậy, cần phải nghiên cứu bổ sung quy định về việc tăng phí BHTG để BHTGVN bù đắp cho khoản vay đặc biệt của NHNN.

Bổ sung quy định về việc nộp phí BHTG kỳ đầu tiên cho các TCTGBHTG mới thành lập

Luật BHTG 2012 chưa quy định việc nộp phí cho các trường hợp TCTGBHTG mới thành lập và được cấp chứng nhận tham gia BHTG nên chưa có cơ sở pháp lý chắc chắn. Trong khi đó, thực tế đã phát sinh các trường hợp TCTGBHTG mới được thành lập có nghĩa vụ nộp phí BHTG. Như vậy, thực tế đã đòi hỏi cần bổ sung quy định về việc nộp phí kỳ đầu tiên tạo cơ sở pháp lý vững chắc để triển khai, thực hiện quản lý phí đối với TCTGBHTG.

Thực tiễn triển khai Luật BHTG 2012 đến nay cho thấy, việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG nói chung và việc điều chỉnh, hoàn thiện chính sách về phí BHTG nói riêng là yêu cầu cấp thiết để đáp ứng nhu cầu thực tế cũng như đồng bộ, thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành. Những đề xuất hoàn thiện chính sách phí BHTG được kỳ vọng góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức BHTG, để chính sách BHTG thực sự đem lại hiệu quả, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn và lành mạnh của hoạt động ngân hàng./.

NÂNG CAO NĂNG LỰC TÀI CHÍNH CHO TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI ĐỂ PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỐI VỚI HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Lê Hùng Cường - Phó Tổng Giám đốc BHTGVN

Trong những năm qua, vai trò của tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) ngày càng được khẳng định là tổ chức tài chính Nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện chính sách BHTG, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD), bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Vai trò của tổ chức BHTG không chỉ thông qua các hoạt động nghiệp vụ mà còn được thể hiện ở hoạt động tham gia vào quá trình cơ cấu lại hệ thống TCTD yếu kém; đặc biệt trong bối cảnh việc xử lý các quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) được kiểm soát đặc biệt (KSDB) đặt ra nhiều thách thức.

Ngày 8/8/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 986/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam năm 2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó, một trong những nhiệm vụ và giải pháp đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) là tăng cường năng lực tài chính, nâng cao năng lực hoạt động, hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao trình độ cán bộ, áp dụng công nghệ hiện đại nhằm tham gia cơ cấu lại có hiệu quả đối với TCTD yếu kém.

Ngày 12/3/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 06/CT-TTg về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND. Tại Chỉ thị 06/CT-TTg Thủ tướng Chính phủ có quy định:

Về mục tiêu, yêu cầu: Phát huy vai trò BHTGVN trong việc liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính và xử lý khó khăn của các QTDND, tăng cường vai trò tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đối với các QTDND.

Về nhiệm vụ của NHNN: (i) Tăng cường vai trò và giao nhiệm vụ

BHTGVN trong việc phối hợp tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra, giám sát của NHNN đối với các QTDND; (ii) Nghiên cứu đề xuất việc sửa đổi Luật BHTG để sử dụng nguồn tiền kết dư phí BHTG để xử lý các TCTD yếu kém.

Ngày 30/12/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1660/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó, Chiến lược đưa ra mục tiêu là “Tăng cường năng lực tài chính của tổ chức BHTG để khẳng định cam kết của Nhà nước và nâng cao niềm tin của người gửi tiền đối với chính sách BHTG.”

Bên cạnh đó, Luật Các TCTD năm



2024 có những điểm mới trong quy định liên quan đến BHTG, tổ chức BHTG. Theo đó, nhiệm vụ của tổ chức BHTG khi tham gia vào quá trình can thiệp sớm, KSDB TCTD được quy định tại Luật Các TCTD năm 2024 như: Tham gia đánh giá tính khả thi phương án

phục hồi, phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của QTDND; cho vay đặc biệt đối với ngân hàng thương mại (NHTM), ngân hàng hợp tác xã, QTDND, tổ chức tài chính vi mô (TCTCVM) theo quy định của pháp luật về BHTG; mua trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc NHTM theo quyết định của NHNN; tham gia xây dựng phương án phá sản TCTD được KSDB, phối hợp với TCTD để chi trả BHTG cho người gửi tiền theo phương án phá sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Với những nội dung quy định tại Luật Các TCTD năm 2024, đặt ra yêu cầu mới trong triển khai nhiệm vụ của BHTGVN.

Từ những nội dung nêu trên cho thấy việc tăng năng lực tài chính, năng lực hoạt động cho tổ chức BHTG (hay cụ thể là BHTGVN) là yếu tố cần thiết để BHTGVN có thể tham gia hiệu quả vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém; đặc biệt là các QTDND được KSDB kéo dài. Vấn đề này đòi hỏi cần đưa ra được giải pháp và lộ trình cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ mới của BHTGVN được quy định tại Luật Các TCTD năm 2024. Một trong những điều kiện tiên quyết là cần khung pháp lý để BHTGVN có cơ sở triển khai.

Trước hết, năng lực tài chính của BHTGVN được hiểu là khả năng đảm bảo nguồn lực tài chính cho hoạt động của BHTGVN nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Việc xác định năng lực tài chính của BHTGVN được xem xét trên các yếu tố cấu thành vốn hoạt động của BHTGVN.

Căn cứ quy định của Luật BHTG, Thông tư số 312/2016/TT-BTC ngày 24/11/2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính đối với BHTGVN, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 20/2020/TT-BTC ngày 1/4/2020, vốn hoạt động của BHTGVN bao gồm 4 bộ phận cấu thành, cụ thể: (1) Vốn điều lệ 5.000 tỷ đồng từ nguồn ngân sách

nhà nước cấp và các nguồn vốn hợp pháp khác; (2) Quỹ dự phòng nghiệp vụ được hình thành từ 6 nguồn sau: (i) Tiền thu phí BHTG hàng năm; (ii) Thu nhập từ hoạt động đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi sau khi trích một phần để trang trải chi phí hoạt động; (iii) Các khoản tiền bảo hiểm không có người nhận; (iv) Số tiền còn lại (nếu có) từ việc thanh lý tài sản của tổ chức tham gia BHTG; (v) Chênh lệch thu chi tài chính còn lại hàng năm sau khi trích lập quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi; (vi) Thu nhập từ các khoản cho vay đặc biệt đối với các TCTD được KSDB; (3) Quỹ đầu tư phát triển; (4) Vốn khác bao gồm 5 loại như sau: (i) Vốn tiếp nhận hỗ trợ theo quy định của Luật BHTG; (ii) Vốn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có); (iii) Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản (nếu có); (iv) Chênh lệch thu chi chưa phân bổ cho các quỹ (nếu có); (v) Vốn hợp pháp khác.

Như vậy, việc tăng năng lực tài chính của BHTGVN chính là tăng nguồn lực từ các nguồn vốn nêu trên. Nếu không có nguồn tài chính đủ mạnh, BHTGVN sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc sử dụng nguồn lực để thực hiện chi trả tiền bảo hiểm và tham gia vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém.

Theo đó, một số thách thức được đặt ra đối với việc nâng cao năng lực tài chính của BHTGVN như sau:

Tổng nguồn vốn hoạt động của BHTGVN đến ngày 31/12/2024 là 126.268,2 tỷ đồng bằng 1,37% tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm (9,116 triệu tỷ đồng) trong đó: Quỹ dự phòng nghiệp vụ là 119.418,5 tỷ đồng, chiếm 94,6% trên tổng nguồn vốn bằng 1,3% tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm. Số vốn này còn khiêm tốn so với quy mô số tiền gửi được bảo hiểm, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tỷ lệ giữa tổng nguồn vốn, quỹ dự

phòng nghiệp vụ và tổng số tiền gửi được bảo hiểm còn thấp: Điều này ảnh hưởng đến khả năng chi trả khi xảy ra sự cố.

Cơ chế bổ sung vốn chưa linh hoạt, chưa có hướng dẫn chi tiết thực hiện: Các nguồn lực tài chính của tổ chức BHTG chủ yếu đến từ hoạt động thu phí BHTG, nhưng tốc độ tích lũy còn hạn chế so với tốc độ tăng trưởng của hệ thống ngân hàng. Cơ chế tiếp cận vốn hỗ trợ, vốn vay trong trường hợp khẩn cấp chưa có hướng dẫn cụ thể về quy trình thủ tục để tiếp cận vốn kịp thời.

Cơ chế đầu tư vốn tạm thời nhàn rỗi chưa tối ưu: Các công cụ đầu tư bị bó hẹp gần như chỉ có mua và nắm giữ trái phiếu Chính phủ, gửi tiền tại NHNN. Điều này chưa linh hoạt trong việc cân đối vốn để thực hiện nhiệm vụ của BHTG, khi cần tiền chi trả, BHTG gần như không thể bán trái phiếu Chính phủ nắm giữ tại một thời điểm với khối lượng bán lớn; Chưa tối ưu hóa khả năng hiệu quả đầu tư để phát triển vốn.

Để giải quyết các thách thức chính nêu trên, phát huy vai trò của BHTGVN đối với hệ thống TCTD, một số giải pháp được khuyến nghị như sau:

Thứ nhất, hoàn thiện cơ sở pháp lý để có cơ sở triển khai

Hiện tại, dự án Luật BHTG đang được đề nghị bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025, dự kiến đưa vào Chương trình kỳ họp thứ 10, soạn thảo theo trình tự thủ tục rút gọn. BHTGVN đang tích cực tham gia phối hợp với Vụ Pháp chế, NHNN để hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Luật BHTG (sửa đổi). Một số vấn đề liên quan đến nâng cao năng lực tài chính của BHTGVN được đưa vào chính sách đề nghị xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) như sau:

Chính sách về nguồn vốn hoạt

động của tổ chức BHTG:

Sửa đổi, bổ sung quy định về nguồn vốn hoạt động của tổ chức BHTG bao gồm: (i) Vốn điều lệ của tổ chức BHTG do nhà nước cấp; (ii) Vốn vay; (iii) Quỹ dự phòng nghiệp vụ; (iv) Quỹ đầu tư phát triển; (v) Quỹ dự phòng tài chính; (vi) Vốn hợp khác theo quy định của pháp luật.

Sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán của tổ chức BHTG theo hướng: (i) Làm rõ các khoản thu, chi của tổ chức BHTG; (ii) Quy định về chênh lệch thu chi âm do tổ chức BHTG sử dụng vốn hoạt động để chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền theo quy định pháp luật về BHTG, tham gia vào quá trình can thiệp sớm, KSDB tổ chức tham gia BHTG; (iii) Chính phủ quy định chi tiết chế độ tài chính của tổ chức BHTG.

Chính sách về hoạt động đầu tư của tổ chức BHTG

Sửa đổi, bổ sung quy định cho phép BHTGVN được bổ sung một số hoạt động vào danh mục đầu tư từ nguồn vốn hoạt động theo hướng tương tự danh mục đầu tư quỹ của Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Tổ chức BHTG được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu của chính quyền địa phương, tín phiếu NHNN; mua, bán trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi do các NHTM Nhà nước và NHTM cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ phát hành; gửi tiền tại NHNN Việt Nam, các NHTM Nhà nước và NHTM cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ.

Bổ sung các quy định để hạn chế rủi ro trong hoạt động đầu tư của tổ chức BHTG như: (i) Quy định trách nhiệm của tổ chức BHTG trong việc thực hiện các hoạt động đầu tư, thực hiện trích lập dự phòng rủi ro cho các khoản đầu tư theo hướng dẫn của Chính phủ; Chính phủ quy định quy trình kiểm soát,

quản lý rủi ro, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro; (ii) Giao Chính phủ quy định tiêu chí danh mục đầu tư, cơ cấu đầu tư, phương thức đầu tư.

Bổ sung quy định tổ chức BHTG mua trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc theo quyết định của NHNN.

Thứ hai, tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ từ nước ngoài và đi vay trong trường hợp khẩn cấp để chi trả BHTG

Nhà nước đã có quy định cơ chế tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ và đi vay trong trường hợp khẩn cấp để chi trả BHTG, tuy nhiên chưa có hướng dẫn cụ thể để thực hiện. Do vậy, cần có quy định rõ ràng, phương án, quy trình, thủ tục về cơ chế bổ sung vốn cho tổ chức BHTG trong trường hợp khẩn cấp. Việc cho phép tổ chức BHTG tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ từ NHNN Việt Nam sẽ giúp tăng cường năng lực tài chính để chuẩn bị ứng phó, xử lý trong trường hợp có rủi ro và có sự cố.

Đẩy mạnh hợp tác khu vực tư nhân: Với xu thế hiện nay, vai trò và nguồn lực tài chính của khu vực tư nhân đang được Chính phủ Việt Nam quan tâm, khuyến khích hợp tác công tư (PPP) để phát huy vai trò của khu vực tư nhân trong nền kinh tế và trong huy động nguồn lực tài chính. Trong bối cảnh các nguồn tài trợ vốn của các tổ chức tài chính quốc tế giảm, Chính phủ Việt Nam đã và đang thắt chặt chi tiêu công, giảm vay vốn ODA kể từ khi Việt Nam đã trở thành nước có thu nhập trung bình.

Trong tình hình mới, BHTGVN sẽ nghiên cứu hợp tác với khu vực tư nhân, các ngân hàng thương mại nhà nước tham gia góp vốn, các NHTM vốn góp tư nhân, các tổ chức tài chính tư nhân dựa trên nguyên tắc đôi bên cùng có lợi trong khuôn khổ pháp luật cho phép, giúp giảm gánh nặng tài chính cho Ngân sách Nhà nước.

Thứ ba, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại và chuyển đổi số trong công tác quản lý tài chính

BHTGVN đã, đang và tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại và chuyển đổi số trong công tác quản lý tài chính, kết nối đồng bộ với hệ thống quản lý Nhà nước, với các TCTD nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí, rút ngắn thời gian xử lý trong công tác quản lý tài chính.

Thứ tư, chủ động, tích cực, đổi mới thúc đẩy hợp tác quốc tế, hội nhập toàn cầu

BHTGVN chủ động tích cực tham gia sâu rộng hơn vào các vấn đề tài chính quốc tế, học tập kinh nghiệm xử lý các sự cố đổ vỡ, khủng hoảng tài chính. Đa dạng hóa hình thức hợp tác, phương thức hợp tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm quốc tế, giúp BHTGVN ngày càng nâng cao năng lực chuyên môn, tính chuyên nghiệp trong quản lý tài chính, từng bước phát triển nhanh và bền vững, nâng cao vai trò, vị thế của BHTGVN trong hệ thống các TCTD.

Nghiên cứu và đề xuất BHTGVN vay vốn của các tổ chức tài chính đa phương, phương án vay vốn để chi trả cho các trường hợp khẩn cấp, tránh đổ vỡ hệ thống, ngăn chặn rút tiền hàng loạt.

Như vậy, nâng cao năng lực tài chính cho tổ chức BHTG không chỉ giúp bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền mà còn góp phần duy trì sự ổn định và phát triển bền vững của hệ thống tài chính quốc gia. Trong bối cảnh nền kinh tế ngày càng biến động quá nhanh, củng cố năng lực tài chính cho tổ chức BHTG trở thành nhiệm vụ cấp thiết, rất cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý Nhà nước và tổ chức BHTG để xây dựng một hệ thống tài chính vững mạnh và an toàn./.

XU HƯỚNG BẢO HIỂM TIỀN GỬI QUỐC TẾ VÀ HÀM Ý CHO VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH SỬA ĐỔI LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phan Thị Thanh Bình - Phó Tổng Giám đốc BHTGVN

Xu hướng bảo hiểm tiền gửi (BHTG) quốc tế cho thấy sự mở rộng nhiệm vụ của các tổ chức BHTG, tăng cường vai trò trong xử lý các tổ chức tài chính yếu kém và hoàn thiện cơ chế BHTG nhằm ứng phó hiệu quả hơn với các rủi ro và nguy cơ đổ vỡ trong hệ thống ngân hàng. Tại Việt Nam, sau hơn một thập kỷ triển khai, Luật BHTG đã thiết lập cơ chế bảo vệ người gửi tiền và góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống tài chính. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng của hệ thống ngân hàng và các nhiệm vụ mới đã đặt ra yêu cầu cấp thiết phải sửa đổi, hoàn thiện khung pháp lý về BHTG. Trong đó, việc cập nhật và phân ánh các xu hướng toàn cầu có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả thực thi chính sách BHTG và bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế.

Kể từ khi tổ chức BHTG đầu tiên trên thế giới được thành lập vào năm 1933 tại Mỹ để đối phó với cuộc khủng hoảng ngân hàng trong thời kỳ Đại suy thoái, mô hình BHTG đã được nhân rộng ra nhiều quốc gia và trở thành một cấu phần quan trọng trong mạng an toàn tài chính. Trong lịch sử phát triển của hệ thống BHTG trên toàn thế giới, các quốc gia đã không ngừng củng cố và hoàn thiện thể chế BHTG để bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích của người gửi tiền cũng như ứng phó hiệu quả hơn với các rủi ro hệ thống.



Nhằm thiết lập một khuôn khổ hỗ trợ các tổ chức BHTG trên toàn thế giới xây dựng hệ thống BHTG hiệu quả, Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI) và Ủy ban Basel về giám sát ngân hàng (BCBS) đã ban hành “Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả” lần đầu tiên vào năm 2009 và được cập nhật, sửa đổi vào tháng 11/2014. Ngoài ra, các tổ chức quốc tế khác như Ngân hàng Thanh toán quốc tế (BIS), Ủy ban ổn định tài chính (FSB), Viện ổn định tài chính (FSI) v.v. cũng xây dựng những tài liệu hướng dẫn và thường xuyên công bố các báo cáo nghiên cứu chính sách về các nghiệp vụ BHTG như giám sát, kiểm tra, xử lý tổ chức đổ vỡ, chi trả, nguồn vốn, phí BHTG v.v. nhằm cung cấp hướng dẫn, chia sẻ kiến thức và thúc đẩy các thông lệ tốt nhất trong lĩnh vực BHTG.

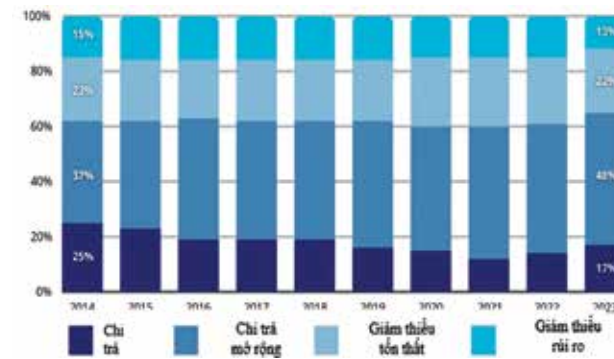
Xu hướng BHTG quốc tế trong những năm qua

Báo cáo của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI) về “Bảo hiểm tiền gửi năm 2024 – Xu hướng toàn cầu và các vấn đề chính” đã chỉ ra một số xu hướng BHTG toàn cầu trong giai đoạn 2014-2023, trong đó nổi bật nhất là sự mở rộng nhiệm vụ của các tổ chức BHTG, tăng cường vai trò của tổ chức BHTG trong xử lý, cũng như một số xu hướng trong chi trả, cấp vốn và hạn mức BHTG.

Nhiệm vụ của tổ chức BHTG có xu hướng ngày càng mở rộng

Theo Bộ nguyên tắc cơ bản của IADI, căn cứ theo

Nhiệm vụ của tổ chức BHTG giai đoạn 2014-2023



Nguồn: Khảo sát thường niên của IADI và VIDA (2023)

chức năng nhiệm vụ, tổ chức BHTG có thể phân loại thành 04 mô hình chính bao gồm: (1) Chi trả; (2) Chi trả với quyền hạn mở rộng; (3) Giảm thiểu tổn thất; và (4) Giảm thiểu rủi ro. Nhiệm vụ của tổ chức BHTG theo mỗi mô hình như sau:

- Mô hình “chi trả”: tổ chức BHTG chỉ chịu trách nhiệm chi trả tiền gửi được bảo hiểm;
- Mô hình “chi trả với quyền hạn mở rộng”: bên cạnh nhiệm vụ chi trả, tổ chức BHTG có thêm nhiệm vụ xử lý như góp phần hỗ trợ tài chính, điều hành hoạt động, và/hoặc ra quyết định xử lý;
- Mô hình “giảm thiểu tổn thất”: tổ chức BHTG chủ động tham gia vào việc lựa chọn biện pháp xử lý với chi phí thấp nhất;
- Mô hình “giảm thiểu rủi ro”: tổ chức BHTG có các chức năng giảm thiểu rủi ro tổng thể, bao gồm đánh giá/quản trị rủi ro, một tập hợp đầy đủ quyền can thiệp sớm và xử lý, và trong một số trường hợp còn có trách nhiệm giám sát an toàn hoạt động của tổ chức tài chính.

Như vậy, ngoại trừ mô hình chi trả, các tổ chức BHTG hoạt động theo một trong 03 mô hình BHTG còn lại đều có vai trò trong việc xử lý ngân hàng đổ vỡ ở các mức độ khác nhau.

Nhiệm vụ của tổ chức BHTG trên toàn thế giới có xu hướng mở rộng đáng kể. Trên quy mô toàn cầu, tỷ lệ tổ chức BHTG hoạt động theo mô hình chi trả đơn thuần giảm từ 25% (năm 2014) xuống còn 17% (năm 2023). Ngược lại, tỷ lệ tổ chức BHTG với nhiệm vụ chi trả mở rộng trở lên (có vai trò trong công tác xử lý ngân hàng đổ vỡ), tăng từ 75% (năm 2014) lên 83% (năm 2023).

Tại châu Á, tỷ lệ số tổ chức BHTG hoạt động theo mô hình chi trả là 21%, mô hình chi trả với quyền hạn mở rộng là 42%, mô hình giảm thiểu tổn thất là 16%

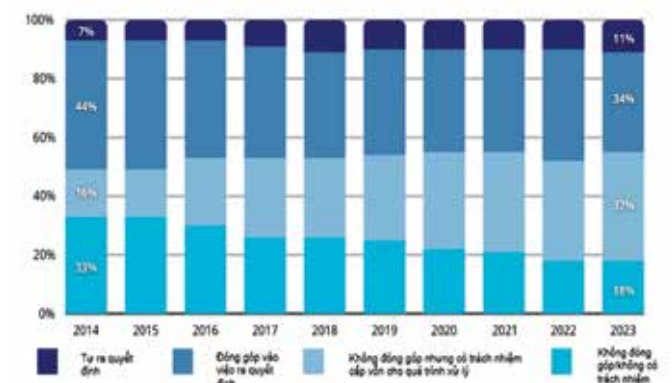
và mô hình giảm thiểu rủi ro là 21%. Đặc biệt, Tổng công ty BHTG Indonesia (IDIC) đã trải qua nhiều lần sửa đổi Luật BHTG và thay đổi mô hình hoạt động từ chi trả mở rộng lên giảm thiểu tổn thất và cuối cùng là giảm thiểu rủi ro nhằm bổ sung và nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ cho IDIC để phù hợp với các yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ mới.

Tăng cường vai trò của tổ chức BHTG trong xử lý các tổ chức tài chính yếu kém

Việc mở rộng nhiệm vụ dẫn tới vai trò ngày càng lớn của tổ chức BHTG trong việc ra quyết định xử lý. Theo khảo sát thường niên của IADI năm 2024, có 1/3 số tổ chức BHTG đóng vai trò là cơ quan xử lý ngân hàng. Tỷ lệ tổ chức BHTG không có đóng góp/không có trách nhiệm trong quá trình xử lý đã giảm khoảng một nửa từ 33% (năm 2014) xuống 18% (năm 2023). Tỷ lệ tổ chức BHTG tham gia xử lý đã tăng từ 67% (năm 2014) lên 82% (năm 2023) chủ yếu ở vai trò cấp vốn cho quá trình xử lý. Tuy nhiên, tỷ lệ tổ chức BHTG có quyền tự ra quyết định xử lý vẫn còn rất thấp (khoảng 11%), điều này cho thấy vai trò quan trọng của sự phối hợp giữa các thành viên trong mạng an toàn tài chính.

Bên cạnh việc tổ chức BHTG tham gia nhiều hơn vào quá trình xử lý, các cơ quan có thẩm quyền cũng ngày càng có nhiều công cụ xử lý hơn. Thanh lý và chi trả là hai biện pháp phổ biến nhất được sử dụng để xử lý tổ chức tài chính yếu kém với việc hầu hết các quốc gia có thể áp dụng biện pháp này (lần lượt đạt mức 97% và 94% vào năm 2023). Tiếp theo là biện pháp Mua lại và tiếp nhận (P&A) và Ngân hàng bắc cầu. Tỷ lệ tổ chức BHTG có thể áp dụng biện pháp P&A để xử lý ngân hàng tăng từ mức 75% (năm

Vai trò của tổ chức BHTG trong việc ra quyết định xử lý (% tổ chức BHTG)



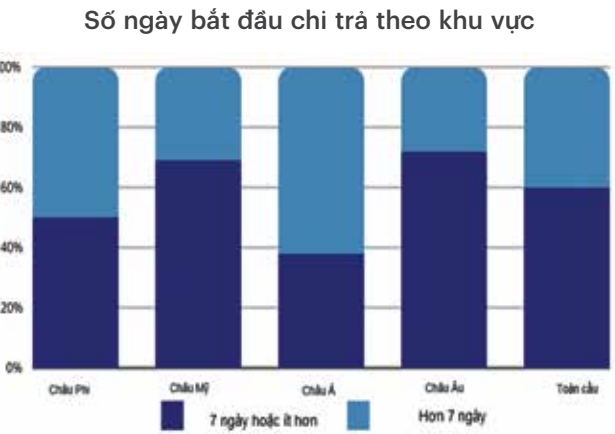
Nguồn: Khảo sát thường niên của IADI và VIDA (2023)

2014) lên 84% (năm 2023). Tỷ lệ tổ chức BHTG có thể sử dụng biện pháp ngân hàng bắc cầu cũng tăng mạnh từ mức 53% (năm 2014) lên 77% (năm 2023). Đặc biệt, biện pháp tự xử lý cũng ngày càng trở nên phổ biến với việc tăng từ mức thấp 7% (năm 2014) lên 53% (năm 2023). Ngược lại, biện pháp hỗ trợ ngân hàng mở đã giảm từ 43% (năm 2014) xuống còn 34% (năm 2023).

Có thể thấy xu hướng về biện pháp xử lý đã có sự thay đổi rõ rệt trên toàn cầu. Biện pháp Hỗ trợ ngân hàng mở không còn được nhiều quốc gia áp dụng, trong khi đó, ngày càng có nhiều biện pháp bổ sung (P&A, Ngân hàng bắc cầu, Tự xử lý), giúp xử lý các tổ chức tài chính hiệu quả và theo nguyên tắc thị trường.

Hoạt động chi trả BHTG ngày càng được cải thiện

Chi trả cho người gửi tiền là nhiệm vụ cốt lõi của tổ chức BHTG. Nguyên tắc 15 trong Bộ nguyên tắc cơ bản của IADI khuyến nghị rằng “tổ chức BHTG có thể chi trả cho phần lớn người gửi tiền được bảo hiểm trong vòng 7 ngày làm việc”. Mặc dù còn nhiều thách thức, hoạt động chi trả đã được cải thiện đáng kể trên toàn thế giới.



Nguồn: Khảo sát thường niên của IADI và VIDA (2023)

Tỷ lệ tổ chức BHTG tiến hành chi trả trong vòng 7 ngày đã tăng lên đều đặn trong hơn 1 thập kỷ qua, từ chỉ hơn 30% trong năm 2013 lên xấp xỉ 60% vào thời điểm hiện tại. Khoảng 70% số tổ chức BHTG ở châu Âu, châu Mỹ và 40% số tổ chức BHTG ở châu Á tiến hành chi trả trong vòng 7 ngày.

Bên cạnh đó, số ngày trung bình để các tổ chức BHTG bắt đầu chi trả đã liên tục giảm trong giai đoạn

2014-2023. Trên quy mô toàn cầu, con số này đã giảm 50%, từ 28 ngày vào năm 2014 xuống còn 14 ngày vào năm 2023. Tại các quốc gia có thu nhập trung bình cao, số ngày để tổ chức BHTG bắt đầu chi trả giảm 64% từ 26 ngày năm 2014 xuống còn 9,5 ngày vào năm 2023. Tuy nhiên, tại các quốc gia có thu nhập trung bình thấp, sự cải thiện còn khá khiêm tốn, giảm 6% từ 29 ngày vào năm 2014 xuống còn 27 ngày vào năm 2023.

Cơ chế cấp vốn cho tổ chức BHTG chủ yếu diễn ra theo hình thức cấp vốn trước bằng cách thu phí BHTG

Theo báo cáo Bảo hiểm tiền gửi năm 2024 – Xu hướng toàn cầu và các vấn đề chính của IADI, xu hướng cấp vốn dài hạn cho các tổ chức BHTG không thay đổi đáng kể. Việc cấp vốn cho cơ chế BHTG hầu hết diễn ra theo hình thức cấp vốn trước (tại 96% quốc gia được khảo sát) bằng cách thu phí bảo hiểm đối với các tổ chức tham gia BHTG. Trong số đó, khoảng một nửa số tổ chức BHTG áp dụng mức phí phân biệt theo rủi ro.

Bên cạnh đó, hầu hết các tổ chức BHTG đều có cơ chế tiếp cận nguồn vốn dự phòng hoặc bổ sung trong trường hợp quỹ BHTG không đủ để chi trả BHTG hoặc thiếu thanh khoản. Theo đó, tổ chức BHTG có thể tiếp cận nguồn vốn dự phòng từ Chính phủ (62%), từ Ngân hàng trung ương (44%), vay từ thị trường tư nhân (khoảng 33%), từ các tổ chức tham gia BHTG (76%), từ ngân hàng phát triển và các tổ chức quốc tế (25%).

Tỷ lệ người gửi tiền được bảo hiểm toàn bộ có xu hướng tăng lên

Nguyên tắc 8 - Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của IADI về Hạn mức bảo hiểm khuyến nghị, hạn mức BHTG phải “có giới hạn, đáng tin cậy và bảo vệ phần lớn người gửi tiền nhưng phải đảm bảo có một tỷ lệ đáng kể tiền gửi tuân theo kỳ luật thị trường”.

Theo báo cáo Bảo hiểm tiền gửi năm 2024 – Xu hướng toàn cầu và các vấn đề chính của IADI, tỷ lệ người gửi tiền được bảo hiểm toàn bộ (theo từng tài khoản và từng người gửi tiền) hiện ở mức rất cao tại tất cả các khu vực. Tỷ lệ này trên toàn cầu đang ở mức 98%. Điều này cho thấy hầu hết các tài khoản và người gửi tiền được bảo hiểm toàn bộ trên toàn cầu. Bên cạnh đó, việc đánh giá hạn mức BHTG có thể thực hiện thông qua nhiều cách đo lường, một trong

những cách phổ biến nhất là tính theo bội số của GDP danh nghĩa bình quân đầu người. Hạn mức BHTG trung bình trên toàn cầu có xu hướng tăng trong những năm qua, hiện đang ở mức 3,3 lần GDP bình quân đầu người.

Hàm ý cho Việt Nam trong quá trình sửa đổi Luật BHTG

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) được thành lập vào năm 1999, là tổ chức duy nhất thực hiện chức năng BHTG tại Việt Nam. Luật BHTG được ban hành vào năm 2012, đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền. Trong bối cảnh hệ thống ngân hàng Việt Nam ngày càng phát triển nhanh chóng và nhiều biến động, cũng như sự thay đổi của xu hướng BHTG thế giới, cần thiết phải sửa đổi Luật BHTG nhằm bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người gửi tiền, nâng cao năng lực tài chính, hoạt động của tổ chức BHTG và tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 cũng như theo chủ trương đề ra tại Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Trên cơ sở kết quả đánh giá, tổng kết thi hành Luật BHTG, nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo điều kiện để chính sách BHTG thực sự phát huy hiệu quả và phù hợp với thông lệ quốc tế, cơ quan soạn thảo đã đề nghị sửa đổi Luật BHTG theo 5 chính sách lớn, bao gồm: (i) Hoàn thiện quy định về phí BHTG; (ii) Hoàn thiện cơ chế tài chính để nâng cao hiệu quả, năng lực tài chính cho tổ chức BHTG; (iii) Hoàn thiện quy định về quyền, nghĩa vụ của tổ chức BHTG; (iv) Hoàn thiện quy định pháp luật để BHTGVN tham gia vào quá trình tái cơ cấu TCTD yếu kém tại Việt Nam; và (v) Hoàn thiện quy định về trả tiền bảo hiểm.

Từ các xu hướng BHTG quốc tế có thể nhận thấy sự tương đồng rõ nét về định hướng phát triển BHTG giữa Việt Nam và các quốc gia trên thế giới trong việc mở rộng nhiệm vụ, quyền hạn và nâng cao năng lực thể chế cho các tổ chức BHTG nhằm bảo vệ hiệu quả người gửi tiền và duy trì sự ổn định của hệ thống tài chính trong bối cảnh các rủi ro ngày càng gia tăng.

Trên cơ sở đó, việc sửa đổi Luật BHTG tại Việt Nam cần được thực hiện theo hướng tiếp thu có chọn lọc các xu hướng và thông lệ tốt trên thế giới, đồng thời đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn trong nước. Dựa trên các xu hướng BHTG quốc tế có thể rút ra

một số hàm ý chính sách cho Việt Nam trong quá trình sửa đổi Luật BHTG như sau:

Thứ nhất, mở rộng chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN theo hướng tiệm cận với các mô hình BHTG tiên tiến trên thế giới, nhằm tăng cường khả năng tham gia xử lý tổ chức tín dụng yếu kém và đóng vai trò tích cực trong đảm bảo an toàn hệ thống tài chính quốc gia. Bên cạnh đó, cần bổ sung một số biện pháp xử lý như P&A, ngân hàng bắc cầu để xử lý hiệu quả các tổ chức tín dụng yếu kém.

Thứ hai, hoàn thiện các quy định về phí BHTG và các nguồn vốn dự phòng để đảm bảo BHTGVN có đủ năng lực tài chính để thực hiện vai trò, nhiệm vụ được giao.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả hoạt động chi trả BHTG, phấn đấu rút ngắn thời gian chi trả để hướng tới đáp ứng mục tiêu chi trả theo khuyến nghị của IADI.

Thứ tư, định kỳ rà soát và điều chỉnh hạn mức BHTG phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong nước và nguồn lực của BHTGVN, góp phần nâng cao niềm tin của người gửi tiền vào hệ thống tài chính – ngân hàng quốc gia.

Thứ năm, tăng cường phối hợp thể chế, xây dựng cơ chế phối hợp và trao đổi thông tin hiệu quả với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các thành viên khác trong mạng an toàn tài chính./.

Tài liệu tham khảo:

- IADI, 2014, Bộ nguyên tắc phát triển hệ thống BHTG hiệu quả
- IADI, 2024, Bảo hiểm tiền gửi năm 2024 – Xu hướng toàn cầu và các vấn đề chính
- IADI, 2023, Bảo hiểm tiền gửi năm 2023 – Xu hướng toàn cầu và các vấn đề chính
- Khảo sát thường niên của IADI 2024

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG XÂY DỰNG LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI (SỬA ĐỔI)

Phòng Pháp chế BHTGVN

Việc sửa đổi Luật Bảo hiểm tiền gửi là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao năng lực của tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG), bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền, đảm bảo duy trì sự ổn định của hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD), an ninh, an toàn xã hội. Việc sửa đổi Luật BHTG nhằm xử lý khó khăn, vướng mắc trong hoạt động BHTG thời gian qua, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với pháp luật liên quan, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, rõ ràng để tổ chức BHTG nâng cao năng lực tài chính và tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD theo định hướng tại Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH ngày 5/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đề ra nhiệm vụ tổ chức nghiên cứu, rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc nghiên cứu, xây dựng mới các văn bản luật, pháp lệnh, nghị quyết, trong đó có nhiệm vụ “Nghiên cứu, rà soát Luật BHTG”.

Ngày 30/12/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1660/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Theo đó, một trong những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để hoàn thiện cơ sở pháp lý là sửa đổi, bổ sung Luật BHTG và hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật BHTG.

Luật Các TCTD năm 2024 được thông qua ngày 18/01/2024, hiệu lực kể từ ngày 01/7/2024, có những quy định mới về nhiệm vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) khi tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt (KSDB) TCTD. Vì vậy, việc nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu để đảm bảo sự đồng bộ, đồng thời có cơ sở triển khai Luật



Các TCTD năm 2024.

Bên cạnh đó, quá trình thực thi Luật BHTG phát sinh một số khó khăn, vướng mắc cần được giải quyết và rà soát sửa đổi, bổ sung để chính sách BHTG phát huy hiệu quả hơn nữa trong thực tiễn, bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Trong bối cảnh nêu trên, đặt ra yêu cầu của việc hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động của tổ chức BHTG, trong đó trọng

tâm là việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG.

Để triển khai việc đề xuất, xây dựng Luật BHTG (sửa đổi), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã thành lập Ban soạn thảo nội bộ và Tổ giúp việc xây dựng Luật BHTG (sửa đổi), trong đó, nhân sự thuộc BHTGVN là thành viên của Ban soạn thảo nội bộ và Tổ giúp việc; đồng thời tiến hành thực hiện tổng kết thi hành Luật BHTG, đánh giá tác động đối với chính sách trong đề nghị xây dựng Luật.

Ban cán sự Đảng NHNN ra Nghị quyết về chủ trương xây dựng Luật BHTG (sửa đổi), theo đó, Ban

cán sự Đảng NHNN thống nhất xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) và đăng ký vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2025 – 2026; lập đề nghị xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) theo 05 chính sách Vụ Pháp chế đề xuất tại Báo cáo số 1718/BC-PC ngày 27/9/2024; nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn để dự kiến quy định nhằm linh hoạt và nhanh chóng ứng phó, giải quyết các sự cố, khủng hoảng trong hoạt động của TCTD và đảm bảo tính ổn định, an toàn của hệ thống các TCTD.

Đến thời điểm hiện tại, có 05 chính sách trong đề nghị xây dựng Luật BHTG theo Công văn của NHNN bao gồm: (i) Chính sách 1: Hoàn thiện quy định về phí BHTG; (ii) Chính sách 2: Hoàn thiện cơ chế tài chính để nâng cao hiệu quả, năng lực tài chính cho tổ chức BHTG; (iii) Chính sách 3: Hoàn thiện quy định về quyền, nghĩa vụ của tổ chức BHTG; (iv) Chính sách 4: Hoàn thiện quy định pháp luật để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu TCTD yếu kém tại Việt Nam; (v) Chính sách 5: Hoàn thiện quy định về trả tiền bảo hiểm.

Trên cơ sở kế hoạch của NHNN, BHTGVN luôn chủ động tích cực phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN nghiên cứu, đề xuất chính sách sửa đổi, bổ sung Luật BHTG. BHTGVN đã nhiều lần chính thức gửi Công văn ý kiến về tổng kết thi hành, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG. Gần đây, BHTGVN đã tham gia ý kiến đối với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật BHTG (sửa đổi).

Các vấn đề đặt ra trong xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) như sau:

Thứ nhất, việc xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) cần đồng bộ với Luật Các TCTD, đồng thời bổ sung tại Luật BHTG các quy

định cụ thể để có cơ sở triển khai nhiệm vụ của tổ chức BHTG tại Luật Các TCTD

** Về nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức BHTG*

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Luật BHTG như tính và thu phí BHTG, chi trả BHTG, cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG..., nhiệm vụ của tổ chức BHTG trong việc tham gia vào quá trình KSDB đối với tổ chức tham gia BHTG hiện đã được cụ thể hóa tại Luật Các TCTD năm 2024 và các văn bản hướng dẫn Luật.

Luật Các TCTD năm 2024 có những quy định liên quan đến nhiệm vụ của tổ chức BHTG như: Tham gia đánh giá tính khả thi phương án phục hồi, phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của quỹ tín dụng nhân dân (QTDND); cho vay đặc biệt đối với ngân hàng thương mại (NHTM), ngân hàng hợp tác xã, QTDND, tổ chức tài chính vi mô theo quy định của pháp luật về BHTG; mua trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc NHTM theo quyết định của NHNN; tham gia xây dựng phương án phá sản TCTD được KSDB, phối hợp với TCTD để chi trả BHTG cho người gửi tiền theo phương án phá sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt...

Các nhiệm vụ nêu trên cần được bổ sung tại Luật BHTG để đảm bảo thống nhất đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của tổ chức BHTG.

** Về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm*

Luật BHTG quy định nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm NHNN có văn bản chấm dứt KSDB hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà TCTD là tổ chức tham gia BHTG vẫn lâm vào

tình trạng phá sản hoặc NHNN có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài là tổ chức tham gia BHTG mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền (Điều 22).

Luật Các TCTD năm 2024 quy định tổ chức BHTG phối hợp với TCTD để chi trả BHTG cho người gửi tiền theo phương án phá sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (Khoản 1 Điều 190).

Từ thực tế nêu trên, cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật BHTG về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm để đảm bảo đồng bộ, thống nhất với quy định tại Luật Các TCTD năm 2024.

** Về hạn mức trả tiền BHTG*

Theo quy định của Luật Các TCTD năm 2024, NHNN trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hạn mức chi trả BHTG cho người gửi tiền, tối đa bằng số tiền gửi của cá nhân được bảo hiểm tại TCTD.

Như vậy, trường hợp TCTD có ảnh hưởng lớn đến hệ thống các TCTD lâm vào tình trạng phá sản hoặc trường hợp đặc biệt khác có thể gây mất trật tự an toàn xã hội cần thiết phải chi trả toàn bộ các khoản tiền gửi được bảo hiểm của người gửi tiền để ổn định tâm lý người gửi tiền, không gây phản ứng lan truyền trong hệ thống TCTD.

Do đó, cần bổ sung tại Luật BHTG quy định trong trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định chi trả toàn bộ các khoản tiền gửi được bảo hiểm của người gửi tiền tại tổ chức tham gia BHTG khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo đề nghị của NHNN.

** Về cho vay đặc biệt*

Luật Các TCTD năm 2024 quy định NHTM, ngân hàng hợp tác xã, QTDND, tổ chức tài chính vi mô được vay đặc biệt từ tổ chức BHTG theo quy định của pháp

luật về BHTG.

Luật Các TCTD năm 2024 không quy định cụ thể về nguồn tiền, trình tự, thủ tục cho vay, xử lý rủi ro đối với khoản tiền cho vay không thu hồi được... Do vậy, cần bổ sung quy định tại Luật BHTG về các nội dung cụ thể liên quan đến cho vay đặc biệt để tổ chức BHTG có cơ sở triển khai nhiệm vụ.

Thứ hai, việc xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) cần giải quyết được những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật BHTG

Trong quá trình triển khai Luật BHTG, phát sinh một số khó khăn, vướng mắc cần được giải quyết như:

* Về phí BHTG

Luật BHTG quy định Thủ tướng Chính phủ quy định khung phí BHTG theo đề nghị của NHNN; căn cứ vào khung phí BHTG, NHNN quy định mức phí BHTG cụ thể đối với tổ chức tham gia BHTG trên cơ sở kết quả đánh giá và phân loại các tổ chức này (Điều 20).

Tuy nhiên, đến nay việc áp dụng mức phí phân biệt theo quy định của Luật BHTG chưa thể triển khai trên thực tế.

Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định phí BHTG rõ ràng, phù hợp với đặc thù hệ thống TCTD tại Việt Nam.

* Về việc tạm hoãn tiền nợ phí BHTG

Luật BHTG hiện hành không quy định về việc tạm hoãn tiền nợ phí BHTG trong các trường hợp đặc biệt. Tuy nhiên, thực tế phát sinh tình huống các tổ chức tham gia BHTG có khó khăn về tài chính dẫn tới không thể nộp phí BHTG trước khi được đặt vào KSĐB. Khi đó, các tổ chức này sẽ phải chịu gánh nặng về việc nộp phí BHTG

và chịu phạt mỗi ngày chậm nộp.

Do vậy, cần bổ sung quy định về việc tạm hoãn tiền nợ phí BHTG trong các trường hợp đặc biệt.

* Về cơ chế tài chính

Theo quy định pháp luật BHTG, BHTGVN được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, gửi tiền tại Ngân hàng Nhà nước. Tiền lãi thu được từ hoạt động này được ghi nhận thành hai phần: (i) một phần đưa vào doanh thu để bù đắp chi phí hoạt động hàng năm; (ii) phần còn lại đưa vào Quỹ dự phòng nghiệp vụ (vốn hoạt động của BHTGVN). Mặt khác, Luật BHTG quy định BHTGVN tự lấy thu để bù đắp chi phí. Quy định này chưa thống nhất trong nguyên tắc sử dụng nguồn thu để bù đắp chi phí giữa Luật BHTG với chuẩn mực kế toán và chưa thống nhất với Luật Kế toán trong nguyên tắc ghi nhận Doanh thu và chi phí khi lập báo cáo tài chính.

Bên cạnh đó, Luật BHTG được ban hành từ năm 2012. Tuy nhiên quá trình xây dựng các Luật thời gian qua cho thấy xu hướng bổ sung các quy định về chế độ tài chính của các tổ chức có hoạt động đặc thù tại Luật điều chỉnh về tổ chức, hoạt động của các tổ chức này để đảm bảo tính công khai, minh bạch.

Do vậy, cần nghiên cứu xem xét sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ tài chính của tổ chức BHTG tại Luật BHTG để đảm bảo thống nhất với Luật Kế toán, Chuẩn mực kế toán, tương đồng với Luật khác như Luật Các TCTD.

* Về hoạt động đầu tư

Theo quy định của Luật BHTG, danh mục đầu tư của BHTGVN thu hẹp đáng kể so với giai đoạn trước khi có Luật, chỉ còn được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua trái phiếu Chính phủ, tín

phiếu NHNN và gửi tiền tại NHNN (trong đó duy nhất hình thức mua trái phiếu Chính phủ còn có khả năng tạo doanh thu).

Theo quy định của Luật Các TCTD năm 2024, BHTGVN được trao thêm một số nhiệm vụ mới tham gia vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém.

Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật BHTG để hoàn thiện, nâng cao năng lực tài chính của tổ chức BHTG thông qua việc sửa đổi, bổ sung theo hướng mở rộng, đa dạng hóa hình thức đầu tư của tổ chức BHTG (ngoài các hình thức đầu tư theo quy định tại Luật BHTG).

Thứ ba, xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) cần tham khảo kinh nghiệm, thông lệ quốc tế

Việc tham khảo kinh nghiệm, thông lệ quốc tế trong quá trình xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) là rất cần thiết, đặc biệt liên quan đến các nội dung đề xuất để có các quy định phù hợp, khách quan, đồng thời giúp quá trình xây dựng Luật có thêm nguồn thông tin hữu ích về những kinh nghiệm xây dựng và thực thi các chính sách có liên quan.

Có thể nói, thời gian xây dựng Luật là rất gấp, do đó, BHTGVN cần chủ động rà soát nội dung liên quan đến BHTG, tổ chức BHTG tại Luật Các TCTD năm 2024, cũng như các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật BHTG để sẵn sàng có ý kiến trong quá trình tham gia xây dựng Luật theo kế hoạch của NHNN nhằm hoàn thiện cơ chế bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, nâng cao hiệu quả của chính sách BHTG, góp phần duy trì sự ổn định hệ thống các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. /.

TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP GIỮA BHTGVN VÀ CIC ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phòng Giám sát BHTGVN

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) là tổ chức tài chính Nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, với chức năng chính là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và thực hiện chính sách bảo hiểm tiền gửi (BHTG), góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) và đảm bảo sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng.



Thông qua các hoạt động nghiệp vụ của mình, BHTGVN đã và đang không ngừng góp phần hỗ trợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) trong việc giám sát, kiểm tra “sức khỏe” các TCTD nói chung và các tổ chức tham gia BHTG nói riêng, xử lý kịp thời những đơn vị yếu kém, bảo vệ tốt quyền lợi người gửi tiền. Hiện nay, BHTGVN đang bảo vệ cho trên 123 triệu lượt người gửi tiền tại 1.277 tổ chức tham gia BHTG, với nguồn vốn hơn 126 nghìn tỷ đồng và quỹ dự phòng nghiệp vụ gần 120 nghìn tỷ đồng – những con số cho thấy vai trò không thể thiếu của BHTGVN trong việc ổn định hệ thống tài chính.

Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC) là đơn vị trực thuộc NHNN, giữ vai trò đầu

mối quốc gia về thu thập, lưu trữ, phân tích và cung cấp thông tin tín dụng của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các tổ chức liên quan cũng như thông tin lịch sử tín dụng của cá nhân trên phạm vi cả nước để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiền tệ – ngân hàng và hỗ trợ các TCTD trong việc đánh giá rủi ro tín dụng và kiểm soát chất lượng tín dụng.... Có thể nói, CIC là kênh thông tin tín dụng trọng yếu giúp phòng ngừa và hạn chế nợ xấu, góp phần đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng. Hiện nay, CIC đang quản lý cơ sở dữ liệu khổng lồ với hơn 55,3 triệu thông tin khách hàng.

Ngoài ra, cả BHTGVN và CIC đều là các đơn vị tham gia và thụ hưởng chính của Dự án “Hệ thống quản lý thông tin và hiện đại hóa

ngành ngân hàng” (FSMIMS) do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ có sự tham gia của NHNN, BHTGVN và CIC. Dự án này tập trung vào việc nâng cao năng lực giám sát ngân hàng, cải thiện hệ thống thông tin tín dụng và tăng cường khả năng quản lý rủi ro trong hệ thống tài chính. Trong đó vai trò của hai đơn vị rất cụ thể:

(i) BHTGVN: Cải thiện năng lực giám sát rủi ro, nâng cao khả năng đánh giá sức khỏe tài chính của tổ chức tham gia BHTG.

(ii) CIC: Phát triển hệ thống thông tin tín dụng hiện đại, hỗ trợ các cơ quan quản lý và TCTD trong việc đánh giá rủi ro và ra quyết định tín dụng.

Như vậy, có thể thấy, BHTGVN và CIC đều là những định chế tài

chính quan trọng trong hệ thống an toàn tài chính quốc gia. Mặc dù có những chức năng, nhiệm vụ đặc thù như BHTGVN tập trung vào bảo vệ người gửi tiền và giám sát an toàn của các tổ chức nhận tiền gửi, trong khi CIC tập trung vào thông tin tín dụng để kiểm soát rủi ro tín dụng nhưng cả hai đơn vị có cùng chung mục tiêu cao nhất là bảo vệ sự ổn định của hệ thống tài chính – ngân hàng. Việc phối hợp chặt chẽ giữa BHTGVN – cơ quan bảo vệ người gửi tiền, và CIC – đơn vị đầu mối về thông tin tín dụng sẽ có ý nghĩa thiết yếu nhằm nâng cao hiệu quả của chính sách BHTG cũng như góp phần đảm bảo an toàn hệ thống ngân hàng. Sự kết nối thông tin giữa hai tổ chức này sẽ tạo nên sức mạnh cộng hưởng giúp phát huy tốt hơn vai trò của mỗi bên trong việc phòng ngừa rủi ro và đảm bảo an toàn hệ thống.

Kinh nghiệm quốc tế cũng cho thấy, một hệ thống BHTG hiệu quả đòi hỏi có quy chế phối hợp thông tin chính thức với các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính. Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI) đã khuyến nghị rằng để bảo vệ người gửi tiền và đảm bảo ổn định tài chính, cần có khuôn khổ toàn diện và chính thức cho việc phối hợp hoạt động và chia sẻ thông tin giữa tổ chức BHTG với các thành viên khác của mạng an toàn tài chính. Hơn nữa, một trong năm nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của BHTGVN là đẩy mạnh trao đổi thông tin giữa BHTGVN với chi nhánh NHNN và CIC, đồng thời rà soát, cập nhật quy chế phối hợp phù hợp với điều kiện thực tế.

Để hiện thực hóa cơ chế phối hợp trên, ngày 03/01/2025, tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2025 của BHTGVN, dưới sự chứng

kiến của Phó Thống đốc NHNN, BHTGVN và CIC đã ký kết Thỏa thuận cung cấp thông tin, dữ liệu hỗ trợ triển khai hoạt động bảo hiểm tiền gửi. Đây được đánh giá là dấu mốc quan trọng, thể hiện bước tiến mới trong quan hệ hợp tác giữa hai cơ quan vì mục tiêu chung đảm bảo an toàn, ổn định hệ thống ngân hàng.

Theo nội dung thỏa thuận, CIC đóng vai trò là bên cung cấp thông tin, còn BHTGVN là bên tiếp nhận, nhằm mục tiêu chia sẻ các thông tin tín dụng giúp BHTGVN thực hiện hiệu quả nhiệm vụ BHTG theo quy định pháp luật, qua đó bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền và duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD.

Phạm vi hợp tác ban đầu tập trung vào các đơn vị thuộc diện kiểm soát đặc biệt. CIC sẽ cung cấp cho BHTGVN thông tin tín dụng về các tổ chức này theo các biểu mẫu thông tin đã được hai bên thống nhất (gồm 4 biểu mẫu theo yêu cầu của BHTGVN và 2 biểu mẫu CIC có sẵn) và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về bảo mật thông tin.

Về phương thức kết nối, các thông tin và dữ liệu CIC cung cấp cho BHTGVN sẽ được truyền tải thông qua Cơ sở dữ liệu trung gian (DB Gateway) của NHNN thiết lập tại Cục Công nghệ thông tin - NHNN và qua hạ tầng kết nối mạng hiện có của cục Cục Công nghệ thông tin. Đây là hệ thống kết nối dữ liệu dùng chung trong ngành ngân hàng, đảm bảo tính bảo mật và thông suốt khi chia sẻ thông tin giữa các đơn vị thuộc NHNN.

Dự kiến, sau khi hai bên hoàn thiện các mẫu báo cáo khai thác thông tin, từ Quý II/2025, CIC sẽ bắt đầu cung cấp dữ liệu chính

thức cho BHTGVN thông qua hệ thống kết nối này.

Có thể nói, việc chia sẻ và khai thác thông tin tín dụng có ý nghĩa quan trọng để BHTGVN trong thời gian tới:

Triển khai hiệu quả Luật BHTG và Luật Tổ chức tín dụng 2024: giúp BHTGVN thực hiện tốt chức năng BHTG mang tính phòng ngừa rủi ro, lập phương án cho vay, dự kiến chi trả chứ không chỉ dừng lại ở việc chi trả khi ngân hàng đổ vỡ. Bên cạnh đó, dữ liệu từ CIC có thể giúp đánh giá xác suất đổ vỡ của từng TCTD, từ đó đề xuất mức phí bảo hiểm phù hợp. Đồng thời, việc có thêm dữ liệu tín dụng giúp BHTGVN tối ưu hóa quy trình chi trả bảo hiểm khi ngân hàng bị đổ vỡ hoặc kịp thời ứng phó khi có sự kiện chi trả.

Triển khai Dự án FSMIMS: việc chia sẻ dữ liệu giữa BHTGVN và CIC giúp dự án FSMIMS đạt hiệu quả cao hơn trong việc hiện đại hóa hệ thống giám sát tài chính, giúp cải thiện chất lượng dữ liệu giám sát. BHTGVN có thể sử dụng thông tin từ CIC để đánh giá khả năng tài chính của các tổ chức tham gia BHTG một cách chính xác hơn. Đồng thời, CIC có thể hỗ trợ BHTGVN trong việc xây dựng các mô hình đánh giá rủi ro dựa trên dữ liệu tín dụng lịch sử.

Góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống ngân hàng: Sự phối hợp giữa BHTGVN và CIC không chỉ giúp bảo vệ người gửi tiền mà còn thúc đẩy sự ổn định và phát triển bền vững của hệ thống ngân hàng. Hỗ trợ các TCTD nói chung và tổ chức tham gia BHTG nói riêng quản lý rủi ro tốt hơn thông qua các kết quả giám sát, cảnh báo sớm rủi ro đã kiến nghị NHNN. Tạo môi trường tài chính minh bạch hơn thông



qua chia sẻ thông tin, dữ liệu giúp các cơ quan quản lý có cái nhìn toàn diện hơn về sức khỏe tài chính của hệ thống ngân hàng.

Để phát huy tối đa hiệu quả của việc phối hợp giữa BHTGVN và CIC, trong thời gian tới, BHTGVN có thể xem xét một số nội dung sau:

Hoàn thiện khung pháp lý và quy chế phối hợp: Trên cơ sở thỏa thuận đã ký, hai bên nên tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật liên quan (Luật BHTG, quy định về thông tin tín dụng...) để đề xuất bổ sung, sửa đổi thông tin cần cung cấp, chia sẻ nếu cần, tạo hành lang pháp lý cởi mở, hiệu quả cho việc chia sẻ dữ liệu giữa BHTGVN và CIC. Đồng thời có thể đề xuất tổ chức các cuộc họp định kỳ (ví dụ hàng quý) giữa lãnh đạo và bộ phận kỹ thuật hai bên nhằm đánh giá kết quả phối hợp, chia sẻ thông tin nổi bật và thống nhất biện pháp xử lý đối với những tổ chức có vấn đề. Cơ chế trao đổi thường xuyên giúp đảm bảo việc

phối hợp liên tục và hiệu quả, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc về kỹ thuật hay quy trình.

Phát triển công cụ phân tích và cảnh báo sớm: Có thể đề xuất hợp tác xây dựng các hệ thống phân tích dữ liệu và cảnh báo rủi ro sử dụng chung dữ liệu như phát triển mô hình chấm điểm rủi ro cho các tổ chức tham gia BHTG dựa trên cả dữ liệu giám sát của BHTGVN và dữ liệu tín dụng từ CIC. Hệ thống cảnh báo sớm này sẽ tự động phân tích các chỉ tiêu (tỷ lệ nợ xấu, dư nợ tín dụng, xu hướng rút tiền gửi, v.v.) và cảnh báo nếu một tổ chức có dấu hiệu xấu đi. Việc cùng phát triển công cụ không chỉ tận dụng được thế mạnh dữ liệu của mỗi bên, mà còn tạo sự thống nhất trong cách đánh giá rủi ro.

Sự phối hợp giữa BHTGVN và CIC trong chia sẻ, khai thác thông tin tín dụng là yêu cầu tất yếu để nâng cao hiệu quả hoạt động BHTG trong bối cảnh hệ thống ngân hàng ngày càng phát triển

và tiềm ẩn rủi ro phức tạp. Việc chia sẻ thông tin thông suốt, phân tích hiệu quả sẽ giúp BHTGVN nâng cao năng lực giám sát, đóng vai trò tích cực hơn trong phòng ngừa và có kế hoạch ứng phó với rủi ro ngân hàng, thay vì chỉ can thiệp sau khi sự cố đã xảy ra. Ngược lại, CIC cũng khẳng định được vai trò của mình không chỉ hỗ trợ các TCTD mà còn đóng góp trực tiếp vào mục tiêu bảo vệ người gửi tiền và ổn định hệ thống tài chính.

Việc ký kết thỏa thuận hợp tác đầu năm 2025 chỉ là bước khởi đầu trong quá trình hợp tác của hai đơn vị. Trong thời gian tới, với sự quyết tâm, nỗ lực và định hướng đúng đắn, tin rằng BHTGVN và CIC sẽ ngày càng gắn kết, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền, nâng cao niềm tin công chúng và giữ vững sự ổn định, lành mạnh của hệ thống tài chính – ngân hàng Việt Nam./.

SỬA ĐỔI LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI ĐỂ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CHO VAY ĐẶC BIỆT CỦA TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và Thu hồi tài sản BHTGVN

Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) năm 2024 có hiệu lực đã điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) trong quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém, trong đó có nhiệm vụ cho vay đặc biệt theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi (BHTG). Tuy nhiên, văn bản pháp lý cao nhất về hoạt động của BHTGVN là Luật BHTG hiện nay chưa có các quy định về việc BHTGVN cho vay đặc biệt. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là phải sớm đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG về các nội dung cho vay đặc biệt của BHTGVN để triển khai thực hiện trong thực tế.



Kinh nghiệm quốc tế

Theo kinh nghiệm quốc tế, nhiệm vụ cho vay của tổ chức BHTG là một trong các hình thức của biện pháp hỗ trợ tài chính đối với các TCTD yếu kém. Theo Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI), hỗ trợ tài chính (Financial Assistance) là hỗ trợ của bên thứ ba, chẳng hạn như các cơ quan Chính phủ, cơ quan xử lý hoặc tổ chức BHTG cho TCTD gặp khó khăn dưới nhiều hình thức khác nhau như cho vay, bảo lãnh, trợ cấp, tiền gửi, miễn giảm thuế, mua lại tài sản, mua lại khoản nợ, bơm vốn hoặc thỏa thuận chia sẻ chi phí. Việc hỗ trợ tài chính có thể nhằm trực tiếp cấp vốn cho tổ chức được xử lý thông qua cho vay trực tiếp, sáp nhập có hỗ trợ, mua lại tài sản ... hoặc cấp vốn cho một hoạt động xử lý khác như chuyển giao, ngân hàng bắc cầu hoặc hỗ trợ tài

chính để đảm bảo quá trình xử lý hiệu quả.

Tại Hàn Quốc, việc cho vay của Tổng công ty BHTG Hàn Quốc (KDIC) đối với các tổ chức tài chính (TCTC) được quy định tại Điều 38 Luật Bảo vệ người gửi tiền: KDIC có thể hỗ trợ tài chính cho các tổ chức tham gia BHTG theo quyết định của Ủy ban Dịch vụ Tài chính, nếu đáp ứng các điều kiện: Có đơn xin hỗ trợ tài chính hoặc sáp nhập có liên quan đến TCTC mất khả năng thanh toán được thực hiện; Khi thấy cần thiết phải tăng cường cơ cấu tài chính cho TCTC bị đổ vỡ để đảm bảo quyền lợi cho người gửi tiền và duy trì sự ổn định hệ thống tín dụng; Khi Ủy ban Dịch vụ Tài chính (FSS) đưa ra yêu cầu theo quy định tại Luật cải thiện cơ cấu ngành tài chính". Hiện nay, KDIC thực hiện hỗ trợ

tài chính thông qua một số hình thức như đầu tư vốn cổ phần, góp vốn, mua tài sản, cho vay...

Tại Đài Loan, việc cho vay đối với tổ chức tham gia BHTG của Tổng Công ty BHTG Đài Loan (CDIC) được quy định tại Khoản 3 Điều 28, Điều 29 Luật BHTG Đài Loan. Cụ thể: CDIC phải "Cung cấp cho các tổ chức tham gia bảo hiểm khác hoặc các công ty nắm giữ tài chính quỹ, các khoản vay, tiền gửi và các khoản đảm bảo, hoặc bằng cách mua lại các khoản nợ thứ cấp của tổ chức tham gia bảo hiểm hoặc công ty nắm giữ tài chính bị đóng cửa để tạo thuận lợi cho việc mua lại hoặc tiếp nhận toàn bộ hoặc một phần hoạt động kinh doanh, tài sản và các khoản nợ của tổ chức tham gia bảo hiểm bị đóng cửa; khi tổ chức này bị thiếu vốn trầm trọng và các cơ quan có thẩm quyền

xét thấy không thể tồn tại và sẽ bị đóng cửa; tổ chức được nêu ở trên bị đặt trong tình trạng bị kiểm soát hoặc cơ quan có thẩm quyền sẽ tiếp quản thẩm quyền của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát; việc xử lý sẽ gây ra những tình huống theo quy định. Thủ tục xử lý do CDIC xây dựng và trình cho cơ quan có thẩm quyền phê duyệt."

Đối với Tổng công ty BHTG Nhật Bản (DICJ), Điều 59 Luật BHTG quy định: "TCTC thực hiện sáp nhập mà không phải là TCTC bị đổ vỡ hoặc công ty nắm giữ ngân hàng thực hiện sáp nhập có thể đăng ký để DICJ thực hiện các biện pháp được nêu dưới đây nhằm hỗ trợ hoạt động sáp nhập: (i) Cấp tiền; (ii) Cho vay hoặc gửi tiền; (iii) Mua lại tài sản; (iv) Bảo lãnh các nghĩa vụ; (v) Tiếp nhận các nghĩa vụ; (vi) Mua cổ phiếu ưu đãi; và (vii) Bồi thường thiệt hại cho chủ nợ trong trường hợp nợ không được hoàn trả hoặc hoàn trả đầy đủ."

Theo báo cáo thường niên năm 2022-2023, DICJ có thể áp dụng các phương pháp như bơm vốn, hỗ trợ tài chính với số tiền hỗ trợ vượt chi phí chi trả bảo hiểm, quản lý khủng hoảng đặc biệt (quốc hữu hóa tạm thời) với những TCTC tham gia BHTG mà Thủ tướng xác định việc đổ vỡ sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến hệ thống tín dụng tại Nhật Bản hoặc vùng nơi TCTC tham gia BHTG hoạt động kinh doanh.

Việc hỗ trợ tài chính của Tổng Công ty BHTG Indonesia (IDIC) với TCTD theo quy định của Indonesia được coi là khoản góp vốn tạm thời, không được coi là khoản cho vay (quy định tại Điều 27, Điều 37 Luật BHTG Indonesia).

Ngoài ra còn có chức năng Người cho vay cuối cùng (Lender of Last Resort) của các ngân hàng trung ương, nhằm mục đích hỗ trợ tài chính cho các TCTD trong trường hợp khẩn cấp. Theo khảo sát của IADI năm 2024, hiện có 6 tổ chức BHTG có chức năng này bao gồm: HAOD (Croatia); COSEDE (Ecuador); GDGB (Gibraltar); CBRSM (San Marino); NCUA (Mỹ).

Thực tiễn tại Việt Nam

Giai đoạn trước khi Luật Các TCTD năm 2024 có hiệu lực thi hành, BHTGVN cho vay đặc biệt theo quy định của Luật Các TCTD năm 2017 và các Thông tư quy định về cho vay đặc biệt đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt (KSDB) của Nhân hàng Nhà nước (NHNN). Theo đó, BHTGVN cho vay trong 3 trường hợp: (i) Cho vay đặc biệt để hỗ trợ thanh khoản; (ii) Cho vay đặc biệt theo quyết định của NHNN, (iii) Cho vay đặc biệt theo phương án phục hồi đã được phê duyệt. Trong khoảng thời gian này, BHTGVN đã nhận được hồ sơ một số đề nghị/xin vay đặc biệt từ một số quỹ tín dụng nhân dân (QTDND). Mặc dù vậy, BHTGVN vẫn chưa phát sinh cho vay đặc biệt đối với bất kỳ trường hợp nào nêu trên. Trên cơ sở tổng hợp từ thực tiễn các trường hợp đề nghị vay, có thể rút ra một số nguyên nhân như sau:

Các trường hợp đề nghị cho vay hỗ trợ thanh khoản được đánh giá không đủ khả năng trả nợ, không đáp ứng được các điều kiện cho vay theo quy định của pháp luật và của BHTGVN. Do các đơn vị này hầu hết ở trong tình trạng rất yếu kém, nợ xấu lớn, không có tài sản bảo đảm đáp ứng yêu cầu;

Chưa phát sinh trường hợp cho vay đặc biệt theo quyết định của NHNN;

Phương án phục hồi do QTDND xây dựng có đề xuất vay đặc biệt BHTGVN; tuy nhiên, qua kết quả đánh giá của BHTGVN, phương án chưa đủ cơ sở để cho vay hoặc các đơn vị không đáp ứng được các điều kiện về cho vay đặc biệt. Vì vậy, sau khi BHTGVN tham gia đánh giá tính khả thi phương án phục hồi, các đơn vị không gửi hồ sơ xin vay đặc biệt đến BHTGVN.

Theo quy định tại Luật Các TCTD năm 2024, BHTGVN cho vay đặc biệt trong các trường hợp: (i) Cho vay đặc biệt Ngân hàng thương mại (NHTM), Ngân hàng hợp tác xã (NHHTX), tổ chức tài chính vi mô (TCTCVM) để hỗ trợ thực hiện phương án phục hồi; (ii) Cho vay đặc biệt NHTM được chuyển giao bắt buộc để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc; (iii) Cho vay đặc biệt đối với NHTM, NHHTX, QTDND, TCTCVM khi bị rút tiền hàng loạt. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, vướng mắc đối với BHTGVN để có thể triển khai nghiệp vụ này trong thực tế, chẳng hạn:

Luật BHTG chưa được sửa đổi, bổ sung các nội dung quy định về cho vay đặc biệt nên BHTGVN chưa thể cho vay đặc biệt cho đến khi Luật BHTG được sửa đổi, bổ sung quy định chi tiết các nội dung cho vay đặc biệt.

Đối tượng cho vay đặc biệt của BHTGVN là các TCTD yếu kém rất dễ xảy ra tổn thất vốn cho vay, do đó cần phải có quy định về việc xử lý tổn thất đối với số tiền cho vay không thu hồi được. Trong khi đó, Luật Các TCTD năm 2024 không quy định về nguyên tắc xử lý khoản vay đặc biệt của BHTGVN khi xảy ra rủi ro.

BHTGVN không được tham gia đánh giá tính khả thi phương án phục hồi NHTM, NHHTX, TCTCVM

ĐẢM BẢO YÊU CẦU PHÁT TRIỂN MẠNH NGUỒN LỰC CỦA TỔ CHỨC BHTG ĐỂ THAM GIA CƠ CẤU LẠI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

Phòng Nguồn vốn BHTGVN

Dự thảo “Hồ sơ để nghị xây dựng Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) sửa đổi” đang được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) lấy ý kiến tại trang www.sbv.gov.vn để xuất nhiều điểm mới so với Luật BHTG 2012, trong đó có nội dung quản lý và sử dụng nguồn vốn để đầu tư và tham gia cơ cấu lại tổ chức tín dụng (TCTD).

BHTG là sự bảo đảm hoàn trả tiền gửi cho người gửi tiền được bảo hiểm trong hạn mức khi tổ chức tham gia BHTG lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả hoặc phá sản. Sau 25 năm hoạt động, BHTGVN đã chi trả đúng, đủ, kịp thời cho hàng nghìn người gửi tiền tại hàng chục quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) với số tiền hàng chục tỷ đồng, giúp phòng ngừa đổ vỡ, khiếu kiện và cải thiện niềm tin công chúng - từ đó đóng góp vào sự phát triển ổn định của hệ thống các TCTD. Đặc biệt, đến nay Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) chưa cần đến sự hỗ trợ của ngân sách và vay bên ngoài.

Thực hiện quy định của Luật BHTG 2012, BHTGVN đã nỗ lực sử dụng hiệu quả số tiền nhận rồi cho đầu tư (giai đoạn 2013 đến nay ghi nhận tỷ trọng số tiền đầu tư bằng khoảng 95-96% tổng nguồn vốn) nhằm tăng trưởng và phát triển nguồn vốn để từng bước tăng cường năng lực tài chính trong bối cảnh Luật BHTG đã thu hẹp đáng kể danh mục đầu tư (từ 6 công cụ đầu tư thời kỳ 2000-2008, 7 công cụ thời kỳ 2008-2012 xuống chỉ còn 3 công cụ giai đoạn 2013 đến nay với duy nhất trái phiếu Chính phủ còn có khả năng cho doanh thu). Từ 1.000 tỷ đồng vốn ngân sách cấp, đến ngày 31/12/2024, tổng nguồn vốn của BHTGVN là xấp xỉ 126,27 nghìn tỷ đồng. Cùng với thu phí, thu lãi đầu tư đã đóng



góp cho tăng trưởng, tích lũy vốn để củng cố Quỹ dự phòng nghiệp vụ BHTG.

Sự cần thiết phải sửa đổi Luật BHTG 2012

Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 nhấn mạnh sự cần thiết phải “tăng cường năng lực tài chính của tổ chức BHTG để nâng cao niềm tin của người gửi tiền”, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động “quản lý nguồn vốn và đầu tư, chi trả bảo hiểm theo hướng phù hợp

với pháp luật Việt Nam”.

Với hạn mức chi trả theo quy định hiện hành ở mức 125 triệu đồng/người tại một tổ chức tham gia BHTG, BHTGVN có thể bảo vệ được khoảng 91% số người gửi tiền được bảo hiểm theo hạn mức/tổng số người gửi tiền, phù hợp với khuyến nghị của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI) về đảm bảo 90-95% tổng số người gửi tiền được bảo hiểm. Hạn mức này phù hợp với năng lực tài chính của BHTGVN hiện nay để ứng phó rủi ro theo hướng Quỹ dự phòng nghiệp vụ: i) đảm bảo chi trả ngay lập tức cho 100% QTDND (chiếm 97% số tổ chức tham gia BHTG);

nên không nắm được các thông tin về việc phương án phục hồi đưa ra biện pháp hỗ trợ là vay đặc biệt từ BHTGVN.

Năng lực tài chính của BHTGVN cần tiếp tục được cải thiện để thực hiện nhiệm vụ cho vay đặc biệt đồng thời thực hiện nhiệm vụ chi trả bảo hiểm và tham gia xử lý đối với các TCTD có quy mô lớn như ngân hàng. Hiện nay chỉ có quy định cho phép BHTGVN bán trái phiếu Chính phủ, bán trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ, bán tín phiếu NHNN để chi trả bảo hiểm cho người gửi tiền trong trường hợp quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để chi trả BHTG, chưa có quy định bán trái phiếu Chính phủ trong trường hợp quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để cho vay đặc biệt.

Kiến nghị, đề xuất

Hiện nay, NHNN với vai trò là đơn vị chủ trì đang phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan để xuất Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật BHTG. Để BHTGVN có thể triển khai được nhiệm vụ cho vay đặc biệt, cần thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, chỉnh sửa, bổ sung quy định pháp luật việc tổ chức BHTG cho vay đặc biệt. Một số nhiệm vụ của BHTGVN được quy định tại Luật Các TCTD năm 2024 nhưng chưa được quy định tại Luật BHTG, đặc biệt là nhiệm vụ cho vay đặc biệt. Vì vậy cần sửa đổi Luật BHTG để đảm bảo tính đồng bộ với Luật các TCTD 2024. BHTGVN cần tiếp tục phối hợp với NHNN và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất các nội dung về cho vay đặc biệt dự kiến đưa vào Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHTG, như quy định cụ thể về các trường hợp cho vay đặc biệt, thẩm quyền

quyết định cho vay đặc biệt, điều kiện để BHTGVN cho vay đặc biệt, quy định về tài sản bảo đảm, biện pháp xử lý khoản vay không thu hồi được,... để có cơ sở triển khai được trong thực tế, đặc biệt đối với các TCTD yếu kém, không có tài sản bảo đảm hoặc mất/có nguy cơ mất khả năng thanh toán.

Ngoài việc sửa đổi Luật BHTG để đồng bộ với Luật các TCTD năm 2024, cần tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đưa thêm vào Luật BHTG các nội dung về việc BHTGVN hỗ trợ đối với các tổ chức tham gia BHTG được KSDB bị mất hoặc có nguy cơ mất khả năng chi trả để chi trả cho người gửi tiền nhằm tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu TCTD yếu kém tại Việt Nam.

Thứ hai, nâng cao và phát triển các nguồn lực của BHTGVN. Đối với nguồn lực tài chính, BHTGVN tiếp tục có các giải pháp và nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật BHTG về hoạt động đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của BHTGVN như đa dạng hóa hình thức và danh mục đầu tư trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn để tăng cường năng lực tài chính của BHTGVN. Đối với nguồn nhân lực, kinh nghiệm thực tế của cán bộ BHTGVN khi thực hiện cho vay đặc biệt còn nhiều hạn chế. Vì vậy, BHTGVN cần tiếp tục tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu, mời các chuyên gia về tài chính ngân hàng, đặc biệt là những người có kinh nghiệm thực tiễn về cho vay đặc biệt để chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm; cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước về nghiệp vụ cho vay đặc biệt. Bên cạnh việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực sẵn có, BHTGVN cũng cần xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực có kinh nghiệm cho vay

đặc biệt về làm việc cho BHTGVN.

Thứ ba, cần bổ sung nguồn thông tin BHTGVN được tiếp cận từ NHNN. Để BHTGVN có thể thực hiện tốt nhiệm vụ cho vay đặc biệt thì việc thu thập thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác là hết sức cần thiết. Các thông tin về tình hình tài chính, về phương án phục hồi, về phương án chuyển giao bắt buộc, TCTD nhận chuyển giao bắt buộc đối với phương án chuyển giao bắt buộc, các biện pháp hỗ trợ thực hiện phương án cơ cấu lại,... cần được NHNN chia sẻ, cung cấp để BHTGVN có cơ sở, căn cứ đánh giá, ra quyết định trong quá trình cho vay đặc biệt.

Thứ tư, kinh nghiệm quốc tế cho thấy mặc dù luật pháp tại một số quốc gia có quy định về việc tổ chức BHTG thực hiện cho vay đặc biệt nhưng thời gian gần đây, biện pháp cho vay đặc biệt ít được các tổ chức BHTG sử dụng để tham gia cơ cấu lại các TCTD yếu kém mà họ thường sử dụng các biện pháp khác như P&A, chia sẻ tổn thất ... Do đó, cần tiếp tục nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế, điều kiện thực tế tại Việt Nam để đề xuất bổ sung biện pháp hỗ trợ tài chính của BHTGVN cho tổ chức tham gia BHTG phù hợp hơn trong quá trình xử lý sự cố, khủng hoảng trong hoạt động của TCTD, tránh nguy cơ rủi ro lan truyền hệ thống, đảm bảo tính ổn định, an toàn của hệ thống TCTD./.

và ii) đáp ứng yêu cầu chi trả nhất định cho người gửi tiền tại ngân hàng thương mại (NHTM) - theo tính toán khi chia thành 3 nhóm ngân hàng dựa trên quy mô số dư tiền gửi, BHTGVN có khả năng chi trả cho 1 ngân hàng đứng thứ 6 của Nhóm lớn hoặc 3 ngân hàng cuối Nhóm lớn hoặc 8 ngân hàng đầu Nhóm trung bình hoặc 13 ngân hàng cuối Nhóm trung bình hoặc 52 ngân hàng Nhóm nhỏ.

Nếu xảy ra đổ vỡ lớn đồng thời nhiều ngân hàng hoặc đổ vỡ lan truyền, khả năng chi trả BHTG là thách thức không nhỏ cho hệ thống. Ngoài ra, nghĩa vụ bảo vệ người gửi tiền đã được xác định ở phạm vi rộng hơn vai trò “thuần chi trả”, từ ngăn chặn đổ vỡ thông qua kiểm tra, giám sát, đến tham gia cơ cấu lại các TCTD. Luật Các TCTD 2024 nhấn mạnh vai trò tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém của BHTGVN từ giai đoạn “can thiệp sớm” đến giai đoạn “kiểm soát đặc biệt” (KSĐB) dựa trên vòng đời phát triển của TCTD:

- i) cho vay để hỗ trợ chi trả khi xảy ra hiện tượng rút tiền hàng loạt;
- ii) cho vay đặc biệt đối với NHTM, Ngân hàng hợp tác, tổ chức tài chính vi mô;
- iii) cho vay đặc biệt đối với NHTM được KSĐB;

- iv) mua trái phiếu dài hạn do TCTD nhận chuyển giao bắt buộc NHTM được KSĐB phát hành theo quyết định của NHNN;
- v) tham gia xây dựng phương án, đề xuất hạn mức, phối hợp chi trả BHTG với hạn mức tối đa bằng số tiền gửi của cá nhân được bảo hiểm tại QTDND/TCTD.

Điều này đặt ra yêu cầu phải sửa đổi Luật BHTG 2012 nhằm phù hợp với định hướng của Chiến lược phát triển BHTG và yêu cầu thực tiễn về năng lực tài chính của tổ chức BHTG để thực hiện nhiệm vụ đúng với bản chất của loại hình tổ chức “chi trả với quyền hạn mở rộng” (pay-box plus) mà BHTGVN thực chất đang đảm trách.

Những điểm mới trong Dự thảo Luật BHTG (sửa đổi) 2025

Thứ nhất, Điều 7 Dự thảo Luật quy định: “Nhà nước có chính sách bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền” và “Nhà nước có chính sách quản lý, sử dụng nhằm bảo toàn và tăng trưởng nguồn vốn của tổ chức BHTG”. Dự thảo Luật có quan điểm gắn “bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền” với yêu cầu “bảo toàn và tăng trưởng vốn”.

Thứ hai, Dự thảo Luật hài hòa các yếu tố lợi ích và nghĩa vụ trong

hoạt động đầu tư như “cơ chế tạo nguồn” (Điều 30), “danh mục đầu tư” (Điều 31) và “tăng trưởng nguồn vốn” để đảm bảo năng lực tài chính (Điều 7):

Khoản 1 Điều 31 nhấn mạnh tổ chức BHTG được sử dụng nguồn vốn hoạt động để thực hiện “a) mua, bán trái phiếu Chính phủ (TPCP), trái phiếu chính quyền địa phương, tín phiếu NHNN; b) mua, bán trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi do các NHTM nhà nước và NHTM cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ phát hành; c) Gửi tiền tại NHNN, các NHTM nhà nước và NHTM cổ phần có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ”. Danh mục sử dụng nguồn vốn hoạt động để đầu tư đa dạng (7 công cụ; 10 hình thức, 4 kênh); được mua và bán (Luật BHTG 2012 chỉ cho phép mua, chưa có nội dung quy định bán – kể cả trường hợp nguồn vốn của BHTGVN tạm thời không đủ chi trả).

Quy định tại Điều 30 “nguồn vốn hoạt động của tổ chức BHTG bao gồm: Vốn điều lệ do ngân sách cấp, Vốn vay, Quỹ dự phòng nghiệp vụ, Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ dự phòng tài chính, và Vốn hợp khác khác theo quy định” đã mở rộng phạm vi sử dụng “nguồn vốn hoạt động” để đầu tư gồm 6 yếu tố cấu thành (tăng thêm

2 yếu tố so với Luật BHTG 2012). Điều 31 bổ sung nguồn “vốn vay” là cơ sở xây dựng cách tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ trường hợp tạm thời không đủ nguồn vốn để chi trả.

Thứ ba, Dự thảo Luật BHTG quy định hai điều về quản trị rủi ro trong hoạt động đầu tư và chế độ tài chính, hạch toán kế toán và kiểm toán tổ chức BHTG, đặt ra yêu cầu “tổ chức BHTG thực hiện hoạt động đầu tư phải kiểm soát, quản lý rủi ro và thực hiện trích lập dự phòng rủi ro cho các khoản đầu tư theo hướng dẫn của Chính phủ”; và “Chính phủ quy định quy trình kiểm soát, quản lý rủi ro, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro trong hoạt động đầu tư của tổ chức BHTG”.

Một số vấn đề đặt ra và đề xuất

Có thể khẳng định nội dung quy định tại Dự thảo Luật BHTG (sửa đổi) 2025 là bước tiến lớn trong dự thảo chính sách BHTG trong bối cảnh BHTGVN phải củng cố mạnh năng lực tài chính nhằm tham gia sâu hơn quá trình cơ cấu lại các TCTD. Dự thảo Luật BHTG (sửa đổi) 2025 đã kế thừa các nội dung cơ bản của Luật BHTG 2012, phát huy vai trò và tiếp thu kinh nghiệm thực tiễn đầu tư của BHTGVN giai đoạn 2000-2012. Dự thảo cần tiếp tục nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung theo hướng đảm bảo thúc đẩy sự chia sẻ của NHNN trong việc thay mặt Chính phủ quyết định một số nội dung nhằm tạo thêm cơ hội, sự chủ động để hiện thực hóa chính sách BHTG một cách kịp thời, hiệu quả.

Về nguồn vốn sử dụng để đầu tư: Về mặt bản chất, việc sử dụng vốn hoạt động từ nguồn nào để đầu tư thực chất phải căn cứ vào trạng thái sẵn có của nguồn tiền tạm thời nhàn rỗi và vốn đầu tư lũy kế phải nhỏ hơn vốn hoạt động nhằm đảm bảo giữ lại khoản

dự phòng thanh khoản chi trả. Dự thảo cần làm rõ/bổ sung khái niệm “nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi” tại Điều 4.

Về danh mục đầu tư: Khoản 2 Điều 31 xác định Chính phủ có thẩm quyền “quy định tiêu chí danh mục đầu tư, cơ cấu đầu tư, phương thức đầu tư” là chưa phù hợp và có thể gây khó khăn cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư của tổ chức BHTG khi quy trình phê duyệt cần thời gian và qua nhiều cấp cho ý kiến chỉnh sửa. Dự thảo nên giao cho NHNN quy định nội dung này tại văn bản hướng dẫn. Khoản 3 Điều 31 “tổ chức BHTG mua trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc theo quyết định của NHNN” chưa làm rõ công cụ “trái phiếu dài hạn của TCTD thuộc danh mục đầu tư hay phi đầu tư.

Về quản trị rủi ro, hạch toán, xử lý thu - chi âm: BHTGVN hiện sử dụng chung vốn hoạt động cho cả đầu tư và mua trái phiếu dài hạn, cho vay đặc biệt để tham gia cơ cấu lại, Dự thảo Luật cần xác định rõ công cụ thuộc danh mục đầu tư (cho doanh thu) và công cụ phi đầu tư (thực hiện nhiệm vụ chính trị).

Dự thảo Luật đã quy định “nguyên tắc xử lý khoản vay đặc biệt” theo hướng cho phép “tổ chức BHTG được hạch toán giảm quỹ dự phòng nghiệp vụ đối với số tiền cho vay đặc biệt không thu hồi được” và yêu cầu “bổ sung quy định về trường hợp chênh lệch thu-chi âm do tổ chức BHTG sử dụng vốn hoạt động để chi trả tiền bảo hiểm..., tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt” (Điều 32); và có điều khoản về nguyên tắc xử lý khoản vay đặc biệt, tham gia xử lý sự cố khủng hoảng. Dự thảo nên làm rõ nội dung về “cơ chế xử lý chênh lệch thu – chi” vì một số lý do sau:

Có cần thiết phải tách lập nguồn vốn quỹ BHTG cho các mục đích sử dụng khác nhau (đầu tư và tham gia cơ cấu lại)?

Cần tách biệt cơ chế trích lập dự phòng rủi ro (đối với danh mục đầu tư) và cơ chế xử lý thu - chi bị âm gắn với 4 trường hợp: i) mua công cụ phi đầu tư (trái phiếu dài hạn của TCTD nhận chuyển giao bắt buộc); ii) mua công cụ phi đầu tư không thu hồi được vốn (do TCTD nhận chuyển giao bắt buộc phá sản); iii) bán các công cụ đầu tư, phi đầu tư để chi trả bị thua lỗ; iv) cho vay đặc biệt không thu hồi được vốn; và v) nguồn vốn của tổ chức BHTG tham gia xử lý sự cố, khủng hoảng bị sụt giảm và/hoặc mất vốn.

Dự thảo Luật cần làm rõ quy định về “tổ chức BHTG xây dựng phương án tăng phí BHTG để bù đắp phần vay đặc biệt để chi trả vượt hạn mức trả tiền bảo hiểm”. Việc tăng phí cho mục đích này sẽ khó khả thi và không công bằng giữa các tổ chức tham gia BHTG do Việt Nam đang áp dụng hệ thống thu phí đồng hạng và thiết lập cơ chế cấp vốn (thu phí) trước. Thông thường tổ chức BHTG chỉ tăng phí trong trường hợp thiếu hụt vốn (với các hình thức: thu bổ sung, điều chỉnh tăng hay áp phí đặc biệt tùy theo điều kiện kinh tế thông thường hay khủng hoảng). Nguyên tắc “chi phí BHTG được ngân hàng gánh chịu” không có nghĩa là thanh khoản chi trả nhất thiết sẽ được tổ chức tham gia BHTG cung cấp mọi lúc. IADI khuyến nghị tổ chức BHTG phải có hoặc được bổ sung cơ chế cấp vốn khẩn cấp (vay và/hoặc tiếp cận vốn hỗ trợ)/.

So sánh công cụ, hình thức và kênh đầu tư của BHTGVN

Nhóm	2000-2007	2008-2012	2013-nay (Luật BHTG)	Dự thảo Luật BHTG (sửa đổi)
Trái phiếu, tín phiếu	MUA “CHỜ NGÀY ĐÁO HẠN”			MUA VÀ BÁN
	1	1	1	1
	2	2	2	2
	3	3		3
	4	4		4
GỬI VÀ RÚT TIỀN				
TIỀN GỬI, CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI	4	5	3	5
	5	6		6
	6	7		7
	8			
Tổng	06 nhóm công cụ, 08 hình thức, 03 kênh (KBNN, NHNN, TCTD)	08 nhóm công cụ, 11 hình thức, 04 kênh (KBNN, NHNN, NHTM Nhà nước, NHTM cổ phần)	03 nhóm công cụ, 03 hình thức, 02 kênh (KBNN, NHNN)	07 nhóm công cụ, 10 hình thức, 04 kênh (KBNN, NHNN, NHTM Nhà nước, NHTM cổ phần***)

* được NHNN xếp loại A; ** Chính quyền địa phương; *** có vốn nhà nước trên 50% vốn điều lệ

Nguồn: Thông tin lưu trữ của BHTGVN, Phòng Nguồn vốn và Đầu tư tổng hợp

KẾT QUẢ KIỂM TRA QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN THEO YÊU CẦU CỦA NHNN VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Phòng Kiểm tra BHTGVN

Những năm gần đây, bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ của các ngân hàng thương mại và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) không ngừng được củng cố, hoàn thiện cả về số lượng và chất lượng. Tuy nhiên, vẫn có một số QTDND hoạt động còn có tồn tại, sai phạm, gây ảnh hưởng đến an toàn trong hoạt động của hệ thống ngân hàng và niềm tin công chúng. Nhằm tăng cường giải pháp đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND, Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN đã có nhiều văn bản chỉ đạo nhằm củng cố và phát triển hệ thống QTDND theo hướng bền vững. Trong thời gian qua, BHTGVN đã được Thủ tướng Chính phủ, Thống đốc NHNN giao thêm các nhiệm vụ mới nhằm tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại hệ thống QTDND mà trong giai đoạn hiện nay là tập trung hỗ trợ chức năng kiểm tra của NHNN đối với QTDND theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 06/CT-NHNN ngày 2/10/2018. Theo đó, từ năm 2019 đến năm 2024, NHNN giao BHTGVN thực hiện kiểm tra đối với 234 QTDND với số lượng tăng dần qua các năm (năm 2019: 6

QTDND; 2020: 18 QTDND; 2021: 22 QTDND; 2022: 53 QTDND; 2023: 60 QTDND; 2024: 75 QTDND).

Bên cạnh đó, nội dung kiểm tra cũng tăng độ phức tạp và chuyên sâu hơn qua các năm, gồm: (i) Kiểm tra việc quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng; (ii) Kiểm tra về huy động tiền gửi tiết kiệm; (iii) Kiểm tra việc chấp hành quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động; (iv) Kiểm tra về hoạt động cho vay; phân loại nợ, trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro. Ngoài ra năm 2023, NHNN còn giao BHTGVN kiểm tra thí điểm việc sử dụng Bộ công cụ kiểm toán nội bộ của Dự án STEP đối với một số QTDND.

Hoạt động kiểm tra của BHTGVN đối với QTDND theo yêu cầu của NHNN - những kết quả đạt được

Công tác triển khai kế hoạch kiểm tra được NHNN giao hàng năm

Để triển khai kiểm tra đối với 234 QTDND theo yêu cầu của NHNN từ năm 2019 đến nay, hàng năm, ngay sau khi nhận được công văn chỉ

đạo của NHNN, trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng (CQTTGSNH), BHTGVN đã triển khai ngay việc xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm tra, ban hành các văn bản chỉ đạo việc triển khai thực hiện kiểm tra... để thống nhất thực hiện trong toàn hệ thống; tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho cán bộ kiểm tra và cán bộ trung tâm tham gia các Đoàn kiểm tra trong toàn hệ thống; đồng thời, tổ chức Hội nghị triển khai kiểm tra QTDND theo yêu cầu NHNN, mời lãnh đạo và cán bộ có kinh nghiệm của CQTTGSNH, một số NHNN Chi nhánh tỉnh/Thành phố để hướng dẫn về nội dung, phương pháp kiểm tra, chia sẻ kinh nghiệm về công tác kiểm tra QTDND cho cán bộ của BHTGVN. Bên cạnh đó, BHTGVN cũng gửi kế hoạch thực hiện kiểm tra theo yêu cầu của NHNN tới CQTTGSNH và Chi nhánh NHNN các tỉnh/thành phố nơi có QTDND được giao kiểm tra để nắm bắt thông tin và phối hợp thực hiện nhiệm vụ được NHNN giao.

Trong 06 năm từ 2019 đến 2024 BHTGVN tiếp nhận nhiệm vụ

mới do NHNN giao cũng chính là khoảng thời gian dịch bệnh Covid-19 bắt đầu xuất hiện tại Việt Nam, bùng phát và diễn biến phức tạp cho đến hết năm 2022. Điều đó đặt ra thách thức không nhỏ trong việc triển khai kiểm tra, nhất là công tác đối chiếu trực tiếp với khách hàng gửi tiền và khách hàng vay vốn tại các địa bàn có diễn biến dịch bệnh phức tạp. Tuy nhiên, với sự chuẩn bị kỹ lưỡng, bài bản, ưu tiên tập trung tối đa nguồn lực triển khai thực hiện kiểm tra theo yêu cầu của NHNN và sự quyết tâm của cán bộ trong toàn hệ thống, BHTGVN đã hoàn thành kiểm tra 100% kế hoạch được NHNN giao, đảm bảo theo đúng nội dung và thời gian yêu cầu.

Kết quả kiểm tra trong 6 năm từ 2019-2024

Để nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra, BHTGVN đã thực hiện nhiều giải pháp quan trọng, trong đó đặc biệt chú trọng thực hiện cải tiến quy trình kiểm tra theo hướng phù hợp và khoa học hơn, luôn chú trọng công tác đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ. Đồng thời, tăng cường hơn nữa công tác phối hợp, trao đổi cung cấp thông tin giữa NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố và các đơn vị kiểm tra của BHTGVN trong quá trình triển khai nhiệm vụ theo Quy chế phối hợp, trao đổi thông tin đã ký kết. Từ đó, chất lượng công tác kiểm tra được nâng lên và được thực hiện một cách bài bản ở tất cả các khâu trong quy trình kiểm tra, từ khâu chuẩn bị kiểm tra, tiến hành kiểm tra, kết thúc kiểm tra. Qua công tác kiểm tra BHTGVN đã phát hiện nhiều QTDND còn tồn tại, sai sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về huy động tiền gửi, về việc quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng, trong hoạt động cấp tín dụng và các tỷ lệ bảo đảm an toàn; từ đó đã chỉ rõ nguyên nhân, hướng dẫn, giải thích cụ thể và đưa ra những kiến nghị phù hợp

với đối tượng kiểm tra cũng như NHNN.

Đặc biệt, qua kiểm tra cũng phát hiện một số QTDND có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc có dấu hiệu vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; các Đoàn kiểm tra đã kịp thời báo cáo người ra Quyết định kiểm tra, đồng thời báo cáo, kiến nghị NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố xem xét, xử lý theo chức năng nhiệm vụ. Các kiến nghị của BHTGVN khi phát hiện các vấn đề trong hoạt động của QTDND đã được NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố tiếp nhận và xử lý theo thẩm quyền. Bên cạnh đó, thông qua kiểm tra, BHTGVN cũng phát hiện những bất hợp lý về cơ chế, chính sách để có những đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý và tạo điều kiện cho các TCTGBHTG phát triển an toàn, lành mạnh; trong đó, có một số nội dung đã được NHNN tiếp thu và hiện thực hóa bằng các văn bản pháp luật liên quan tới QTDND như: quy định về việc phát hành sổ tiết kiệm trắng, việc quản lý ấn chỉ hồng tại các QTDND; quy định về vấn đề thành viên QTDND...

Kết quả kiểm tra 234 QTDND theo yêu cầu của NHNN

Qua kiểm tra 234 QTDND theo yêu cầu của NHNN từ 2019 đến 2024 cho thấy, về cơ bản các QTDND đã chấp hành các quy định về nhận tiền gửi tiết kiệm, quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng, về các giới hạn và tỷ lệ bảo đảm an toàn và hoạt động cho vay. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại mang tính phổ biến và tiềm ẩn nhiều rủi ro với số lượng QTDND có tồn tại, vi phạm qua các năm như sau:

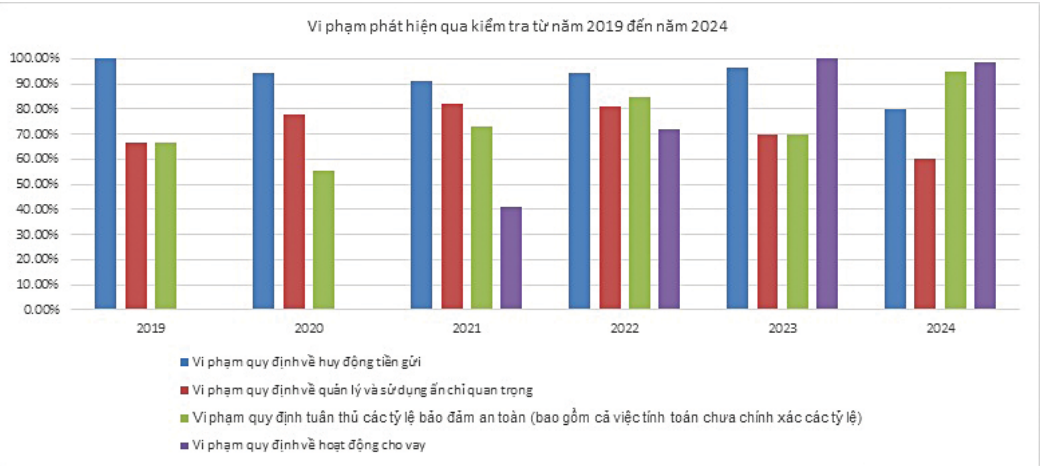
Về cơ bản tỷ trọng số lượng đơn vị có tồn tại, vi phạm/số lượng đơn vị kiểm tra đều ở mức cao. Đặc biệt đối với 2 nội dung cốt lõi là

huy động tiền gửi tiết kiệm và hoạt động cho vay có tỷ trọng đơn vị có tồn tại, vi phạm rất cao trong 2 năm gần đây; đồng thời không ghi nhận chuyển biến tích cực rõ nét đối với 2 nội dung trên qua các năm kiểm tra. Riêng đối với nội dung quản lý và sử dụng ấn chỉ, sau khi NHNN ban hành văn bản quy định việc quản lý ấn chỉ theo hướng quản lý chặt chẽ hơn như: quy định đơn vị phát hành và quản lý sổ tiền gửi tiết kiệm trắng là Ngân hàng Hợp tác xã; việc nộp lại sổ tiết kiệm trắng không sử dụng được, báo cáo NHNN theo định kỳ... đã ghi nhận chuyển biến tích cực qua các năm kiểm tra: cụ thể tỷ trọng đơn vị có tồn tại, vi phạm về quản lý và sử dụng ấn chỉ đã có xu hướng giảm.

Những tồn tại, vi phạm phổ biến tại các QTDND

Về công tác xây dựng văn bản nội bộ liên quan đến các nội dung kiểm tra: Việc xây dựng văn bản nội bộ tại phần lớn QTDND còn mang tính hình thức, nội dung chủ yếu sao chép lại từ các văn bản pháp luật, quy định của NHNN; ban hành chưa đầy đủ văn bản nội bộ; ban hành thiếu nội dung hoặc nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Một số QTDND ban hành quy định về lãi suất huy động/cho vay chưa kịp thời, đặc biệt có đơn vị ban hành quyết định, điều chỉnh lãi suất huy động vượt trần lãi suất quy định của NHNN.

Về quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng: nhiều QTDND thực hiện chưa tốt việc mở sổ sách, ghi chép, theo dõi ấn chỉ quan trọng; Không thực hiện kiểm kê ấn chỉ hoặc kiểm kê không đầy đủ, thực hiện chưa đúng quy định về thành lập Hội đồng kiểm kê, kiểm đếm; quản lý ấn chỉ hồng chưa chặt chẽ... Trong đó, tồn tại, vi phạm phổ biến là việc thực hiện kiểm kê ấn chỉ quan trọng chưa đúng theo quy định; đặc biệt, tại một số QTDND Giám đốc ký và đóng dấu trước trên séc



trắng/số tiết kiệm trắng chưa ghi đầy đủ các yếu tố và chưa phát hành, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro đạo đức.

Về hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm: Qua kiểm tra ghi nhận tồn tại, vi phạm về việc ghi chép thông tin liên quan đến tiền gửi tiết kiệm mang tính phổ biến tại hầu hết các QTDND được kiểm tra và kéo dài qua các năm (từ năm 2019 đến năm 2024) như ghi chép thông tin chưa đầy đủ, thông tin chưa đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ, tẩy xóa, sửa chữa thông tin trên các chứng từ gửi tiền. Ngoài ra, tại một số QTDND còn một số sai sót như nhận tiền gửi của khách hàng với lãi suất sai quy định; chưa thực hiện đúng quy trình thu - chi tiền mặt; còn hiện tượng cho khách hàng gửi tiền hộ người thân; Việc huy động vốn từ thành viên tại một số QTDND không đảm bảo tỷ lệ tối thiểu theo quy định, trong khi đó tỷ lệ huy động vốn trong địa bàn ở mức cao, điều đó thể hiện các QTDND chưa thực sự thu hút được người dân trên địa bàn tham gia thành viên và gửi tiền vào Quỹ; thành viên Ban kiểm soát tại một số QTDND chưa thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ (thực hiện công việc chuyên môn của bộ phận kế toán, tín dụng)... Mặc dù, không có những sai sót và vi phạm lớn, tuy nhiên, việc ghi chép thông tin không đầy đủ, không hợp pháp, hợp lệ trên chứng từ, sổ sách sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng, người gửi tiền; đồng thời có thể dẫn tới rủi ro đạo đức trong hoạt động của QTDND.

Về việc chấp hành quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động: nhiều QTDND chưa chấp hành quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động; trong đó tồn tại, vi phạm mang tính phổ biến là tính toán không chính xác các tỷ lệ bảo đảm an toàn, xác định giới hạn tín dụng đối với 01 khách hàng/đối với

khách hàng và người có liên quan chưa đúng quy định. Đặc biệt, tại một số QTDND có những vi phạm trọng yếu như: chưa tuân thủ việc duy trì, đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu tại một số thời điểm kiểm tra (8%); giới hạn tín dụng đối với 01 khách hàng tại một số thời điểm vượt quá 15% vốn tự có, đối với khách hàng và người có liên quan tại một số thời điểm vượt quá 25% vốn tự có.

Về hoạt động cho vay: phần lớn các QTDND còn tồn tại, vi phạm các quy định về hoạt động cho vay, thực hiện quy trình cho vay chưa đảm bảo quy định của pháp luật; trong đó, tồn tại, vi phạm phổ biến là về hồ sơ vay vốn và thẩm định, quyết định cho vay như không thực hiện đăng ký giao dịch tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật; định giá tài sản đảm bảo theo giá thị trường cao hơn gấp nhiều lần so với đơn giá của nhà nước nhưng thiếu cơ sở, căn cứ định giá... dẫn tới rủi ro pháp lý khi xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp khách hàng không trả được nợ. Bên cạnh đó, một số QTDND còn cho vay đối với khách hàng chưa phải là thành viên QTDND, cho vay đối với khách hàng có đăng ký tạm trú nhưng không có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn hoạt động của quỹ; một số QTDND còn tồn tại sai sót về hồ sơ xử lý rủi ro tín dụng, kiểm tra giám sát vốn vay sơ sài, mang tính hình thức, không thực hiện kiểm tra vốn vay mà lập khống Biên bản. Đặc biệt, qua kiểm tra còn phát hiện một số QTDND có vi phạm trọng yếu ảnh hưởng tới an toàn trong hoạt động của các QTDND như: lập khống hồ sơ vay vốn với số tiền hàng chục tỷ đồng; tại 01 QTDND phát hiện một số khách hàng vay vốn cùng sử dụng tài sản đảm bảo của bên thứ 3 là Giám đốc Quỹ và người nhà của Giám đốc với dư nợ khá cao, vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro an toàn hoạt động của QTDND; một số QTDND phân loại

nợ, chuyển nhóm nợ, trích lập dự phòng rủi ro chưa đúng quy định, cho khách hàng vay vốn khi không đủ điều kiện vay vốn... dẫn đến các Đoàn kiểm tra phải báo cáo, kiến nghị NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng hoặc có biện pháp xử lý đối với những hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Đồng thời, qua thực hiện đối chiếu trực tiếp với khách hàng đã phát hiện một số khách hàng đã chuyển đổi mục đích sử dụng vốn vay hoặc sử dụng vốn vay không đúng mục đích đã cam kết ghi trong Hợp đồng tín dụng, hầu hết là vay hộ cho người thân để kinh doanh, mua bất động sản hoặc vay để trả nợ... Đặc biệt, qua đối chiếu trực tiếp đã phát hiện một số vi phạm nghiêm trọng như khách hàng không thừa nhận khoản vay do QTDND lập khống hồ sơ vay vốn; hoặc nhiều khách hàng vay vốn cùng sử dụng tài sản đảm bảo của bên thứ 3 là Giám đốc Quỹ và người nhà của Giám đốc với dư nợ hàng chục tỷ đồng, vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, qua số liệu tổng hợp cho thấy chất lượng thành viên tại các QTDND chưa cao. Xét về bản chất, chất lượng thành viên là yếu tố quan trọng để thúc đẩy QTDND phát triển bền vững. Tuy nhiên, số thành viên gửi tiền và vay tiền chiếm tỷ lệ không cao so với tổng số thành viên tại QTDND. Thực trạng hiện nay cho thấy, khi người dân có nhu cầu vay vốn thì mới đăng ký làm thành viên của QTDND để đủ điều kiện được vay vốn, điều này dễ dẫn đến tình trạng thành viên ảo trong tương lai; còn đối với người dân có nhu cầu gửi tiền, việc vận động người dân tham gia làm thành viên gặp rất nhiều khó khăn... do vậy, chất lượng thành viên, sự gắn kết thành viên với QTDND còn chưa cao.

Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

Từ kết quả kiểm tra, các Đoàn kiểm tra đã phân tích, chỉ rõ nguyên nhân của từng tồn tại, thiếu sót để kiến nghị QTDND có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục. Nguyên nhân chủ yếu của các tồn tại, thiếu sót như sau: Do ý thức tuân thủ quy định pháp luật của cán bộ tại một số QTDND chưa cao, dẫn đến việc ban hành các văn bản nội bộ còn mang tính hình thức; chưa tuân thủ quy định của pháp luật về lập chứng từ kế toán; không tuân thủ quy trình cho vay, lập hồ sơ vay vốn mang tính hình thức, thẩm định, quyết định cho vay không chặt chẽ, kiểm tra, giám sát vốn vay sơ sài, chưa nhận thức rõ rủi ro tiềm ẩn trong việc cho vay vốn sai mục đích ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng và khả năng thu hồi nợ....

Do số lượng cán bộ tại một số QTDND còn ít và thiếu nhiều kỹ năng phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ dẫn đến việc phân công nhiệm vụ chưa rõ ràng, còn có sự kiêm nhiệm, chồng chéo nhau; trong đó, việc Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát thực hiện công việc của cán bộ nghiệp vụ là vi phạm quy định tại Điều 84 Luật các TCTD ngày 16/10/2010 (nay được quy định tại Điều 92 Luật các TCTD ngày 18/01/2024). Thêm vào đó, do địa bàn hoạt động của QTDND thường thu gọn trong địa giới xã/phường, hầu hết cán bộ QTDND và khách hàng đều là họ hàng thân thích hoặc quen biết nhau, thậm chí nắm rõ nhân thân dẫn tới tâm lý nể nang với khách hàng, chưa chấp hành nghiêm quy định, quy trình nghiệp vụ.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại các QTDND còn hạn chế, hạ tầng máy tính, máy chủ, hệ thống mạng, an toàn hệ thống tại các QTDND còn đơn giản, lạc hậu, công tác quản trị hệ thống công

nghệ thông tin tại QTDND phụ thuộc chủ yếu vào các công ty cung cấp phần mềm; bên cạnh đó, trình độ công nghệ thông tin của các cán bộ nhân viên QTDND còn hạn chế... dẫn đến việc xác định không chính xác số liệu khi tính toán các tỷ lệ bảo đảm an toàn; còn tồn tại nhiều lỗi tác nghiệp do ghi chép thủ công, tẩy xóa trên hồ sơ, chứng từ...

Vai trò của Ban Kiểm soát tại nhiều QTDND còn mờ nhạt chưa phát huy được vai trò, trách nhiệm của mình, do đó chưa chỉ ra được những tồn tại, vi phạm trong hoạt động của QTDND để kiến nghị HĐQT và Ban điều hành khắc phục, dẫn đến việc thực hiện các quy trình nghiệp vụ vẫn xảy ra sai sót mặc dù đã được các đoàn thanh tra, kiểm tra kiến nghị khắc phục nhiều lần. Bên cạnh đó, tại nhiều QTDND, thành viên Ban kiểm soát chưa thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định, thực hiện công việc của các bộ phận chuyên môn. Số lượng các thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm/bán chuyên trách còn chiếm tỷ lệ cao (tỷ lệ 56% các QTDND được kiểm tra năm 2024), việc thực hiện báo cáo của Ban kiểm soát theo định kỳ mang tính hình thức dẫn tới các tồn tại, vi phạm không được khắc phục triệt để.

Có thể thấy rằng, công tác kiểm tra của BHTGVN đối với QTDND theo yêu cầu của NHNN những năm qua đã đạt được những kết quả đáng tự hào. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nhằm đáp ứng được yêu cầu tham gia sâu hơn vào việc hỗ trợ chức năng kiểm tra của NHNN, BHTGVN đề xuất một số giải pháp sau đây:

Thứ nhất, cần hoàn thiện hơn nữa cơ sở pháp lý liên quan đến nghiệp vụ kiểm tra của BHTGVN, đặc biệt trong việc hỗ trợ chức năng kiểm tra, giám sát của NHNN đối với QTDND do hiện nay vấn đề này chưa được luật hóa.

Thứ hai, tiếp tục tăng cường đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ; đồng thời, chú trọng, tăng cường bổ sung nguồn nhân lực cho công tác kiểm tra qua trung tập, đào tạo cán bộ từ các đơn vị liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được NHNN giao ngày càng tăng về số lượng và mở rộng về nội dung.

Thứ ba, triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa BHTGVN và NHNN nhằm tăng cường hiệu quả việc trao đổi thông tin giữa các đơn vị; qua đó, BHTGVN có thể tiếp cận và khai thác thông tin, số liệu về các QTDND từ kho dữ liệu của NHNN để phục vụ cho công tác kiểm tra. Đồng thời, tăng cường phối hợp chặt chẽ với NHNN chi nhánh các Khu vực để xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kiểm tra QTDND theo yêu cầu của NHNN.

Thứ tư, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm tra của BHTGVN góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiệp vụ của BHTGVN.

Trong thời gian tới, BHTGVN phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao theo phương châm: “Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tinh gọn hiệu quả, tăng tốc bứt phá” với quyết tâm mạnh mẽ trong việc tăng cường giải pháp đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống quỹ tín dụng nhân dân, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2025./.

KINH NGHIỆM CỦA TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM TIỀN GỬI INDONESIA TRONG XỬ LÝ NGÂN HÀNG – BÀI HỌC ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Phòng Nghiên cứu tổng hợp và Hợp tác quốc tế BHTGVN

Hệ thống ngân hàng tại Indonesia trong những năm qua luôn được giữ ổn định nhờ hệ thống quy định và giám sát an toàn chặt chẽ, sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan thành viên Mạng an toàn tài chính. Trong đó, Tổng công ty bảo hiểm tiền gửi Indonesia đóng vai trò quan trọng trong việc xử lý các ngân hàng đổ vỡ và bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền, duy trì ổn định cho hệ thống tài chính.

Mạng an toàn tài chính tại Indonesia

Mạng an toàn tài chính Indonesia bao gồm 4 cơ quan với các chức năng, nhiệm vụ như sau:

Cơ quan giám sát tài chính (viết tắt là FSA hoặc OJK): Giám sát và điều tiết hệ thống ngân hàng, đảm bảo an toàn vĩ mô, giám sát và điều tiết các dịch vụ tài chính.

Ngân hàng trung ương Indonesia (viết tắt là BI): Người cho vay cuối cùng, đảm bảo an toàn vĩ mô, đảm bảo chính sách tiền tệ, quản lý hệ thống thanh toán, cung cấp thanh khoản, cho vay cuối cùng.

Tổng công ty BHTG Indonesia (viết tắt là IDIC hoặc LPS): Xử lý ngân hàng, triển khai chương trình bảo hiểm tiền gửi và bảo vệ quyền lợi cho chủ hợp đồng bảo hiểm.

Bộ tài chính (viết tắt là MOF): Hỗ trợ tài chính cho hệ thống ổn định tài chính, quản lý ngân sách chính phủ, xây dựng các chính sách cho hệ thống tài chính, cấp vốn cho Ngân hàng trung ương và IDIC, cung cấp các khoản vay cho IDIC; điều phối khi xảy ra khủng hoảng tài chính.

Bên cạnh việc phối hợp thông qua các nhiệm vụ và trách nhiệm được quy định trong các văn bản quy



phạm pháp luật, các thành viên mạng an toàn tài chính còn ký các Biên bản ghi nhớ (MOU), đồng thời xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo tích hợp nhằm thúc đẩy chia sẻ thông tin và hợp tác trong các hoạt động liên quan. Bên cạnh đó, một thể chế phối hợp mang tên Ủy ban ổn định hệ thống tài chính (viết tắt là FSSC hoặc KSSK) cũng được thành lập năm 2016 theo Luật ngân ngừa và xử lý khủng hoảng hệ thống tài chính - ngân hàng, bao gồm đại diện 4 cơ quan trong Mạng an toàn tài chính, có nhiệm vụ phối hợp giám sát, ngăn ngừa và xử lý khủng hoảng, duy trì sự ổn định của hệ thống tài chính cả trong điều kiện bình thường và khi xảy ra khủng hoảng.

Cơ sở pháp lý quy định chức năng xử lý ngân hàng của IDIC

Luật Tổng công ty BHTG Indonesia năm 2004 (Luật IDIC): Là cơ sở để IDIC thành lập và chính thức hoạt động vào ngày 22/9/2005. Luật quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của IDIC theo mô hình chi trả mở rộng với các chức năng cơ bản là bảo hiểm tiền gửi, xử lý ngân hàng (thông qua hình thức hỗ trợ ngân hàng mở và thanh lý ngân hàng) và tham gia hỗ trợ tài chính.

Luật số 9 năm 2016 về Ngân ngừa và xử lý khủng hoảng hệ thống tài chính - ngân hàng thành lập Ủy ban Ổn định Hệ thống Tài chính, đồng thời giao nhiệm vụ mới cho

Thông tin cơ bản về hệ thống bảo hiểm tiền gửi tại Indonesia

Tên tổ chức	Tổng công ty bảo hiểm tiền gửi Indonesia (IDIC/ LPS)
Nam thành lập	2005
Mô hình hoạt động	Giảm thiểu rủi ro
Chức năng cơ bản	Bảo hiểm tiền gửi, xử lý tổ chức tài chính
Tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi	Ngân hàng thương mại và ngân hàng nông thôn (thông thường và Hồi giáo), công ty bảo hiểm (từ 2028)
Tiền gửi được bảo hiểm	Nội tệ (rupiah) và ngoại tệ
Đối tượng được bảo hiểm	Cá nhân và pháp nhân (công ty)
Hạn mức bảo hiểm	2 tỷ Rupee (khoảng 124.000 USD) cho mỗi người gửi tiền tại một ngân hàng - áp dụng từ năm 2008
Lựa chọn xử lý	P&A, Ngân hàng bắc cầu, Hỗ trợ ngân hàng mở, Thanh lý (và chi trả bảo hiểm)

IDIC hoạt động theo mô hình giảm thiểu tổn thất với hai biện pháp bổ sung để xử lý ngân hàng đổ vỡ là Mua lại & tiếp nhận (P&A) và Ngân hàng bắc cầu (BB). IDIC phải lựa chọn phương án xử lý gây tổn thất tối thiểu cho quỹ. Ngoài ra, IDIC cũng tham gia việc ngăn ngừa khủng hoảng thông qua Chương trình Tài cấu trúc Ngân hàng (BRP).

Luật số 4 năm 2023 về Phát triển và củng cố khu vực tài chính (FSOL 2023) giao cho IDIC các nhiệm vụ mới theo mô hình giảm thiểu rủi ro. Theo đó, hoạt động xử lý của IDIC còn bao gồm cả can thiệp sớm và hỗ trợ thanh khoản. Luật FSOL 2023 cho phép IDIC linh hoạt quyết định lựa chọn biện pháp xử lý không chỉ theo nguyên tắc chi phí tối thiểu mà còn cân nhắc đến các yếu tố khác vì mục tiêu giữ vững ổn định hệ thống tài chính. Bên cạnh đó, IDIC được bổ sung quyền biểu quyết trong các cuộc họp của Ủy ban Ổn định Hệ thống Tài chính. Ngoài ra, IDIC còn mở rộng phạm vi bảo hiểm cho cả các công ty bảo hiểm (hiệu lực từ năm 2028) và IDIC sẽ chỉ áp dụng biện pháp thanh lý khi cần xử lý các công ty này.

Hoạt động xử lý ngân hàng của IDIC

Cơ sở để lựa chọn biện pháp xử lý tại Indonesia là tầm ảnh hưởng hệ thống của tổ chức tài chính bị đổ

vỡ. Các ngân hàng không có tầm ảnh hưởng hệ thống sẽ do Cơ quan giám sát tài chính quyết định đưa vào xử lý, trong khi đó, các ngân hàng có tầm ảnh hưởng hệ thống sẽ do Ủy ban ổn định hệ thống tài chính thảo luận đưa ra biện pháp xử lý và đệ trình

Tổng thống Indonesia phê duyệt. Các ngân hàng sau đó sẽ được Cơ quan giám sát tài chính hoặc Ủy ban ổn định hệ thống tài chính bàn giao cho IDIC triển khai xử lý.

Trên thực tế, với vai trò là cơ quan xử lý và thanh lý, IDIC tham gia sớm trong các quy trình can thiệp ngân hàng có vấn đề từ giai đoạn giám sát tăng cường, giai đoạn khôi phục ngân hàng. Theo đó, IDIC tiến hành thẩm định ngân hàng, phân tích chi phí tối thiểu,... để chuẩn bị cho các phương án xử lý tiềm năng có thể được lựa chọn triển khai sau đó.

Các phương án xử lý có thể được lựa chọn bao gồm:

P&A: IDIC chuyển giao toàn bộ tài sản và nợ (phần tốt) cho ngân hàng tiếp nhận (mua lại ngân hàng đổ vỡ), phần tài sản và nợ xấu không được mua lại sẽ được thanh lý.

Ngân hàng bắc cầu: Trong trường hợp chưa tìm được ngân hàng mua lại, IDIC thành lập một ngân hàng bắc cầu tiếp quản phần tài sản và nợ tốt của ngân hàng phá sản, quản lý hoạt động của ngân hàng này cho tới khi có ngân hàng mua lại. Phần tài sản và nợ xấu được thanh lý.

Cấp vốn tạm thời: sau khi tiếp quản ngân hàng mất khả năng thanh toán từ Cơ quan giám sát tài chính hoặc Ủy ban ổn định hệ thống tài chính, IDIC bơm vốn tạm thời cho ngân hàng đó để ngân hàng tiếp tục hoạt động như bình thường. Nếu sau đó ngân hàng vẫn không thể phục hồi và IDIC tìm được ngân hàng mua lại, IDIC sẽ thoái vốn và kết thúc quá trình xử lý.

Thanh lý toàn bộ ngân hàng phá sản: IDIC chi trả tiền gửi được bảo hiểm cho người tiền và thanh lý toàn bộ ngân hàng. Phương thức này không áp dụng cho các ngân hàng có ảnh hưởng tầm hệ thống.

IDIC áp dụng phân tích chi phí tối thiểu trong lựa chọn phương pháp xử lý, theo đó số tiền tổ chức BHTG chi ra trong các phương pháp xử lý chỉ có thể tối đa bằng số tiền sẽ được chi trả cho người gửi tiền được bảo hiểm trừ đi giá trị tài sản có thể thu hồi. Luật FSOL 2023 cũng cho phép IDIC linh hoạt quyết định lựa chọn phương án xử lý đối với các ngân hàng lớn có tầm ảnh hưởng hệ thống không chỉ theo nguyên tắc chi phí tối thiểu, mà còn cân nhắc đến các yếu tố khác vì mục tiêu giữ vững ổn định hệ thống tài chính. Trong trường hợp Ủy ban ổn định hệ thống tài chính cho rằng Chương trình tái cơ cấu ngân hàng (BRP) là cần thiết để giải quyết khủng hoảng, Ủy ban ổn định hệ thống tài chính sẽ đề nghị với Tổng thống cho IDIC thành lập BRP và biện pháp chuyển đổi nợ thành vốn cấp 1 bổ sung (Bail-in) là một biện pháp được xem xét áp dụng trong BRP.

Nhằm mục tiêu chuẩn bị sẵn sàng cho xử lý, theo Luật FSOL 2023, tất cả các ngân hàng thương mại đều phải nộp Kế hoạch Xử lý cho IDIC 2 năm một lần và bất cứ khi nào có biến động lớn trong hoạt động kinh doanh. Ngoài ra, IDIC thường xuyên tiến hành diễn tập

xử lý ngân hàng trên các cấp độ mô phỏng nội bộ, mô phỏng với các cơ quan khác trong Mạng An toàn Tài chính và cả mô phỏng xuyên biên giới.

Kể từ khi IDIC được thành lập năm 2005 đến tháng 9 năm 2024, có 137 ngân hàng thuộc diện thanh lý, trong đó có 1 ngân hàng thương mại, 123 ngân hàng nông thôn thông thường và 13 ngân hàng nông thôn Hồi giáo. Thực tế tại thời điểm thống kê, IDIC đã hoàn tất thanh lý 118 ngân hàng, thời gian thanh lý trung bình là 24 tháng, tỷ lệ thu hồi sau thanh lý của IDIC trung bình là 55%.

IDIC đã xử lý hàng chục ngân hàng đổ vỡ, chủ yếu là các ngân hàng nhỏ và ngân hàng nông thôn, nhằm tránh gây ảnh hưởng lớn đối với ngành tài chính. Trường hợp tiêu biểu IDIC xử lý ngân hàng thương mại lớn xảy ra năm 2008, khi IDIC tiếp quản ngân hàng Century với tổng tài sản 15,02 nghìn tỷ rupiah (tương đương khoảng 1,28 tỷ USD). Từ năm 2008 đến năm 2013, IDIC đã thực hiện bơm vốn nhiều lần với tổng số tiền lên tới 8,1 nghìn tỷ rupiah để phục hồi ngân hàng này. Năm 2014, IDIC hoàn tất việc bán lại ngân hàng Century cho một ngân hàng khác, thoái vốn và kết thúc nhiệm vụ cứu trợ với tỷ lệ thu hồi vốn là 55%. Việc cứu trợ này diễn ra trong một thời gian khá dài với số tiền lớn, tuy nhiên đã giúp hệ thống ngân hàng Indonesia tránh

được một cú sốc có khả năng gây gián đoạn thị trường.

Hàm ý chính sách cho Việt Nam

Trong thời gian qua, Việt Nam đã nỗ lực đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại các ngân hàng yếu kém thông qua các biện pháp được quy định tại Luật các TCTD 2024. Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định, quá trình tái cơ cấu các ngân hàng yếu kém vẫn gặp nhiều thách thức, chủ yếu do khó khăn trong việc tìm kiếm các ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc, bất cập về chính sách, sự phối hợp giữa các cơ quan ban ngành và hạn chế về nguồn lực tài chính cho xử lý... Trên cơ sở nghiên cứu hoạt động xử lý ngân hàng tại Indonesia, một số điểm chính sách tham khảo có thể hữu ích cho Việt Nam được rút ra như sau:

Cơ sở pháp lý đầy đủ và cập nhật, đặc biệt là các quy định về quyền hạn, chức năng trong việc xử lý ngân hàng. Có thể thấy trong các văn bản pháp luật, quyền hạn, chức năng và lựa chọn của IDIC ngày càng mở rộng đa dạng và linh hoạt hơn.

Sự phân chia vai trò và phối hợp hành động giữa các thành viên Mạng an toàn tài chính: được quy định chính thức rõ ràng trong luật, các biên bản ghi nhớ, hệ thống chia sẻ dữ liệu báo cáo, thể chế phối hợp hành động... cả trong giai đoạn bình thường và giai đoạn

khủng hoảng.

Sự sẵn sàng của tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong quá trình xử lý ngân hàng: IDIC được chia sẻ thông tin từ lúc ngân hàng có dấu hiệu bất thường (giai đoạn giám sát tăng cường) để có thời gian chuẩn bị các phương án xử lý hoặc can thiệp sớm. Bên cạnh đó, việc diễn tập mô phỏng xử lý thường xuyên cũng góp phần cho sự sẵn sàng tham gia xử lý ngân hàng của tổ chức bảo hiểm tiền gửi.

Việc chủ động và linh hoạt lựa chọn phương pháp xử lý: giúp cho việc xử lý ngân hàng đạt được mục tiêu duy trì ổn định hệ thống (giảm thiểu rủi ro) đồng thời đảm bảo giảm thiểu tổn thất cho quỹ bảo hiểm tiền gửi – yếu tố quan trọng trong việc duy trì chức năng cơ bản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong việc bảo vệ tiền gửi của người gửi tiền./.

Tài liệu tham khảo

Luật bảo hiểm tiền gửi Indonesia, 2004

Luật ngân ngừa và xử lý khủng hoảng hệ thống tài chính Indonesia, 2016

Luật phát triển và củng cố khu vực tài chính Indonesia, 2023

Báo cáo thường niên IDIC 2023
Bài trình bày Kinh nghiệm của IDIC về xử lý ngân hàng, Suprianto, tháng 10/2024

Quản lý đổ vỡ ngân hàng – vai trò của bảo hiểm tiền gửi, Ngân hàng thanh toán quốc tế BIS, 2019

ĐIỂM TIN BHTG TRONG NƯỚC

Đảng bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025

Đảng bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã đặt ra mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, bao gồm: Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, dân chủ, đổi mới hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao; Tổ chức thành công đại hội đảng các cấp và đại hội đại biểu Đảng bộ BHTGVN nhiệm kỳ 2025 – 2030; Chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2025, các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do NHNN giao, tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số theo lộ trình.



Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam triển khai nhiệm vụ năm 2025

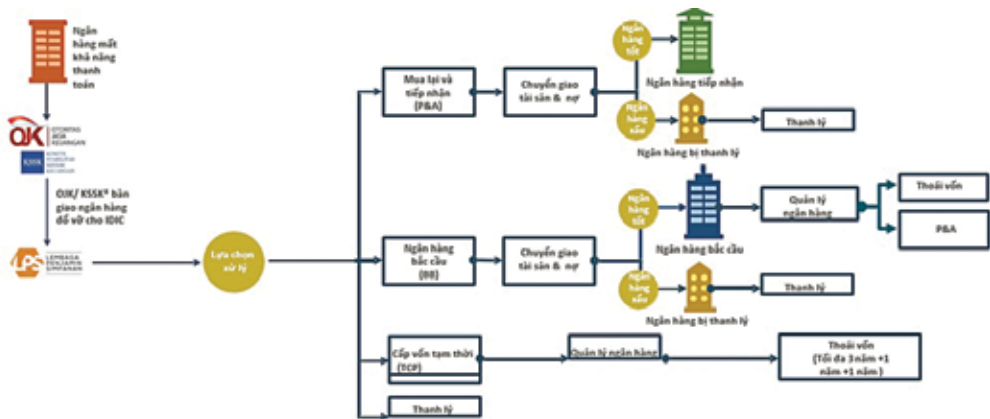
Sáng ngày 3/1/2025, tại Hà Nội, BHTGVN đã tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2025. Hội nghị vinh dự đón tiếp Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Đào Minh Tú tham dự và phát biểu chỉ đạo. Năm 2025, BHTGVN sẽ triển khai đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả nghiệp vụ, tập trung vào 5 nhiệm vụ trọng tâm: Hoàn thiện Luật BHTG: Nghiên cứu, cụ thể hóa chức năng và nhiệm vụ theo Luật các tổ chức tín dụng 2024, chuẩn bị điều kiện để thực hiện khi Luật BHTG sửa đổi được thông qua, gắn với truyền thông phù hợp từng giai đoạn. Đánh giá Chiến lược phát triển BHTG: Hoàn thành sơ kết, đánh giá việc thực hiện Chiến lược đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; rà soát, điều chỉnh nội dung đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ mới và Luật BHTG sửa đổi. Nâng cao hiệu quả kiểm tra và giám sát: Phân bổ, sử dụng nguồn lực

ĐIỂM TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Hoàn thiện khung pháp lý để quản lý các loại tài sản ảo, tiền ảo: Bộ Tài chính đã trình Chính phủ để án hoàn thiện khung pháp lý để quản lý và xử lý tài sản ảo, tiền ảo. Tại cuộc họp ngày 3/3/2025, Thường trực Chính phủ thống nhất chủ trương thí điểm và giao Bộ Tài chính phối hợp với các bộ, ngành liên quan để triển khai. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan, các cơ quan, tổ chức sớm xây dựng quy định cho phép các doanh nghiệp, các tổ chức Việt Nam có thể phát hành tài sản ảo, tài sản mã hóa để huy động nguồn lực tài chính phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Các ngân hàng đồng loạt giảm lãi suất tiết kiệm: Thời gian qua, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước liên tục yêu cầu ngành ngân hàng nỗ lực tiết giảm chi phí đầu vào để giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Ngày 9/3, Thủ tướng ban hành Công điện 22/CĐ-TTg về cải thiện môi trường kinh doanh, trong đó yêu cầu NHNN phối hợp với Bộ Tài chính theo dõi lãi suất và triển khai biện pháp giảm lãi suất cho vay. Theo NHNN, từ 25/2 đến 18/3, có tổng cộng 23 ngân hàng thương mại điều chỉnh giảm lãi suất, gồm: BVBank, Vietbank, VIB, Eximbank, BIDV, Techcombank... Mức giảm lãi suất từ 0,1 - 1 điểm.

Hơn 103 triệu lượt hồ sơ khách hàng của ngân hàng đã đối chiếu sinh trắc học: Theo chia sẻ của Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng tại Phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, tính đến ngày 17/3 đã có hơn 103 triệu lượt hồ sơ khách hàng của ngân hàng được đối chiếu sinh trắc học qua CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID. Trong đó, có 56 TCTD và 44 tổ chức trung gian thanh toán đã triển khai ứng dụng thẻ CCCD gắn chip qua ứng dụng điện thoại; 60 TCTD đã triển khai



hiệu quả để hoàn thành kế hoạch kiểm tra định kỳ và kiểm tra chuyên sâu đối với QTDND theo chỉ đạo của NHNN; tăng cường giám sát, phối hợp chặt chẽ giữa kiểm tra và giám sát.

Tăng cường phối hợp thông tin: Đẩy mạnh trao đổi giữa BHTGVN với chi nhánh NHNN và Trung tâm thông tin tín dụng; rà soát, điều chỉnh quy chế phối hợp theo thay đổi địa bàn của các chi nhánh NHNN.

Tái cấu trúc tổ chức: Chuẩn bị tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; nâng cao năng lực quản trị, bố trí lao động hợp lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải thiện năng suất và hiệu quả công việc.

➤➤ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tham dự phiên họp trực tuyến của Ủy ban khu vực Châu Á - Thái Bình Dương – Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế

Ngày 12/2/2025, BHTGVN đã tham dự phiên họp trực tuyến của Ủy ban khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APRC), Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI). Đại diện lãnh đạo BHTGVN, bà Phan Thị Thanh



Bình - Phó Tổng Giám đốc tham dự phiên họp.

Phiên họp đã đề cập các mục tiêu chính và thông qua Biên bản cuộc họp của APRC hôm 11/11/2024; thông báo giữ nguyên số lượng thành viên Ủy ban và tổ chức bầu ông JaeHoon Yoo – Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Bảo hiểm tiền gửi Hàn Quốc (KDIC) giữ chức vụ Chủ tịch APRC nhiệm kỳ tiếp theo. Trong khuôn khổ phiên họp, các thành viên Ủy ban đã được cập nhật về các hoạt động của IADI và sự kiện do các tổ chức thành viên đăng cai trong năm 2025. BHTGVN đã và đang chủ động tham gia vào các hoạt động, đăng cai tổ chức các sự kiện của khu vực nói riêng, IADI nói chung nhằm thể hiện vai trò thành viên tích cực, nắm bắt các hoạt động hợp tác chung của Ủy ban và Hiệp hội.

➤➤ BHTGVN triển khai thực hiện kiểm tra QTDND theo yêu cầu của NHNN năm 2025

Ngày 14/3/2025, tại Hà Nội, BHTGVN tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện kiểm tra QTDND theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) năm 2025. BHTGVN đã báo cáo kết quả kiểm tra đối với 75 QTDND được NHNN giao trên địa bàn 30 tỉnh/thành phố năm 2024.

Đối với kế hoạch năm 2025, hội nghị đã triển khai và hướng dẫn các cán bộ làm công tác kiểm tra thực hiện kiểm tra đối với 120 QTDND theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN, tập trung vào các nội dung: Kiểm tra về quản lý và sử dụng ấn chỉ; Kiểm tra về huy động tiền gửi tiết kiệm (bao gồm đối chiếu trực tiếp số liệu trên sổ sách, thẻ tiết kiệm với khách hàng gửi

ứng dụng thẻ CCCD gắn chip qua thiết bị tại quầy; 32 TCTD, 15 trung gian thanh toán triển khai ứng dụng VNeID. Ngoài ra, có 13 đơn vị đã triển khai chính thức và hiện 13 đơn vị này đã thử nghiệm liên kết tài khoản an sinh xã hội với tài khoản ngân hàng phục vụ cho chi trả an sinh xã hội, liên kết được hơn 335.000 tài khoản an sinh xã hội.

Thủ tướng chỉ đạo NHNN nghiên cứu giải pháp xử lý nợ xấu nhóm 5: Ngày 10/03/2025, Văn phòng Chính phủ vừa ban hành Công văn 1892/VPCP-KTTH, truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Phạm Minh Chính liên quan đến tình trạng nợ nhóm 5 (nợ xấu có khả năng mất vốn) tăng mạnh. Theo báo cáo tài chính quý IV/2024 của 27 ngân hàng thương mại, tổng nợ nhóm 5 đã tăng hơn 39% so với đầu năm, lên mức 118.915 tỷ đồng. Một số ngân hàng thậm chí có tỷ lệ nợ xấu nhóm 5 tăng hơn 100% so với năm trước, phản ánh áp lực xử lý nợ xấu ngày càng lớn. Trước tình hình này, Thủ tướng yêu cầu Thống đốc NHNN nghiên cứu thông tin, đánh giá thực trạng và thực hiện các giải pháp kiểm soát, xử lý nợ xấu. Đồng thời, NHNN cần nâng cao chất lượng tín dụng, hạn chế rủi ro nợ xấu phát sinh, đảm bảo an toàn hệ thống tổ chức tín dụng theo quy định pháp luật.

Cơ cấu tổ chức mới của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Ngày 25/2/2025, Thống đốc NHNN Việt Nam Nguyễn Thị Hồng đã chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc công bố quyết định về thành lập Đảng bộ NHNN và các quyết định về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ của NHNN. Theo đó, về cơ cấu tổ chức, số lượng đầu mỗi đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của NHNN đã thực hiện rà soát, giảm 2 đầu mỗi, từ 27 đơn vị xuống 25 đơn vị. Số lượng đầu mỗi đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan thanh tra giám sát ngân hàng (đơn vị tương đương tổng cục), đã giảm 4 đầu mỗi, từ 11 đơn vị xuống 7 đơn vị. Số lượng công chức của các đơn

tiến); Kiểm tra về hoạt động cho vay, phân loại nợ, trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro (bao gồm đối chiếu trực tiếp khoản vay trên hợp đồng tín dụng với khách hàng vay vốn và kiểm tra, xác minh việc sử dụng vốn vay thực tế của khách hàng); Kiểm tra về giới hạn cho vay và tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu. Ngoài các nội dung kiểm tra theo yêu cầu của NHNN, BHTGVN cho biết sẽ thực hiện lồng ghép kiểm tra việc chấp hành một số quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi tại các QTDND.

➤➤ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tổ chức khoá đào tạo “Nghệ thuật kiểm tra theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước”

Ngày 12 và 13/3/2025, BHTGVN đã tổ chức khoá đào tạo “Nghệ thuật kiểm tra theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước” cho hơn 70 học viên là đại diện lãnh đạo, cán bộ các phòng, ban thuộc Trụ sở chính và các chi nhánh BHTG khu vực. Trong khuôn khổ khóa đào tạo, các học viên được trang bị những kiến thức cơ bản về nội dung kiểm tra theo chỉ đạo của NHNN: kiểm tra hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm, kiểm tra hoạt động cho vay; phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng; kiểm tra việc quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng; việc chấp hành quy định về các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động. Đồng thời, các học viên cũng được lắng nghe chia sẻ từ giảng viên về những vấn đề phát sinh cần lưu ý và kinh nghiệm về các nội dung kiểm tra QTDND theo chỉ đạo của NHNN.



➤➤ Đoàn thanh niên BHTGVN tham gia Hội thao Đoàn Thanh niên Chính phủ năm 2025

Ngày 15, 16 và 22/3/2025, Ban chấp hành Đoàn Chính phủ đã tổ chức Hội thao thanh niên chào mừng 94 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Chính phủ. Hội thao đã thu hút hơn 1.000 vận động viên là đoàn viên, thanh niên các đơn vị trực thuộc, trong đó có sự tham gia của các đoàn viên, thanh niên thuộc BHTGVN. Hội thao được tổ chức nhằm tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, góp phần định hướng lối sống văn hóa tích cực cho đoàn viên, thanh niên, nâng cao nhận thức về rèn luyện sức khỏe, thể chất, từ đó xây dựng hình mẫu đoàn viên, thanh niên Chính phủ năng động, nhiệt huyết và sáng tạo.



vị thuộc NHNN đã giảm từ 5.491 người xuống 4.963 người, giảm 528 người (tương đương giảm 9,62%). NHNN thu gọn mô hình NHNN chi nhánh các tỉnh, thành từ 63 xuống còn 15.

VPBank và HDBank chính thức nhận chuyển giao bắt buộc GPBank và DongABank:

Ngày 17/1/2025, NHNN đã tổ chức Lễ công bố Quyết định chuyển giao bắt buộc Ngân hàng thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu (GPBank) cho Ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng (VPBank) và Ngân hàng TMCP Đông Á (DongABank) cho Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank). Sau khi được chuyển giao bắt buộc, GPBank và DongA Bank sẽ là các NHTM TNHH một thành viên do VPBank và HDBank sở hữu 100% vốn điều lệ. Dưới sự quản lý của VPBank, HDBank trong vai trò chủ sở hữu, mọi quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền, của khách hàng tại GPBank, DongA Bank tiếp tục được bảo đảm theo đúng thỏa thuận và quy định của pháp luật.

NHNN ban hành quy định mới về bảo lãnh ngân hàng:

NHNN vừa ban hành Thông tư 61/2024/TT-NHNN quy định về bảo lãnh ngân hàng thay thế Thông tư 11/2022/TT-NHNN và Thông tư 49/2024/TT-NHNN. Trong đó, Thông tư 61/2024 quy định TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thỏa thuận mức phí bảo lãnh đối với khách hàng và các bên liên quan (nếu có) và phải niêm yết công khai mức phí bảo lãnh. Trường hợp thực hiện đồng bảo lãnh, các bên tham gia đồng bảo lãnh thỏa thuận mức phí bảo lãnh cho mỗi bên đồng bảo lãnh. Đối với trường hợp TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bảo lãnh cho một nghĩa vụ liên đới thì TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thỏa thuận với từng khách hàng về mức phí phải trả trên cơ sở nghĩa vụ liên đới tương ứng của mỗi khách hàng, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác. Trường hợp đồng tiền bảo lãnh là ngoại

ĐIỂM TIN BHTG QUỐC TẾ

➤➤ Uzbekistan ban hành Luật Bảo hiểm tiền gửi sửa đổi năm 2025

Ngày 18/2/2025, Tổng thống Uzbekistan Shavkat Mirziyoyev đã ký ban hành Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) sửa đổi năm 2025. Theo đó, Luật BHTG sửa đổi năm 2025 của Uzbekistan có một số thay đổi quan trọng sau: Chức năng và nhiệm vụ của Quỹ bảo lãnh tiền gửi sẽ được chuyển giao cho cơ quan mới được thành lập là Cơ quan bảo lãnh tiền gửi (DGA); Tiền gửi được bảo hiểm là tiền gửi bằng cả nội tệ và ngoại tệ; Ngoài các khoản tiền gửi cá nhân, phạm vi BHTG được mở rộng cho tài khoản của doanh nghiệp tư nhân và pháp nhân; Thời gian chi trả BHTG được rút ngắn, năm 2025 là 20 ngày làm việc, năm 2026 còn 15 ngày làm việc, từ năm 2027 là 7 ngày làm việc; Quỹ BHTG được hình thành từ phí đóng góp ban đầu (khi bắt đầu tham gia hệ thống BHTG) và phí BHTG do các ngân hàng thành viên nộp; Hoạt động của DGA được giám sát bởi Hội đồng Giám sát gồm năm thành viên do Thống đốc Ngân hàng Trung ương làm Chủ tịch.

➤➤ Caribê Hà Lan thay đổi quan trọng về chính sách BHTG từ ngày 1/1/2025

Hạn mức BHTG được nâng từ 10.000 đô la Mỹ lên 25.000 đô la Mỹ, đảm bảo hơn 90% chủ tài khoản được bảo hiểm toàn bộ. Tất cả người gửi tiền tại các ngân hàng ở Caribê Hà Lan đều được BHTG bất kể nơi cư trú. Đồng thời, chương trình BHTG Caribê Hà Lan đã chuyển sang áp dụng cơ chế cấp vốn trước. Theo đó, các ngân hàng thành viên phải nộp phí vào quỹ bảo hiểm tiền gửi do Ngân hàng Trung ương Hà Lan quản lý nhằm đảm bảo nguồn vốn để chi trả BHTG trong trường hợp ngân hàng phá sản.

➤➤ Quy định mới về thông tin báo cáo đối với tổ chức tham gia BHTG tại Indonesia

Ngày 20/12/2024, Tổng công ty BHTG Indonesia (IDIC) đã ban hành quy định mới về nghĩa vụ báo cáo đối với các tổ chức tham gia BHTG, nhằm cải thiện quy trình, nâng cao hiệu quả báo cáo, cũng như tối ưu hóa quy trình quản lý dữ liệu và củng cố hệ thống BHTG tại Indonesia; tạo ra một khung pháp lý thống nhất áp dụng cho tất cả NHTM,



ngân hàng nông thôn và ngân hàng nông thôn Sharia. Theo đó, các báo cáo cần được bổ sung bao gồm Dữ liệu thống nhất về người gửi tiền (Single Customer View); Báo cáo tự đánh giá tuân thủ; Kế hoạch xử lý; thông tin cập nhật về dữ liệu quan trọng; và các loại báo cáo khác theo yêu cầu. Các mốc thời hạn đều được quy định rõ trong văn bản, trong đó Báo cáo tự đánh giá tuân thủ đầu tiên cần được nộp trước ngày 30/6/2025, sau đó nộp định kỳ 2 năm một lần. Các ngân hàng chậm trễ trong việc nộp báo cáo có thể bị phạt lên đến 30 triệu Rupiah (khoảng 1.850 USD) cho mỗi ngày nộp muộn, tùy thuộc vào loại hình ngân hàng.

tệ, các bên thỏa thuận thu phí bảo lãnh bằng ngoại tệ hoặc quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá bán của bên bảo lãnh tại thời điểm thu phí hoặc tại thời điểm thông báo thu phí. Các bên có thể thỏa thuận điều chỉnh mức phí bảo lãnh. Thông tư 61/2024/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 01/04/2025

Đề xuất bổ sung chi trả toàn bộ các khoản tiền gửi được bảo hiểm của người gửi tiền trong trường hợp đặc biệt: Tại Dự thảo

Đề nghị xây dựng Luật BHTG (sửa đổi) mà NHNN đang lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân trước khi trình Chính phủ, có đề xuất bổ sung quy định: “trong trường hợp đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định chi trả toàn bộ các khoản tiền gửi được bảo hiểm của người gửi tiền tại tổ chức tham gia BHTG khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo đề nghị của NHNN”. Theo NHNN, cần có cơ chế để trong trường hợp đặc biệt có thể chi trả toàn bộ tiền gửi cho người gửi tiền, qua đó tránh được phản ứng dây chuyền, rút tiền hàng loạt của người gửi tiền, giảm thiểu rủi ro về thanh khoản của TCTD. Bên cạnh đó, việc sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm là cần thiết, giúp BHTG tham gia sớm hơn việc chi trả cho người gửi tiền tại TCTD yếu kém, qua đó giữ ổn định tâm lý và bảo vệ được quyền lợi của người gửi tiền, góp phần giữ an toàn, trật tự xã hội.

NHNN dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống năm 2025 khoảng 16%: Ngày 30/12/2024,

NHNN đã có văn bản gửi các TCTD thông báo công khai, minh bạch về nguyên tắc giao tăng trưởng tín dụng năm 2025 để các TCTD chủ động triển khai thực hiện. NHNN dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống năm 2025 khoảng 16%. NHNN sẽ tiếp tục triển khai lộ trình hạn chế và tiến tới xóa bỏ việc điều hành phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng TCTD theo Nghị quyết số 62/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội.

➤➤ Hiệp hội BHTG quốc tế có thêm thành viên mới

Tháng 12/2024, BHTG Botswana (DISB) chính thức gia nhập Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI), nâng tổng số thành viên của Hiệp hội lên 99 tổ chức thành viên và 17 đối tác. DISB được thành lập theo điều 43A của Đạo luật Ngân hàng Botswana có hiệu lực vào ngày 21/7/2023 và hoạt động theo Quy định về bảo hiểm tiền gửi của Ngân hàng trung ương Botswana. Hạn mức chi trả là 250.000 Pula (tương đương 18.091 đô la Mỹ). Mục tiêu của DISB là bảo vệ người gửi tiền, thực hiện chi trả khi tổ chức tham gia BHTG bị đổ vỡ và thúc đẩy sự ổn định tài chính của hệ thống ngân hàng.



➤➤ Hồng Kông, Bangladesh và Pakistan nâng hạn mức BHTG

Trong tháng 9 và 10/2024, đã có ba nước tại châu Á nâng hạn mức chi trả BHTG, đó là Hồng Kông, Bangladesh và Pakistan. Cụ thể, vào hôm 8/9, hạn mức BHTG tại Bangladesh đã được tăng gấp đôi từ 1 lakh BDT (tương đương khoảng 836 USD) lên 2 lakh BDT (tương đương khoảng 1.673 USD). Ngoài ra, kể từ ngày 1/10, Hồng Kông và Pakistan cũng đồng loạt áp dụng hạn mức chi trả BHTG mới. Tại Hồng Kông, hạn mức chi trả được nâng từ 500.000 HKD (tương đương khoảng 64.336 USD) lên 800.000 HKD (tương đương khoảng 102.938 USD). Trong khi đó, hạn mức chi trả BHTG của Pakistan được nâng từ 500.000 PKR (tương đương khoảng 1.797 USD) lên 1.000.000 PKR (tương đương khoảng 3.594 USD).

➤➤ Oman ban hành Luật Bảo hiểm tiền gửi ngân hàng

Ngày 16/10/2024, Oman đã công bố Nghị định Hoàng gia số 47/2024 về việc ban hành Luật BHTG ngân hàng nhằm góp phần duy trì sự phát triển bền vững và lành mạnh của hệ thống tài chính – ngân hàng Oman. Theo quy định tại Luật, tất cả các ngân hàng (gồm ngân hàng thông thường và Hồi giáo, trong nước hoặc quốc tế) được cấp phép hoạt động tại Oman và nhận tiền gửi của công chúng bắt buộc phải tham gia bảo hiểm tiền gửi. Luật BHTG ngân hàng bao gồm 31 Điều với hai nội dung chính là: (i) Thành lập hai quỹ riêng biệt, cụ thể là Quỹ BHTG Hồi giáo để bảo vệ tiền gửi tại các tổ chức nhận tiền gửi Hồi giáo và Quỹ bảo hiểm tiền gửi thông thường để bảo vệ tiền gửi tại các tổ chức nhận tiền gửi thông thường; (ii) Hạn mức chi trả tiền gửi được bảo hiểm là 20.000 Rial Oman (tương đương 51.900 đô la Mỹ) cho một người gửi tiền tại một ngân hàng.

Thêm điều kiện thuận lợi với chương trình cho vay nhà ở xã hội:

NHNN vừa ban hành Công văn số 55/NHNN-TD về việc triển khai Chương trình cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ theo Nghị quyết 33/NQ-CP về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững. Theo đó, các NHTM không phải tính dư nợ cho vay các đối tượng thuộc Chương trình cho vay nhà ở xã hội mà các NHTM đã đăng ký tham gia với NHNN (hiện nay là 145.000 tỷ đồng của NHTM) để thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-CP của Chính phủ vào chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng hằng năm của các NHTM đã được NHNN thông báo. Thời gian thực hiện chính sách này tối đa đến năm 2030 và doanh số cho vay không vượt quá số tiền mà NHTM đã đăng ký tham gia chương trình. NHNN yêu cầu các NHTM thực hiện nghiêm túc các cam kết tham gia Chương trình về lãi suất ưu đãi, thời gian cho vay phù hợp với đối tượng và mục đích vay vốn; quan tâm, phối hợp với các dự án xây dựng đủ điều kiện cho vay để giải ngân kịp thời khi chủ đầu tư có nhu cầu vay vốn; tạo điều kiện thuận lợi cho người mua nhà ở xã hội tiếp cận vốn vay/.



HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI



Hỏi:
Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi được cấp lại cho tổ chức tín dụng trong những trường hợp nào?

Trả lời:

Điều 8, Quy chế cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG ban hành kèm Quyết định số 408/QĐ-BHTG-HĐQT ngày 28/6/2016 của BHTGVN, quy định tổ chức tham gia BHTG được cấp lại Chứng nhận tham gia BHTG trong các trường hợp sau:

- Được phép phục hồi hoạt động nhận tiền gửi của cá nhân theo Quyết định của NHNN.
- Bị mất, rách nát, hư hỏng Chứng nhận tham gia BHTG.
- Có sự thay đổi tên của tổ chức tham gia BHTG.
- Có sự thay đổi thông tin chứng nhận tham gia BHTG.
- Nhận được thông báo của BHTGVN về việc thay đổi mẫu Chứng nhận tham gia BHTG.



Hỏi:
Trường hợp điểm giao dịch của tổ chức tín dụng nhận tiền gửi không niêm yết Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng đó có tham gia bảo hiểm tiền gửi không?

Trả lời:

a) Trường hợp TCTD không thuộc đối tượng tham gia BHTG thì không phải niêm yết Chứng nhận BHTG (Ví dụ: ngân hàng chính sách, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính)

b) Trường hợp TCTD thuộc đối tượng tham gia BHTG (tham khảo Câu 1 Mục C), không niêm yết Chứng nhận BHTG là vi phạm quy định về việc niêm yết Chứng nhận BHTG và sẽ bị xử phạt. Người gửi tiền phát hiện điểm giao dịch của TCTD nhận tiền gửi không chấp hành đúng quy định về việc niêm yết Chứng nhận BHTG thì nên thông báo ngay cho BHTGVN qua các thông tin liên hệ của Trụ sở chính và các Chi nhánh của BHTGVN (được liệt kê tại trang cuối của Cẩm nang này) để BHTGVN nhanh chóng xác minh và đề ra các biện pháp xử lý cần thiết nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền.

Ban Biên tập

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Thời gian vừa qua, Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi đã nhận được nhiều tin, bài của các chuyên gia, các cộng tác viên, các đơn vị thuộc BHTGVN.

Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các chuyên gia; Các cộng tác viên; Các đơn vị thuộc BHTGVN.

Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi xin chân thành cảm ơn sự cộng tác quý báu này và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, cộng tác nhiệt tình, hiệu quả hơn nữa của quý vị.

Tin, bài, góp ý xin gửi về: Phòng Thông tin truyền truyền Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, tầng 11, Lô D2o Tôn Thất thuyết, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.

Email: bantinhbtg@div.gov.vn – Tel: (024)39742886 – ext: 8588.

Ban Biên tập



MẠNG AN TOÀN TÀI CHÍNH (FINANCIAL SAFETY NET)

Mạng an toàn tài chính là hệ thống các cơ quan có trách nhiệm giám sát, duy trì ổn định nền tài chính – ngân hàng và ngăn ngừa khủng hoảng tại các quốc gia. Theo thông lệ quốc tế, Mạng an toàn tài chính của các nước bao gồm: Bộ Tài chính, Ngân hàng Trung ương, Cơ quan giám sát tài chính, tổ chức Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) và một số cơ quan khác.

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), Mạng an toàn tài chính là một công cụ chính sách công được thiết kế nhằm giảm thiểu chi phí, rủi ro liên quan đến khủng hoảng của các định chế tài chính. Mục tiêu chính của Mạng an toàn tài chính là quản lý và giám sát an toàn cho hệ thống tài chính.

Ngân hàng Trung ương thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng, tăng cường các hoạt động nghiệp vụ thị trường mở, thực hiện chức năng người cho vay cuối cùng. Bộ Tài chính bơm vốn vào hệ thống dưới dạng vốn hỗ trợ có thời hạn hoặc bơm vốn hay mua lại tài sản của các ngân hàng và các tổ chức tài chính với điều kiện nắm giữ cổ phiếu – trái phiếu chuyển đổi. Các cơ quan giám sát thực hiện chức năng giám sát an toàn, cảnh báo sớm. Tổ chức BHTG tập trung xử lý đổ vỡ ngân hàng hoặc phối hợp với các thành viên Mạng an toàn tài chính xử lý đổ vỡ. Một số tổ chức khác thực hiện hỗ trợ cho vay khẩn cấp, cung cấp thanh khoản, trợ giúp tổ chức tài chính hoặc để xuất cơ chế xử lý khi đổ vỡ xảy ra.

Về cơ chế phối hợp giữa các thành viên Mạng an toàn tài chính, một số phương pháp cơ bản thường được triển khai gồm: Cơ chế phối hợp điều chỉnh bởi luật; Luật quy định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của các thành viên Mạng an toàn tài chính; Luật điều chỉnh tổng thể hoạt động cả Mạng an toàn tài chính; Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) ký kết giữa các thành viên; Thành lập uỷ ban có đại diện là lãnh đạo các thành viên Mạng an toàn tài chính làm cơ sở điều phối việc

phối hợp; Các thành viên Mạng an toàn tài chính có đại diện tham gia hội đồng quản trị của tổ chức BHTG.

Nguyên tắc 4, Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả khuyến nghị: Để bảo vệ quyền lợi người gửi tiền và góp phần vào ổn định tài chính, cần phải xây dựng một khung khổ hợp tác chặt chẽ và chia sẻ thông tin toàn diện và chính thức một cách định kỳ giữa tổ chức BHTG và các thành viên khác của Mạng an toàn tài chính. Cơ chế chia sẻ thông tin một cách kịp thời và sự phối hợp hoạt động giữa các thành viên Mạng an toàn tài chính phải được công khai và được chính thức hóa thông qua văn bản chính thức, đồng thời cần bảo mật thông tin thông qua các thỏa thuận. Các thành viên Mạng an toàn tài chính trao đổi thông tin đối với các vấn đề đang diễn ra, và đặc biệt khi giám sát các tổ chức tham gia BHTG. Nguyên tắc 6 về Vai trò của tổ chức BHTG trong dự phòng rủi ro và quản lý khủng hoảng cũng khuyến nghị: Việc xây dựng chiến lược ứng phó khủng hoảng và chính sách quản trị cần là trách nhiệm chung của tất cả thành viên Mạng an toàn tài chính. Tổ chức BHTG cần là thành viên của khuôn khổ trao đổi thông tin và hợp tác giữa các thành viên Mạng an toàn tài chính trong vấn đề ứng phó và quản trị khủng hoảng.

Tại Đài Loan, Mạng an toàn tài chính bao gồm 4 cơ quan: Ngân hàng Trung ương (NHTW) Đài Loan, Ủy ban giám sát tài chính, Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Đài Loan (CDIC) và Hội đồng Nông nghiệp. Các cơ quan này có nhiệm vụ nghiên cứu về chính sách cho hệ thống ngân hàng, giải quyết khủng hoảng hệ thống, thanh lý tài sản. Để hỗ trợ cho việc triển khai nhiệm vụ, vấn đề chia sẻ thông tin giữa các thành viên trong mạng an toàn tài chính đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao trên.

Theo Điều 22 của Luật Bảo hiểm tiền gửi Đài Loan, nhằm phục vụ mục đích kiểm soát rủi ro, CDIC

phải thu thập thông tin về hoạt động của tổ chức tham gia BHTG thông qua cơ chế chia sẻ thông tin. Ngoài ra, trong trường hợp không đủ thông tin, CDIC có thể yêu cầu tổ chức tham gia BHTG nộp thông tin bổ sung.

Để giảm bớt gánh nặng của báo cáo về tổ chức tham gia BHTG và ngăn chặn báo cáo trùng lặp, mỗi tổ chức chỉ cần báo cáo thông tin tài chính và kinh doanh chính xác thông qua các hệ thống báo cáo một cửa do Ủy ban giám sát tài chính ban hành. Theo đó, dữ liệu từ các tổ chức tín dụng được báo cáo cho Ủy ban giám sát tài chính qua mạng thông qua hệ thống SWRS; và dữ liệu từ các quỹ tín dụng thuộc Hiệp hội Nông và Ngư nghiệp được báo cáo cho Hội đồng Nông nghiệp thông qua hệ thống báo cáo internet. Sau đó, Ủy ban giám sát tài chính và Hội đồng Nông nghiệp sẽ chia sẻ báo cáo tài chính và báo cáo kiểm tra cho CDIC và NHTW Đài Loan. Sau khi phân tích dữ liệu, NHTW và CDIC tập hợp các tài liệu như báo cáo xếp hạng, báo cáo giám sát và một số báo cáo khác và chia sẻ ngược lại cho Ủy ban giám sát tài chính và Hội đồng nông nghiệp.

Cụ thể, các thông tin CDIC chia sẻ cho các thành viên Mạng an toàn tài chính bao gồm: Báo cáo nợ xấu và xử lý; Báo cáo xếp hạng theo hệ thống CAMELSO và danh sách tổ chức đưa vào diện cần theo dõi; Báo cáo phân tích hoạt động kinh doanh của tổ chức tham gia BHTG; Kết quả kiểm tra tại chỗ đối với các báo cáo theo yêu cầu về chỉ tiêu xếp hạng do các tổ chức tín dụng được bảo hiểm báo cáo; Sự thiếu hụt trong hoạt động của các tổ chức tín dụng được bảo hiểm được tìm thấy thông qua việc tiến hành giám sát tại chỗ; Báo cáo về rủi ro tài sản của chi nhánh ngân hàng trong nước ở nước ngoài. Ngoài ra, CDIC chia sẻ các Báo cáo phân tích các tổ chức tham gia BHTG cho các cơ quan có thẩm quyền tham khảo./.

Ban Biên tập



BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

**BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP
CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN,**

**GÓP PHẦN DUY TRÌ SỰ ỔN ĐỊNH CỦA
HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG,**

**BẢO ĐẢM SỰ PHÁT TRIỂN AN TOÀN,
LÀNH MẠNH CỦA HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**



Bản tin Bảo hiểm tiền gửi số 67
Truy cập tại đây

TRỤ SỞ CHÍNH

**Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết, Phường Dịch Vọng Hậu,
Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội**

Tel: (84-24) 3974 2886 - Fax : (84-24) 3974 2866

Email: thongtin@div.gov.vn

www.div.gov.vn